

# Trại hè Thanh thiếu niên kiều bào và Tuổi trẻ Thành phố 2016

## TÔI YÊU VIỆT NAM

**K**hi những tia nắng vàng trải khắp đất trời, những hàng cây phương hóng, bảng lảng, hoàng hậu bên đường khoe sắc thắm thì cũng là lúc mùa hè sôi động đang bắt đầu.



Quang trường, phố đi bộ đường Nguyễn Huệ

Với chủ đề "Tôi yêu Việt Nam", Trại hè Thanh thiếu niên kiều bào và tuổi trẻ TP.HCM năm 2016 sẽ đưa các bạn trại sinh về với Thành phố Hồ Chí Minh năng động và thành phố Đà Lạt - nơi được ví như một Tiểu Paris, với vẻ đẹp mộng mơ và nên thơ nhờ cái lạnh cao nguyên ban đêm, sương mù buổi sớm và những dải rừng thông bao quanh thành phố.

**Ban tổ chức trại hè hỗ trợ chi phí cho các bạn thanh thiếu niên kiều bào, du học sinh; khi tham gia chi cần đóng phi sinh hoạt 1,2 triệu đồng.**

Sau khi trại hè kết thúc, Ban tổ chức sẽ cấp giấy chứng nhận tham gia trại hè cho các trại sinh.

*\*Cơ hội gặp gỡ giao lưu với người Việt năm Châu*

*\*Tham quan cảnh đẹp thành phố, những khu di tích lịch sử văn hóa của dân tộc*

*\*Trải nghiệm cuộc sống miền quê dân dã Miền*

*\*Và những phần quà bất ngờ từ ban tổ chức*

**Mời xem chi tiết chương trình trại hè ở trang 126-127**



Tham quan công ty kiều bào có đóng góp rất tích cực trong sự phát triển của Thành phố

Chỉ đạo thực hiện: Phạm Văn Hải

Chịu trách nhiệm xuất bản: Nguyễn Thị Ngọc Hạnh

Thực hiện: Nguyễn Thanh Tùng - Trần Thị Thu Ba - Huỳnh Văn Hiến

Giấy phép xuất bản số: 21/QĐ-XBBT-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông cấp ngày 21/11/2014

147 Nguyễn Đình Chiểu - Quận 3 - TP.HCM \* Điện thoại: (84.8) 3930 2127 \* Fax: (84.8) 3930 6737

Email: ubnviet@tphcm.gov.vn \* Website: www.ubvk.hochiminhcity.gov.vn



# Quê Hương

Số

T5-T6  
2016

Đặc biệt

ỦY BAN VỀ NGƯỜI VIỆT NAM Ở NƯỚC NGOÀI TP.HCM  
OVERSEAS VIETNAMESE COMMITTEE OF HO CHI MINH CITY

Kỷ niệm 35 năm ngày Thành lập  
QUÀ TẶNG TỪ

Ngòi Bút

# MỤC LỤC

<b>Thu ngỏ</b> .....	Trang 1
<b>TÂM TÌNH KIẾU BẢO VÀ NHỮNG NGƯỜI LÀM CÔNG TÁC KIẾU BẢO</b> .....	Trang 4
Những điều chưa kể .....	trang 6
Hơn ba mươi năm gầy dựng và phát triển của công tác kiều bào ...	trang 10
Tâm tình của người làm công tác kiều bào .....	trang 14
Tản mạn về công tác kiều bào .....	trang 18
Kiều Bào Việt: “Kết nối một quê hương” .....	trang 20
Tôi như thấy mình mắc nợ .....	trang 22
Hành trình đến với kiều bào Lào tại Attapeu .....	trang 24
Ban Việt kiều TP.HCM trong kỷ ức tôi .....	trang 28
<b>KIẾU BẢO VỚI QUÊ HƯƠNG</b> .....	Trang 32
Nghĩ về mùa xuân đất nước .....	trang 34
Tiến sĩ Nguyễn Quốc Bình:	
“Tôi vui nhất vì đã toại nguyện lời hứa với mình” .....	trang 36
“Ở nhà Việt, ăn cơm Việt, lấy vợ Việt” .....	trang 40
Vị ni sư kiều bào nặng tình với quê hương .....	trang 43
Ngon lửa niềm tin .....	trang 48
GS-TS BS Nguyễn Xuân Nhung-Một Tấm Lòng Với Quê Hương.....	trang 50
Ngân lệ Trường Sa .....	trang 53
Tự hào hai tiếng Việt Nam .....	trang 56
<b>HÓN VIỆT NOI ĐẤT KHÁCH</b> .....	Trang 58
Kỷ ức Tết quê hương .....	trang 60
Kiều bào đón Tết ở Châu Âu .....	trang 62
Mẹ đã dạy cho tôi rất nhiều điều hay .....	trang 64
Tết làm nên bản sắc của người Việt .....	trang 66
Vé quê đón Tết .....	trang 68
Tết đến kỷ niệm cũng ủa về .....	trang 70

<b>NHỮNG CẢM XÚC VỚI QUÊ HƯƠNG</b> .....	Trang 74
Bếp lửa tuổi thơ .....	trang 76
Xón xao mùa Cỏ thùc .....	trang 78
Hoài niệm Tết .....	trang 81
Nhớ vị mắm cáy quê xua .....	trang 82
Lợi biển thâm Đảo Thuyền Chải .....	trang 84
Chờ mùa xuân ra Trường Sa .....	trang 88
Huyền thoại Côn Đảo .....	trang 90
Kỷ ức trên Đảo Đá Tây .....	trang 92
Vải kỷ niệm và cảm nghĩ về ngày quốc khánh 02/9 .....	trang 94
Tình yêu người linh trong trái tim tôi .....	trang 96
Nét đẹp Văn hóa Việt tại Yukon .....	trang 99
Tết niềm vui và nỗi nhớ .....	trang 102
Những buổi ngày xua vọng nói về .....	trang 104
Tết xa và nỗi nhớ trong tâm tưởng .....	trang 106
Dù có đi đâu cũng sẽ mang theo bản sắc Văn hóa Việt .....	trang 108
<b>NHỮNG NĂM THÁNG KHÔNG QUÊN</b> .....	Trang 110
Bác Hồ với kiều bào .....	trang 112
Bác Hồ Trong trái tim tôi .....	trang 115
Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước .....	trang 119
Bác Hồ với báo chí Cách mạng Việt Nam .....	trang 122
<b>Hãy đăng ký tham gia Trại hè 2016: TÔI YÊU VIỆT NAM</b> .....	Trang 126
<b>Lời cảm ơn</b> .....	Trang 128



## Thư ngỏ

Khi các bạn cầm trên tay ấn phẩm này, cũng là lúc Ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài Thành phố kỷ niệm 35 năm ngày thành lập. Trong chặng đường hình thành và phát triển đó, Bản tin Kiêu bào và Quê hương là đứa con sinh sau đẻ muộn, chỉ mới 7 tuổi đầu. Tuy nhiên, điều đáng mừng là qua 83 số bản tin vừa qua, Ban Biên tập luôn được sự nhiệt tình đón nhận, ủng hộ và đồng viên của quý kiều bào. Đó chính là món quà tinh thần to lớn của Ban Biên tập trong suốt thời gian qua.

Dù chỉ là một bản tin mang tính nội bộ phục vụ cộng đồng kiều bào, nhưng nó đã giúp độc giả khắp nơi hiểu thêm về tâm tư tình cảm đời sống của người Việt Nam ở năm Châu. Không chỉ có chất xanh (đó là), chất xám (trí thức), mà còn có những tấm lòng, những kỷ ức chỉ dành riêng cho quê Việt. Chúng tôi luôn tin rằng, mỗi dòng chữ, những tâm sự mà kiều bào gửi đến không phải là những con chữ vô hồn, mà là những nhịp cầu tình cảm kết nối với quê hương, là những sẻ chia mà "con Hồng cháu Lạc" đặc biệt chỉ dành riêng cho nhau.

Những món quà tình cảm không thể cần đo đếm được nhưng nó sẽ mãi đọng lại trong trái tim người được nhận. Đó sẽ là kỷ niệm đẹp in dấu trong tâm hồn mỗi con người trong cả những quãng đường còn lại. Nhân kỷ niệm 35 năm ngày Thành lập Ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài Thành phố, chúng tôi muốn thực hiện "Quà tặng từ ngòi bút" như một lời tri ân với quý độc giả, kiều bào và cộng tác viên dù cuộc sống mưu sinh bộn bề vất vả nhưng vẫn đồng hành cùng chúng tôi trong suốt thời gian qua.



**TÂM TÌNH KIỀU BÀO**  
**NHỮNG NGƯỜI LÀM CÔNG TÁC KIỀU BÀO**

# Những điều chưa kể!

## Từ ý tưởng đến chủ trương.

Ý tưởng tổ chức các hoạt động kỷ niệm 35 năm Ngày thành lập Ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài Thành phố (08/6/1981 – 08/6/2016) được khởi đầu rất sớm từ Chủ nhiệm Phan Thám. Trong một cuộc họp giao ban vào đầu tháng 4 năm 2014, Chủ nhiệm đã yêu cầu những người có trách nhiệm suy nghĩ và có biện pháp thực hiện việc này vì đến lúc ấy anh đã nghỉ hưu. Lúc anh đang nói, ngoài kia cơn mưa rào đầu mùa ập đến bất ngờ. Có lẽ tại cơn mưa đến sớm hơn mọi năm này đã làm tôi bị phân tâm không kịp ghi hết vào sổ tay những điều anh căn dặn.

Bốn tháng sau, Chủ nhiệm Phan Thám và Phó Chủ nhiệm Nguyễn Nhật Thu cùng về hưu một lượt. Đầu tháng 10/2014, Thành phố điều động Chủ nhiệm mới về thay. Sau khi tiếp nhận công việc mới, đến gần một năm sau, tại cuộc họp cơ quan vào sáng thứ Hai 04/05/2015, khi nghe báo cáo về ý tưởng nói trên, Chủ nhiệm Phạm Văn Hải lập tức giao nhiệm vụ cho Phó Chủ nhiệm Nguyễn Thị Ngọc Hạnh chỉ đạo Phòng Văn hóa Thông tin Xã hội khẩn trương chuẩn bị dự thảo kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm 35 năm để trình xin chủ trương Ủy ban nhân dân thành phố.

Thời điểm đó, chúng tôi đang tập trung toàn lực để chuẩn bị cho công tác tổ chức Trại hè Thanh thiếu niên kiều

bào (vào tháng 7) và chuyến công tác xã hội tại Lào (vào tháng 8) nhưng vẫn gắng sức hoàn thành nhiệm vụ. Nhiều cuộc họp góp ý và cuối cùng kết quả cũng được nghiệm thu. Ngày 23/6/2015, Chủ nhiệm ký văn bản số 206/UBND-VH trình Ủy ban nhân dân Thành phố.

Trong thời gian chờ đợi trên xét duyệt, cơ quan vẫn tiếp tục có những cuộc họp góp ý bổ sung. Nhờ vậy có thêm được sáng kiến thực hiện Kỷ yếu "35 năm – Một chặng đường".

Gần 4 tháng sau, ngày 16/10/2015, Ủy ban nhân dân Thành phố có văn bản số 9921/VP-VX chấp thuận về chủ trương, cho phép Ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài Thành phố được tổ chức các hoạt động kỷ niệm 35 năm Ngày thành lập Ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài Thành phố Hồ Chí Minh. Cả cơ quan đều mừng.

## Phim Video 35 năm khởi động sớm nhất.

Trước khi cuộc họp mặt chính thức diễn ra sẽ có 9 hoạt động thiết thực để chào mừng. Riêng hoạt động thực hiện phim video 35 năm nhằm tái hiện những hình ảnh, sự kiện nổi bật trong quá trình hình thành, vận động và phát huy nguồn lực kiều bào của Ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài Thành phố từ khi thành lập cho đến nay làm chúng tôi lo lắng nhất. Việc này chưa làm lần nào và lại là sản phẩm duy nhất phải

trình Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố duyệt.

Ngày từ trước Tết Nguyên đán 2016, chúng tôi hẹn gặp phóng viên Tường Loan của Đài Truyền hình thành phố để bàn cách làm. Điều quan tâm đầu tiên của cô phóng viên giàu kinh nghiệm này là nguồn tư liệu lịch sử. May mắn là chúng tôi đang có trong tay bản Báo cáo tóm tắt do Chủ nhiệm Phan Thám đọc trong Lễ Kỷ niệm 30 năm hoạt động của Ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài thành phố (8/6/1981- 8/6/2011). Còn nhớ năm ấy Phòng Tổng hợp Chính sách phải mất gần 6 tháng để truy lục rất nhiều tài liệu từ kho lưu trữ mới có thể biên tập được 8 trang giấy quý giá này. Cái khó nhất bây giờ là tìm được nguồn phim, ảnh tư liệu. Nguồn của Đài Truyền hình thì quá mệnh mông, còn của cơ quan thì thiếu chuyên môn từ khâu quay chụp đến khâu lưu trữ, bảo quản. Chúng tôi lục tìm, scan hàng mấy trăm bức ảnh, mất nhiều công sức để chọn lọc ra được 17 cuốn băng video nhựa đã meo mốc vì bụi thời gian, thuê chuyên môn chuyển thành files để đọc. Đọc xong mới thấy chưa hài lòng vì phần lớn các nội dung, kết cấu phim đều được thể hiện theo kiểu tay ngang. Nhưng dù sao cũng có còn hơn không. Chúng tôi chuyển tất cả những gì có được cho phóng viên ngay từ đầu tháng 3/2016.

Đến khi bấm máy cũng gặp khó khăn. Theo kịch bản chúng tôi sẽ quay cả 4 vị nguyên Chủ nhiệm, nhưng vào giờ cuối có hai vị lão thành từ chối gặp mặt vì lý do sức khỏe. Vừa tìm phương án thay thế vừa tiếc ở trong lòng vì đó là những người đại diện cho thời kỳ công tác kiều bào sôi động nhất trên địa bàn thành phố.

## Kỷ yếu - tuy dễ mà khó!

Kỷ yếu "35 năm – Một chặng đường" nhằm ghi lại quá trình hình thành đơn vị cùng những con người, những hoạt động nổi bật trong việc vận động và phát huy nguồn lực kiều bào suốt 35 năm qua. Thuận lợi đầu tiên là những tư liệu dùng cho phim video đều có thể dùng chung cho tập kỷ yếu nên chúng tôi không mất nhiều công sức cho việc này. Mặt khác, nhân sự cơ quan lúc cao điểm nhất cũng không quá bốn chục người nên tổng số người từng công tác tính đến nay không quá một trăm. Tường dễ nhưng không ngờ khi bắt tay vào việc mới thấy xuất hiện những cái khó riêng.

Từ yêu cầu thực tế của một thành phố có số lượng kiều bào đông nhất nước, nên từ năm 1976 được sự ủy nhiệm của Trường ban Việt kiều Trung ương, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố thành lập Tổ chuyên trách Công tác Việt kiều rồi Ban liên lạc Việt kiều thành phố trực thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố. Ngày 08/06/1981, Ủy ban nhân dân thành phố mới có Quyết định thành lập Ban Việt kiều thành phố trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, đến năm 1994 đổi tên thành Ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài cho đến nay. Như vậy, chúng tôi phải thực hiện tập kỷ yếu 40 năm mới đạt yêu cầu, có nghĩa là phải làm từ 5 năm trước khi chính thức thành lập đơn vị. Để tìm được nguồn tư liệu về các tổ chức công tác kiều bào lúc còn trực thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố quả không dễ dàng. Hình ảnh của nhiều vị cán bộ lão thành đến nay không còn nơi nào lưu trữ, hơn nữa có những vị đã mất từ lâu.

Nhưng cái khó lớn nhất chính là vấn đề kinh phí. Nguồn ngân sách không có. Tuy đã tính trước phương án vận động và tích cực triển khai nhưng đến tháng 4 rồi mà cơ quan vẫn chưa vận động được, Chủ nhiệm đau đầu tìm cách tế nhị đón đốc những nơi đã đến vận động còn chúng tôi vừa biên tập vừa hối hộp. Sự nỗ lực cuối cùng cũng đạt kết quả, nhưng quy mô kỹ yếu phải nhỏ lại để phù hợp với số tiền vận động được.

### **"Quà tặng từ ngôi bút": chọn phương án khả thi.**

Bản tin Kiều báo với Quê hương ra đời đã được 7 năm. Tiến nhuận bút chỉ tương trưng nhưng vẫn có nhiều cộng tác viên kiều bào trong và ngoài nước tham gia viết bài. Nhân kỷ niệm 35 năm, cơ quan quyết định phát hành Bản tin số đặc biệt với chủ đề "Quà tặng từ ngôi bút" là những bài viết hay đã được chọn đăng từ trước đến nay.

Chúng tôi hàng hái biên tập. Đầu tiên có hơn 130 bài viết của hơn 50 tác giả được chọn để có thể in thành một quyển sách dày hơn 200 trang. Nhưng sau khi làm việc với Nhà in mới biết số kinh phí sẽ vượt gấp ba lần cho phép. Chủ nhiệm quyết định chọn phương án khả thi. Như vậy chỉ còn lại 96 trang. Tiếc vì phải bỏ bớt rất nhiều bài hay của nhiều tác giả, chúng tôi để xuất góp kinh phí hai số Bản tin thành một. Đây cũng là một phương án khả thi nên được Chủ nhiệm duyệt.

### **Thi tài nấu ăn "Món ngon đất Việt": "liệu cơm gắp mắm" !**

Đầu tiên chúng tôi tin chắc hoạt động này sẽ thực hiện dễ dàng vì có sự

tài trợ của một hiệu dấu ăn nổi tiếng. Họ sẽ hỗ trợ cuộc thi trọn gói từ trang trí, dù che, bàn ghế, bếp ga, dụng cụ, dấu ăn và kể cả tiền mua nguyên liệu nấu ăn. Hàng hái lên dự thảo kế hoạch Thi tài nấu ăn "Món ngon đất Việt" tổ chức trong khuôn viên cơ quan với số lượng huy động tối đa 200 người dự. Nhưng đến khi liên hệ cụ thể mới biết vì mục tiêu quảng cáo hiệu dấu ăn chỉ nhận tài trợ cho những cuộc thi có số lượng người dự lớn gấp ba lần số lượng của chúng tôi và phải được tổ chức ở những nơi có đông người như Công viên 23/9.

Tưởng dễ nhưng lại bị rơi vào cảnh khó bất ngờ. Sau đó chúng tôi xây dựng lại dự thảo kế hoạch lần hai với quy mô chỉ còn 60 người dự đúng theo tinh thần chỉ đạo của Chủ nhiệm: "liệu cơm gắp mắm" !

### **"Đầu xuôi, đuôi lọt".**

Trong tháng 4 cơ quan nỗ lực để kế hoạch tổ chức các hoạt động lần lượt được thông qua gồm:

Tổ chức Tọa đàm "Công tác kiều bào - Thực trạng và giải pháp" để trao đổi về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài, những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước từ thực tế trong công tác tham mưu, công tác vận động, phát huy nguồn lực kiều bào trong các lĩnh vực kinh tế, khoa học, công nghệ, giáo dục, sản xuất kinh doanh; công tác từ thiện, xã hội; trực tiếp giải quyết những khó khăn, vướng mắc của kiều bào và những vấn đề còn tồn tại, hạn chế để cùng nhau trao đổi, qua đó để xuất những giải pháp khắc phục nhằm làm tốt công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài trong thời gian tới.

Tổ chức khen thưởng nhân Kỷ niệm 35 năm Ngày thành lập Ủy ban về người

Việt Nam ở nước ngoài Thành phố (08/6/1981-08/6/2016) cho những tập thể và cá nhân là cán bộ, công chức làm tốt công tác kiều bào và một số kiều bào tiêu biểu có quá trình hoạt động gắn bó, đóng góp cho sự hình thành và phát triển của Ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài Thành phố.

Xây dựng Phòng Truyền thống nhằm giới thiệu những hình ảnh, những kỷ vật đánh dấu quá trình hình thành, những hoạt động của Ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài Thành phố trong 35 năm qua.

Xây dựng Phòng thư viện sách nhằm giới thiệu những đầu sách, tạp chí, ấn phẩm do kiều bào viết; giới thiệu các công trình nghiên cứu, các tác phẩm hay, có giá trị của kiều bào cũng như những tư liệu, tài liệu về kiều bào, về công tác kiều bào nhằm phục vụ cho việc nghiên cứu, tham khảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị cơ quan, nhu cầu tìm hiểu, tham khảo của kiều bào và các đối tượng khác nếu có nhu cầu.

Tổ chức đi thăm các đồng chí nguyên là Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài già yếu, bệnh tật không thể đến tham dự họp mặt.

### **Chào đón Lễ Kỷ niệm ngày Thành lập UBNDVN TP.HCM.**

Để biến kế hoạch trên giấy thành những hoạt động cụ thể sinh động thật không đơn giản chút nào. Chúng tôi đã phải chăm chút cho từng công đoạn, từng chi tiết nhỏ nhất. Trong suốt thời gian kể từ khi được sự chấp thuận của Ủy ban nhân dân Thành phố và cơ quan chính thức ban hành kế hoạch, nhất là

trong tháng hai tháng liền gần kề ngày họp mặt, Chủ nhiệm kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo công tác chuẩn bị kỷ niệm 35 năm hàng tuần; các Phó Chủ nhiệm chủ trì các cuộc họp riêng từng phòng, các cuộc họp liên phòng; chuyên viên ai vào việc nấy nhưng không được trật nhip. Có khen chê, tranh luận, vui buồn, hờn giận... nhưng cuối cùng những con người trong Ngôi nhà chung của kiều bào - 147 Nguyễn Đình Chiểu cũng đã nói kết nhau thành một sức mạnh tổng lực để đủ sức vượt qua tất cả những khó khăn đôi lúc tưởng chừng không qua được.

Khi bài viết đến đoạn kết thúc cũng là lúc cả cơ quan chúng tôi đang toàn tâm, toàn ý đóng loạt vận hành những hoạt động chào đón ngày họp mặt. Nhiều giọt mồ hôi pha lẫn những tiếng cười. Có lẽ mùa mưa năm nay đến muộn. Ngày kỷ niệm 08/06/2016 chắc chắn sẽ đến và cũng sẽ qua đi; cuộc trùng phùng 35 năm giữa những người làm công tác kiều bào đương chức và qua các thời kỳ với những gương mặt kiều bào thân quen dù có mừng vui, lưu luyến đến đâu rồi cũng đến lúc phải chia tay. Theo quy luật, cuối năm nay và những năm tới lại tiếp tục có những người đương chức sẽ về hưu để nhường chỗ cho lớp người mới tiếp nối. Điều quan trọng là dù có đi đâu về đâu, chúng tôi vẫn luôn nhìn về một hướng để cùng đưa sự nghiệp công tác kiều bào trên địa bàn thành phố phát triển đi lên./.

TP.HCM, tháng 3 - 5/2016.

**NGUYỄN THANH TÙNG**

# HƠN BA MƯƠI NĂM GÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CỦA CÔNG TÁC KIỀU BÀO

**K**hông phải tới giải phóng miền Nam, giải phóng Sài Gòn chúng ta mới đặt ra công tác kiều bào mà ông cha ta và Bác Hồ, Đảng ta đã làm từ trước và sau khi có Đảng.

Riêng đối với Thành phố Hồ Chí Minh, địa phương có lượng người Việt Nam ở nước ngoài (NVNONN) liên hệ lớn nhất nước (khoảng hơn 2 triệu trên tổng số gần 3,5 triệu NVNONN); số hộ gia đình có thân nhân là NVNONN cũng chiếm trên 50% số hộ có thân nhân là NVNONN cả nước. Đa phần NVNONN có liên hệ với thành phố đang định cư tại các nước tư bản phát triển như Hoa Kỳ, các nước Tây Âu, Canada, Australia... trong đó có nhiều người là trí thức, doanh nhân thành đạt. Kế thừa công tác kiều bào thời kỳ chống Pháp và Mỹ, ngay từ năm 1976, Tổ công tác Việt Kiều trực thuộc Mặt trận tổ quốc Việt Nam – thành phố Hồ Chí Minh được thành lập với nhiệm vụ đón tiếp những kiều bào có công về nước theo chương trình của Chính phủ. Đến tháng 6/1978, Thành ủy TP HCM đã có chủ trương thành lập ban đầu với tên gọi: “Ban Liên lạc Việt kiều TP HCM” do đồng chí Phạm Văn Ba, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam TP HCM làm Trưởng ban với nhiệm vụ chủ yếu: vận động phát huy nguồn lực kiều bào yêu nước; chăm lo cho Kiều bào hồi hương trực tiếp

góp phần xây dựng đất nước, giới thiệu cho kiều bào được hưởng các chế độ sinh hoạt khi về nước trong thời kỳ rất khó khăn của đất nước....

Đến ngày 8 tháng 6 năm 1981, do yêu cầu thực tế của tình hình và chủ trương của Đảng và Nhà nước trong công tác kiều bào, UBND thành phố đã thành lập Ban Việt kiều thành phố (BVK.TP), đến tháng 12/1994 đổi tên thành Ủy ban về Người Việt Nam ở nước ngoài (UBVNVNONN.TP) trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, đồng chí Nguyễn Ngọc Hà làm Trưởng ban (02/1982 – 3/1999). Công việc chính của thời kỳ này là vận động kiều bào trở về thăm quê hương đất nước sau nhiều năm bị lệ thuộc và bị chiến tranh tàn phá, cũng như thăm các di tích lịch sử, các chứng tích chiến tranh, chiến thắng 30 tháng 4 lịch sử, thăm lại quê cha đất tổ. Đặc biệt, việc nổi bật thời kỳ này là huy động bà con kiều bào góp phần tháo gỡ biết bao khó khăn về kinh tế do chiến tranh để lại và do khủng hoảng kinh tế xã hội nghiêm trọng vào những năm 80. Lúc ấy, đất nước chúng ta nói chung và TP HCM nói riêng thiếu trầm trọng ngoại tệ và nguyên liệu máy móc phục vụ cho sản xuất. Với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình, được Thành ủy, Ủy ban tiếp sức, ban VK đã vận động bà con lần lượt gửi đồ la, nguyên vật liệu, công cụ phục vụ y tế v.v... với khối lượng ngày càng phong phú, đáp ứng một phần

quan trọng đã thúc đẩy sản xuất và đời sống phát triển. Nhiều tấm gương kiều bào đã không ngại gian lao, nguy hiểm góp công chuyển ngoại tệ và nguyên liệu về bằng mọi cách. Để hỗ trợ cho công tác này của kiều bào được sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy, sự giúp đỡ của các ban ngành đã từng bước tháo gỡ các thủ tục rườm rà, giúp cho công tác kiều bào ngày càng thuận lợi. Cho đến nay, công tác vận động bà con gửi kiều hối về đã trở thành tự

nguyên, tự giác của bà con với quy mô năm sau cao hơn năm trước, kể cả lúc nền kinh tế thế giới đang bị khủng hoảng kinh tế tài chính. Đây là sự góp công rất lớn của kiều bào suốt hơn 30 năm qua.

Sau khi đất nước bắt đầu đổi mới, mở cửa, bên cạnh việc tiếp tục gửi kiều hối về phục vụ quê hương, nhiều bà con đã mang tiền về để đầu tư. Cho đến nay có hơn 2000 doanh nghiệp kiều bào đã đưa vốn để tổ chức sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, du lịch v.v... với tổng số vốn lên đến hàng tỉ đô la. Để tạo điều kiện cho việc tập hợp các doanh nghiệp kiều bào, Ủy ban nhân dân TP HCM đã cho phép thành lập Hội Doanh nghiệp Việt kiều, trong đó có chi hội Việt kiều người Hoa, Câu lạc bộ Doanh nghiệp Việt kiều và các hình thức tổ chức khác như Hội liên lạc với người Việt Nam ở nước ngoài của MTTQ

Nhưng thế mạnh kiều bào là chất xám. Trong hơn 4 triệu người Việt Nam đang sinh sống ở thế giới có trên 4000



Ông Nguyễn Thành Tài, Phó Chủ tịch UBND Thành phố tặng hoa cho lãnh đạo Ủy ban về NVNONN qua các thời kỳ trong Lễ Kỷ niệm 30 năm thành lập Ủy ban về NVNONN

tri thức kiều bào 30 năm qua với nhiều hình thức mức độ khác nhau đã đóng góp trí tuệ, tài năng cho việc xây dựng và bảo vệ quê hương. Trên nhiều lĩnh vực khoa học kỹ thuật, sản xuất công nghiệp, nông nghiệp, giáo dục đào tạo, y tế, vào các khu chế xuất, khu công nghiệp, khu công nghệ cao cả trong lĩnh vực dịch vụ với những tác phẩm có giá trị; bà con trí thức kiều bào đã đóng góp nhiều công trình nghiên cứu khoa học bước đầu làm cầu nối để giúp trong nước nắm bắt được những khoa học kỹ thuật hiện đại của thế giới. TS. Trần Hà Anh (kiều bào Pháp), tiến sĩ Vật lý nguyên tử, đang là Giám đốc Trung tâm An toàn hạt nhân của Pháp đã nghe theo tiếng gọi của Đảng và Nhà nước từ bỏ sự nghiệp ở Pháp để về nước, góp công xây dựng Viện Nguyên tử hạt nhân của nước ta đặt tại Đà Lạt và 3 nhiệm kỳ là Đại biểu Quốc hội với vai trò là Phó Chủ tịch Ủy ban Khoa học- Kỹ thuật

Quốc hội... Về công trình văn hóa- nghệ thuật, đặc biệt là Giáo sư Trần Văn Khê sau nhiều năm quảng bá nền âm nhạc dân tộc trên khắp thế giới trở về nước hồi hương và tiếp tục đóng góp cho nền âm nhạc nước nhà.

Năm 2004, Nghị quyết 36 Bộ Chính trị về công tác kiều bào ra đời khẳng định: Người Việt Nam ở nước ngoài là một bộ phận không thể tách rời trong cộng đồng dân tộc Việt Nam, là nguồn lực để phát triển đất nước và là cầu nối, nối liền Việt nam với thế giới. Đây là sự đánh giá hết sức chính xác, đúng đắn vai trò của Việt kiều trong thời gian qua và sắp đến. Ngoài các cuộc hội nghị phổ biến Nghị quyết 36 Bộ Chính trị, nhân kỷ niệm 30 năm miền Nam hoàn toàn giải phóng, chúng ta đã tổ chức long trọng lễ kỷ niệm tại Dinh Thống Nhất với hàng ngàn bà con Việt kiều về nước, trong đó có nguyên Phó Tổng thống, Thủ tướng Chính phủ Việt Nam Cộng hòa Nguyễn Cao Kỳ cùng được mời đến dự. Càng long trọng hơn, buổi lễ được tiếp đón Thủ tướng Phan Văn Khải đến dự và phát biểu ý kiến. Nội dung bài phát biểu đã nêu rõ chính sách hòa giải, hòa hợp dân tộc: "Kiều bào là máu của dân tộc Việt Nam, là thịt của dân tộc Việt Nam...". Lời phát biểu đó đã gây xúc động lớn đến bà con kiều bào.

Công tác đón tiếp NVNONN đã có sự phối hợp tổ chức nhiều hoạt động thể hiện sự trân trọng và thân tình như đón tiếp, hướng dẫn, giúp đỡ NVNONN ngay lúc mới về đến sân bay Tân Sơn Nhất; tổ chức các cuộc họp mặt, gặp gỡ NVNONN với lãnh đạo thành phố để được bày tỏ những tâm tư, tình cảm, nguyện vọng của NVNONN đối với thành phố, quê hương, tổ chức giao lưu thanh niên

NVNONN và tuổi trẻ thành phố.

Để đánh giá đúng vai trò kiều bào hơn, Ủy ban về NVNONN cùng nhiều anh chị em Việt kiều có tâm huyết trong và ngoài nước đã tập hợp được hàng ngàn bài viết về quá trình hoạt động của kiều bào trước và sau khi có Đảng và đã xuất bản tập sách ký sự và tư liệu "Kiều bào và quê hương". Đây là một trong những công trình nghiên cứu đồ sộ chưa từng có từ trước đến nay về Việt kiều được dư luận trong và ngoài nước hoan nghênh.

Để tập hợp và phát huy vai trò anh chị em trí thức kiều bào, ban vận động thành lập CLB trí thức Việt kiều do GS.TS Đặng Lương Mô (KB Nhật), GS.TS Nguyễn Đăng Hưng (KB Bỉ), TS Nguyễn Lương Dũng (KB Pháp), TS. Nguyễn Tri Dũng (KB Nhật)... đã vận động thành lập và tháng 12/2005 CLB Khoa học- Kỹ thuật Việt kiều chính thức được thành lập do Tiến sĩ Trần Hà Anh làm Chủ nhiệm. Đến nay đã tập hợp trên 200 anh, chị em trong thời gian qua đã góp phần quan trọng trong việc tư vấn các hoạt động khoa học kỹ thuật, giáo dục đào tạo v.v... Tuy số lượng tập hợp trí thức kiều bào còn quá khiêm tốn và nhiều trắc trở, lúng túng trong hoạt động nhưng đã bước đầu khơi dậy và tạo điều kiện cho anh chị em đem công sức đóng góp cho nước nhà. Để hướng ứng việc tập hợp trí thức Việt kiều, một số trí thức Việt kiều ở Mỹ, Nhật, Úc đã thành lập "Điển đàn công nghệ sinh học". Để đóng góp thiết thực hơn, nhiều anh chị em trí thức kiều bào đã tình nguyện tham gia vào Hội đồng tư vấn Kinh tế- Tài chính- Khoa học kỹ thuật của thành phố và trung ương như GS.TS. Trần Văn Thọ (KB Nhật), TS. Nguyễn Bá

Thuận (KB Đan Mạch)... Có trí thức Việt kiều đã tham gia ban nghiên cứu khoa học của Trung ương và TP như Trung tâm Công nghệ Sinh học TP có TS. Nguyễn Quốc Bình, Việt kiều Canada làm Phó Giám đốc.

Mấy năm qua, Vận dụng thực hiện một số chính sách cụ thể về bố trí, sử dụng, tạo môi trường làm việc trí thức NVNONN như: Trong đó có bố trí vào cương vị lãnh đạo các cơ quan, đơn vị của Thành phố làm việc bán thời gian (mỗi năm từ 2 đến 3 tháng), có chế độ trợ cấp đặc biệt để hoạt động. Chúng ta rất chú trọng phát huy, đóng góp của trí thức kiều bào thông qua các hội thảo, để tài nghiên cứu khoa học. Trong đó, có nghiên cứu về phát triển nông nghiệp ở Đồng bằng Sông Cửu Long. Đặc biệt, các công trình xây dựng giao thông, cơ sở hạ tầng kỹ thuật như cầu Mỹ Thuận, cầu cán Thơ, cầu Phú Mỹ, đường hầm xuyên qua đèo Hải Vân v.v...

Thành tựu lớn nhất trong 30 năm qua về công tác kiều bào là:

1. Trước hết là chuyển biến về nhận thức tư tưởng, tình cảm trên 4 triệu kiều bào mà một bộ phận lớn ở phía Nam đi xuất cảnh bằng nhiều con đường khác nhau trước và sau 30-4-1975. Do vậy, trong hàng chục năm qua, những nhận thức và đánh giá về kiều bào còn có nhiều ý kiến khác nhau; bà con kiều bào trong thời gian ấy vẫn còn mang mặc cảm, hiểu chưa đúng về tình hình trong nước. Nhưng càng về thăm đất nước, đặc biệt là những năm sau khi nước ta hội nhập và phát triển nhanh, có dịp tìm hiểu rõ sự đổi mới của đất nước nên những mặc cảm, định kiến càng bị đẩy lùi và ý thức bà con hướng về quê cha

đất Tổ ngày càng mạnh mẽ hơn.

2. Trí thức kiều bào và doanh nghiệp kiều bào ngày càng được tạo điều kiện phát huy tốt hơn. Về đổi mới chính sách đối với kiều bào, chúng ta đã kiến nghị với Trung ương về miễn thi thực, visa, về vấn đề hai quốc tịch, về chính sách nhà cửa, về cư trú đi lại có được cởi mở hơn so với trước. Việc giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến NVNONN được các cơ quan chức năng cải tiến thủ tục đơn giản, hướng dẫn cụ thể, dễ thực hiện, rút ngắn thời gian, thái độ phục vụ cởi mở, thân thiện hơn. Tiếng nói bà con kiều bào ngày càng được lắng nghe hơn, vai trò là nguồn lực cầu nối được phát huy ngày càng tốt hơn, nổi bật nhất là các thành tựu trong sản xuất khoa học kỹ thuật và kiều hối.

Tóm lại, thành tựu phát triển kinh tế- xã hội của đất nước và TP có phần đóng góp quan trọng của kiều bào. Tuy nhiên, không phải một sớm một chiều những ấn tượng cũ được xóa bỏ hẳn, nên còn rơi rớt đâu đây một số ít kiều bào, hay còn một số cái nhìn định kiến với Việt kiều cũng còn tồn tại ở nơi này, nhất là ở các cấp chính quyền địa phương. Vì vậy và tiềm năng và thế mạnh bà con kiều bào chưa được phát huy đúng mức.

Tin tưởng trong tương lai, chính sách đối với kiều bào sẽ được cởi mở, thông thoáng hơn để tạo điều kiện cho kiều bào được cơ hội đóng góp nhiều hơn cho đất nước./.

**VS.TS. NGUYỄN CHON TRUNG**

(Nguyên Chủ nhiệm Ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài TP HCM)



# Tâm tình của NGƯỜI LÀM CÔNG TÁC KIỀU BÀO



Bà Nguyễn Thị Việt Thủy, thứ hai từ phải sang, Phó Chủ nhiệm Ủy ban về NVNONN Thành phố trong một buổi tiếp kiều bào Nhật

Bốn năm công tác tại cơ quan thật là ngắn ngủi, nhưng tôi đã cùng các bạn đồng nghiệp góp phần cải tiến giao diện đẹp hơn và nâng cao chất lượng trang web nhằm đưa thông tin cần thiết đến với KB một cách nhanh nhất. Bên cạnh đó, Bản tin cơ quan đến nay đã phát hành được 40 số, không chỉ thông tin và kêu gọi kiều bào góp phần xây dựng, phát triển đất nước mà đây còn là mảnh đất thân thương để KB trải lòng mình, gửi gắm những tình cảm những "người xa xứ, tha hương" đối với quê hương, đất nước. Mỗi khi đọc tin tức từ nước ngoài gửi về, chúng tôi vui mừng được biết công đồng NVNONN có vị trí nhất định trong đời sống chính trị - xã hội ở nước sở tại. Điều đó, góp phần thúc đẩy mối quan hệ giữa các nước với Việt Nam, tranh thủ sự ủng hộ quốc tế đối với Việt Nam.

**S**inh ra và trưởng thành tại Sài Gòn - Thành phố Hồ Chí Minh ngày nay, tôi luôn yêu quý và tự hào về con người với sự năng động, nhạy bén và nghĩa tình của thành phố. Đặc điểm của TP.HCM là hầu hết các hộ gia đình đều có mối liên hệ với kiều bào (KB) ở nước ngoài, không thân nhân thì cũng bạn bè, và tôi cũng không ngoại lệ đó. Chính vì vậy, khi được lãnh đạo TP phân công làm Phó Chủ nhiệm UB về người VN ở nước ngoài TP.HCM, tôi cũng thấy tự tin là bằng những hiểu biết và tình cảm của mình sẽ làm tốt vai trò cầu nối giữa kiều bào với quê hương.

Qua bốn năm làm công tác kiều bào, tôi có điều kiện tiếp xúc rất nhiều kiều bào từ các nước trở về thăm quê hương. Trong đó, tôi thật sự thần phục và cảm động trước sự nhiệt tình, tấm lòng của vợ chồng GS.TS Trần Thanh Vân - Nguyễn Kiêm Ngọc (KB Pháp) với quê hương, với thế hệ trẻ VN bằng hàng loạt những hoạt động xã hội cụ thể trên nhiều tỉnh, thành, đặc biệt là việc thành lập "Hội Khoa học gặp gỡ Việt Nam". Từ 1996 đến nay, hội đã tổ chức sáu cuộc hội thảo khoa học quốc tế lớn tại VN với sự tham dự của một số giáo sư từng đoạt giải Nobel hoặc giám đốc các viện nghiên cứu lớn trên thế giới. Qua đó, tạo điều kiện cho các nhà khoa học VN thiết lập mối quan hệ với các đồng nghiệp ở nước ngoài để thuận lợi trong việc hợp tác và trao đổi khoa học. Hội khoa học gặp gỡ VN còn tích cực giúp đỡ nền giáo dục VN tiếp cận phương pháp giáo dục và đào tạo tiên tiến trên thế giới, đặc biệt là giúp các bạn sinh viên VN ý thức được tầm quan trọng của nghiên cứu khoa học cơ bản nhằm đào tạo tài năng, bồi dưỡng đội ngũ nhà khoa học trẻ cho nước nhà.

Tôi trân trọng sự kiên trì của GS.TS Nguyễn Đăng Hưng (KB Bỉ) với quá trình giảng dạy, đào tạo và làm cầu nối thành công giữa VN và Vương quốc Bỉ trong chương trình đào tạo 400 thạc sĩ, tiến sĩ kỹ thuật do ĐH Liège cấp bằng; đồng thời cảm kích trước tình yêu nước nồng nàn, mối

quan tâm sâu sắc của anh về bảo vệ chủ quyền biển đảo ở Biển Đông.

Và tôi thấy mình cần phải học hỏi nhiều ở sự nghiêm túc, cẩn mẫn của GS.TS Đặng Lương Mô (KB Nhật) trong vai trò cố vấn Đại học Quốc gia TP.Hồ Chí Minh, một trong những người đặt nền móng cho việc thành lập Trung tâm nghiên cứu ICDREC và sản phẩm con chip32bit... Và còn nhiều nhiều nữa những tấm gương kiều bào khiến cho tôi luôn thấy tự hào vì nòi giống con Hồng cháu Lạc của mình.

Những lần đưa Đoàn nghệ thuật TP.HCM ra nước ngoài biểu diễn, tôi cảm nhận rằng người VN ở nước ngoài luôn dành tình yêu thương sâu sắc với văn hóa truyền thống dân tộc. Đó chính là những "khoảng trời xanh", là bóng mát đem lại cho họ sự bình yên trong tâm hồn khi sinh sống và hòa nhập với nhịp sống trên đất nước sở tại. Kiều bào dù sống ở nơi nào cũng thường xuyên tổ chức những ngày Lễ hội văn hóa, những lớp học tiếng Việt cho các thế hệ thứ hai, thứ ba. Những điều đó cho chúng ta dễ dàng thông nhất với nhân đình của GS.TS Nguyễn Thuyết Phong (Danh nhân Di sản Quốc gia Hoa Kỳ): "Sống giữa những sắc dân nhập cư và trong lòng xã hội, người Việt luôn cho mình một chỗ đứng văn hóa một cách vinh dự... Người Việt hiểu rất rõ rằng đánh mất nguồn gốc ấy là họ tự đánh mất vị trí của chính họ trên thế giới. Văn hóa là cái phao để

chúng ta bám lấy khi phải trôi dạt đến bất cứ nơi nào trên thế giới”.

Những chuyến đi khám bệnh phát thuốc, tặng quà cho KB nghèo ở vùng sâu, vùng xa Biển Hồ Campuchia mỗi dịp xuân về của cơ quan tổ chức với sự tham gia của nhóm y, bác sĩ tình nguyện TP và các anh chị KB. Chúng tôi rất xúc động vì nhiều kiều bào ở Lào, Campuchia còn gặp nhiều khó khăn nên ít có cơ hội về thăm quê hương. Và chúng tôi cũng rất tự hào khi được đến thăm Đền thờ Đức Thánh Trần Hưng Đạo và Bác Hồ tại Champasak – Lào. Hội người Việt Nam tại đây đang quản lý 3 ngôi chùa và 2 ngôi miếu thờ thổ thần và Đền thờ này. Các sinh hoạt hàng ngày và những ngày Lễ, Tết của bà con người Việt đã thể hiện sự đoàn kết gắn bó trong cộng đồng người VN luôn hướng về Tổ quốc qua thể hiện nét văn hóa, bản sắc dân tộc.

Tôi không thể nào quên những lần lội bộ thật xa dưới trời nắng gắt hoặc ngồi bập bênh trên thuyền trong cơn mưa ở Sóc Trăng, Vĩnh Long, Bến Tre, Trà Vinh v.v... để dự khánh thành Cầu Hữu nghị VK trong chương trình xây cầu bê tông thay cầu khi của Nhóm VK (các kiều bào Pháp, Mỹ, Nhật, Canada...) do anh Nguyễn Văn Công (KB Pháp) làm trưởng nhóm. Chúng kiến niềm hạnh phúc của những người dân địa phương và cách gọi thân thương “anh

Ba Công” đối với một KB của mình mới thấy hết được giá trị tình cảm gắn bó giữa kiều bào và quê hương

Hay một hoạt động khá đặc trưng của Hội Abreco – do chị Jeane Huỳnh làm chủ tịch Hội, không chỉ là phát học bổng, mà là học bổng đỡ đầu, sự quan tâm, theo dõi, đồng viên của các “cha mẹ đỡ đầu” là các cô chú kiều bào bên cạnh tiền tài trợ luôn là nguồn động lực lớn lao giúp các em trong “gia đình Abreco” phấn đấu học tập tốt đồng thời khi tốt nghiệp, có việc làm tiếp tục tham gia hỗ trợ các bạn còn đi học.

Và đặc biệt trong năm 2012, cơ quan đã hoàn thành việc giới thiệu cho Đoàn Văn nghệ Trường Sơn tại Bỉ và Hội Abreco giúp đỡ xây và sửa 2 nhà tình nghĩa cho 2 nạn nhân chất độc da cam tại Huyện Bình Chánh và Cán Giờ của TP.Hồ Chí Minh.

Nói sao cho hết những tấm lòng, những tình cảm cùng chia ngọt, sẻ bùi với các anh em trong UB về NVNONNTP.HCM như ngôi nhà chung của KB và của CB-CNV cơ quan trong những Trại Hè hàng năm cho Thanh thiếu niên KB, những Buổi Họp mặt giữa lãnh đạo thành phố và KB về quê ăn Tết, những ngày đi tham quan những công trình mới của thành phố qua hàng năm...

Trước thềm năm mới, tôi chúc tất cả bạn bè thân yêu, đồng nghiệp,

# MÙA HOA BÊN SÔNG

*Khiên man triển hoa cài  
Nhướm vàng bên sông quê  
Giò lao xao mặt sông  
Tiếng ngày xưa gọi về*

*Cầu nghiêng nghiêng soi bóng  
Mặt nước ru êm đềm  
Chuông giã đường thông thả  
Gọt chiều hoàng vào đêm*

*Thả buồm theo bờ sông  
Thả hồn theo dòng đời  
Đào suy tư vào trôn  
Bâng khuâng lòng chơi vơi....*

**ĐỖ THỊ HOA LÝ** (Kiều bào Ucraina)

các anh chị KB thân thương thường xuyên gắn bó với các hoạt động của UB về NVNONNTP.HCM được AN LÃNH – HẠNH PHÚC VÀ THỊNH VƯỢNG, chúc cho công tác về NVNONN trong năm mới sẽ có nhiều đột phá mới, tham mưu được những vấn đề, biện pháp thiết thực hỗ trợ cho KB; từ đó, thu hút được tình cảm, nguồn lực chất xám, nguồn lực kinh tế, vị trí ảnh

hường của cộng đồng đóng góp cho sự nghiệp phát triển thành phố và đất nước trong quá trình hội nhập quốc tế./.

**NGUYỄN THỊ VIỆT THÙY**

*(Nguyên Phó Chủ nhiệm Ủy  
ban về người Việt Nam ở nước  
ngoài TP.HCM)*

# TẢN MẠN VỀ CÔNG TÁC KIỀU BẢO

**Q**ua 17 năm công tác, tiếp xúc với nhiều kiều bào của nhiều quốc gia trên thế giới, tôi nghiệm ra rằng dù ở bất cứ nơi đâu, dù làm bất cứ công việc gì đại đa số kiều bào đều mang nặng tâm tư, tình cảm với quê hương như người trong nước; luôn dạy con cháu giữ gìn phong tục, tập quán của tổ tiên, giữ gìn bản sắc dân tộc Việt; và mong về VN để đầu tư, làm ăn, chuyển giao tri thức, hợp tác khoa học, giảng dạy, mong góp phần xây dựng một VN giàu mạnh có vị thế trên trường quốc tế...



Bà Phạm Thị Thiên Mỹ, người áo vàng ở giữa, Trưởng Phòng Văn hóa Thông tin Xã hội ký giao ước thi đua trong Hội nghị Công chức năm 2013

Từ năm 2006 đến nay, qua trại hè Thanh thiếu niên kiều bào và Tuổi trẻ, chúng tôi đã đón hàng trăm thanh thiếu niên kiều bào về TP. Dịp này, các em nắm bắt được nhịp độ phát triển của thành phố. Song song đó, các em được đi thăm các di tích

văn hóa lịch sử, tham quan những địa danh gắn liền với những chiến công giữ nước của dân tộc. Đồng thời, các em có cơ hội giao lưu với thế hệ trẻ, năng động của thành phố; và chia sẻ với những mảnh đời khó khăn, bất hạnh.

Hiện nay, một số em vẫn kết bạn liên hệ với nhau qua mail và một số em đã về Việt Nam làm việc, mở công ty, và vận động các bạn về nước tham gia Mùa hè xanh.... Đặc biệt trong năm 2010, có 30 bạn trẻ trong Hội liên hiệp thanh niên Việt Nam tại Pháp nhân dịp tham gia Festival Huế, đã ghé thăm TP.HCM và biểu diễn giao lưu tại Nhà Văn hóa Thanh niên các tiết mục sáng tác tập

thể, phối hợp hài hòa giữa múa dân tộc và múa hiện đại, bộ gõ và nhạc điện tử.

Với tinh thần lá lành đùm lá rách, cùng với các cơ quan và sở ngành, chúng tôi đã tham mưu phối hợp với một số cơ quan, đơn vị của thành phố và các địa phương tổ chức vận động kiều bào tham gia hoạt động từ thiện như hoạt động trao học bổng cho học sinh nghèo vượt khó; hỗ trợ nạn nhân lũ lụt; xây nhà tình nghĩa, nhà tình thương; xây trường; xây cầu bê tông thay cầu gỗ, trợ cấp mẹ và vợ liệt sĩ, gây quỹ ủng hộ nạn nhân chất độc da cam....

Đối với kiều bào ở nước ngoài, được sự chỉ đạo của lãnh đạo thành phố, cơ quan đã tổ chức đoàn đi thăm, hỗ trợ kiều bào có hoàn cảnh khó khăn tại Campuchia từ năm 2006 đến nay, tại Lào từ năm 2011 đến nay. Hoạt động này ngày càng tăng dần số lượng và chất lượng. Gần đây nhất, đầu năm 2012, cơ quan đã tổ chức đoàn đi thăm, khám bệnh, tặng quà cho hơn 1400 kiều bào và người dân Lào và Campuchia. Nhìn những gương mặt khắc khổ, nhăn nheo ngồi chờ khám bệnh của các cụ già, hoặc tận mắt chứng kiến các em nhỏ khoảng 9 - 10 tuổi ngồi chèo trên những chiếc mũng theo mẹ đến nhận

quà, tôi mới cảm nhận tinh nghĩa đồng bào ruột thịt, ý nghĩa của chuyến đi và cảm thông được sự cam chịu với khó khăn thiếu thốn của bà con để hội nhập nước sở tại.

Bên cạnh đó, công tác hoạt động truyền bá văn hóa nghệ thuật ra nước ngoài cũng được Đảng và lãnh đạo thành phố quan tâm nhằm duy trì bản sắc văn hóa dân tộc, quảng bá hình ảnh đẹp về đất nước, con người Việt Nam trong cộng đồng NVNONN. Theo đề nghị và để đáp ứng phần nào nhu cầu giao lưu văn hóa nghệ thuật của bà con kiều bào, cơ quan đã xin chủ trương của lãnh đạo thành phố, phối hợp và cùng với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức đoàn nghệ thuật đi biểu diễn, giao lưu phục vụ cộng đồng người Việt Nam ở các nước Áo, Bỉ, Đức, Hàn Quốc, Mỹ, Pháp, Slovakia...

Qua những chuyến công tác, được tiếp xúc, trò chuyện với bà con kiều bào, chúng tôi rất xúc động khi nhận thấy rằng, dù ở đâu đi nữa, kiều bào vẫn nhớ về cội nguồn, tổ tiên. Chính tình cảm đó đã giúp tôi có thêm nhiều động lực để phấn đấu làm tốt hơn nữa công tác của mình, công tác kết nối những người con xa xứ với quê hương, đất nước./

THIỆN MỸ - UBVK

## Kiểu Bào Việt:

# “Kết nối một quê hương”

**H**àng năm, khi sắc vàng tươi rói như nắng phương Nam của hoa mai cùng sắc hồng ấm áp của hoa đào ở phương Bắc đang đến với mọi nhà, mọi nẻo đường, góc phố, ngõ là dấu hiệu của năm mới đang đến. Vào thời điểm này, dù ở đâu, làm gì, mỗi người chúng ta đều tự nhìn lại những kết quả đạt được trong năm cũ, tinh đến những dự định trong năm sau và hơn hết là mong ước một năm mới nhiều niềm vui, an lành, hạnh phúc và thành công hơn với mỗi cá nhân, mỗi nhà, mỗi tổ chức, mỗi doanh nghiệp.

Với Trung tâm Dịch vụ và Hợp tác với người Việt Nam ở nước ngoài (Kiểu Bào Việt), năm 2012 là một năm nhiều thay đổi, một năm mà sự nỗ lực và vận động không ngơi nghỉ đã tạo ra một Kiểu Bào Việt hiệu quả và chuyên nghiệp hơn trong hoạt động hỗ trợ kiều bào thực hiện các dịch vụ hành chính, pháp lý tại thành phố Hồ Chí Minh và các địa phương khác trong nước.

Trong bối cảnh nền kinh tế thế giới và Việt Nam năm 2012 gặp nhiều khó khăn, Kiểu Bào Việt đã tập trung cải tổ bộ máy tổ chức, mở rộng và thực hiện dịch vụ theo hướng chuyên sâu để mang lại nhiều hơn nữa nhiều tiện ích cho kiều bào. Ngoài ra, Kiểu Bào Việt còn mở rộng hoạt động hợp tác, xúc tiến thương mại, tổ chức sự kiện với các đối tác trong và ngoài nước.

Những nỗ lực của Kiểu bào Việt đã được đông đảo kiều bào ghi nhận, thể hiện qua số khách kiều bào và thân nhân đến liên hệ, tìm hiểu chính sách, thực hiện dịch vụ tiếp tục tăng cao hơn năm trước. Đồng thời, mặc dù kinh tế gặp nhiều khó khăn, song với cơ chế hoạt động linh hoạt, thực hiện quản trị rủi ro chặt chẽ và hiệu quả, kết thúc năm 2012, doanh thu hoạt động dịch vụ của Kiểu Bào Việt đã tăng vượt bậc. Năm 2012 cũng là năm thứ ba liên tiếp Kiểu Bào Việt thực hiện thành công mô hình tự đảm bảo toàn bộ kinh phí hoạt động theo phê duyệt của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

Ngoài hoạt động dịch vụ và hợp tác, Kiểu Bào Việt còn tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng, tuyên truyền chính sách của Đảng và Nhà nước, vận động kiều bào hưởng về quê hương: tham gia đoàn công tác do Bộ Ngoại giao - Bộ Nội vụ phối hợp tổ chức

chuyến đi thăm, tặng quà đồng viên quân dân tại quần đảo Trường Sa, hỗ trợ Hội sinh viên Việt Nam tại Pháp tổ chức thành công Diễn đàn du học Pháp tại TP.HCM, biên soạn và phát hành cuốn “Cẩm nang chính sách và thủ tục hành chính cần thiết dành cho kiều bào”, ... Tháng 9/2012, Kiểu Bào Việt có vinh dự được Ủy ban Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài - Bộ Ngoại giao lựa chọn là đơn vị hỗ trợ phụ trách đón tiếp kiều bào từ sân bay đến khách sạn, phục vụ phương tiện vận chuyển cho đại biểu kiều bào và một số công tác hậu cần có liên quan khác cho Hội nghị người Việt Nam ở nước ngoài lần II tại TP.HCM. Công tác của Kiểu Bào Việt được các cơ quan chức năng và kiều bào ghi nhận, đánh giá cao về năng lực, tinh chuyên nghiệp, hiệu quả cũng như sự tiện ích đem lại cho kiều bào.

Bên cạnh đó, Ban tổ chức “Hội nghị người Việt Nam ở nước ngoài lần II tại TP. HCM” còn mời Kiểu Bào Việt trình bày tham luận đóng góp xây dựng chính sách đối với kiều bào tại hội nghị. Kiểu Bào Việt đã tham gia góp ý về xây dựng, thực hiện chính sách về thương trú, đầu tư kinh doanh của kiều bào và được Ban tổ chức lựa chọn mời trình bày cả hai tham luận tham gia “Cải thiện chính sách, tăng cường thu hút người Việt Nam ở nước ngoài đầu tư về Việt Nam” và “Kiểu bào và vấn đề đăng ký thương trú tại TP.HCM” tại các hội thảo chuyên đề. Ý kiến đóng góp của Kiểu Bào Việt nhận được nhiều sự đồng tình của kiều bào và các cơ quan chức năng. Đại diện Bộ Kế hoạch - Đầu tư đã phát biểu ghi nhận ý kiến của Kiểu Bào Việt để đưa vào nội dung sửa đổi Nghị định của Chính phủ quy định về đầu tư kinh doanh đối với người Việt Nam ở nước ngoài.

Bước đầu Kiểu Bào Việt đã xây dựng quan hệ với Hiệp hội doanh nhân NVNONN - Chi hội Hoa Kỳ, Hội người Việt Nam tại Angola, Hội doanh nhân Úc châu, Hội Văn hóa Việt - Pháp, Hội người Việt Nam tại Hàn Quốc, ... để chuẩn bị cho các bước tiếp cận cộng đồng, mở rộng thị trường sắp tới.

Khép lại năm 2012, một năm đầy sôi động với những thành công nhất định và hướng tới một năm mới 2013 với nhiều thời cơ và thách thức, đòi hỏi Kiểu Bào Việt phải tiếp tục cải tổ mô hình phù hợp, tuyển dụng, đào tạo nguồn nhân lực; xây dựng cơ sở hạ tầng, quản lý khai thác kinh doanh hiệu quả các dịch vụ hiện có, phát triển các dịch vụ mới, mô hình hợp tác mới...

Với sự quan tâm hỗ trợ của cơ quan chủ quản, sự tin tưởng của kiều bào, sự nỗ lực không ngừng của toàn bộ nhân sự, Kiểu Bào Việt tin tưởng rằng năm 2013 sẽ tiếp tục là một năm nhiều thành công, tạo ra sự đột phá và phát triển mạnh mẽ trên các lĩnh vực hoạt động, xây dựng Kiểu Bào Việt lớn mạnh, trở thành địa chỉ tin cậy của kiều bào khi cần hỗ trợ, thực hiện mục tiêu sứ mệnh của Kiểu Bào Việt xây dựng cộng đồng Việt hướng về quê hương cùng nhau phát triển.

Nhân dịp năm mới Quý Ty sắp đến, Kiểu Bào Việt xin gửi lời cảm ơn chân thành, lời chúc mừng năm mới đến quý kiều bào, các đối tác và toàn thể nhân sự Kiểu Bào Việt đã có các đóng góp vào thành công chung của Kiểu Bào Việt trong năm qua.

Kính chúc quý vị và gia đình một năm mới sức khỏe, hạnh phúc và thành công./

**KIỀU BÀO VIỆT**

# Tôi như thấy mình mắc nợ...

**D**ịp về quê năm ngoài, trong chuyến "Hành trình Mùa Xuân Mai Đào" từ Hà Nội vào Sài Gòn bằng phương tiện xe khách của công ty Mai Linh tài trợ tôi đã nhìn thấy những đổi thay từ kiến trúc đến đời sống xã hội, tôn giáo, giáo dục và kinh tế. Nếu không có những lá cờ đỏ sao vàng treo trên những cơ sở hành chính và cơ quan nhà nước tôi thật sự không biết là mình đang bước đi trên mảnh đất của một đất nước tu bản hay cộng sản. Chùa chiền và nhà thờ mọc lên khắp nơi, nhất là đoạn đường từ thành phố Hồ Chí Minh đến Xuân Lộc. Ngoài đường phố không thấy công an áo rêu (thỉnh thoảng) chỉ có công an giao thông áo vàng (dắt) không trang bị súng đạn ngoài dùi cui. Quân đội thi hoàn toàn biến mất không còn có những chiếc xe cam-nhông chở linh chạy ngóng nghênh tung đầy bụi trên đường phố. Một quốc gia thật thanh bình với những thành phố đang phát triển.

Với Ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài (UBVNVNONN) thành phố Hồ Chí Minh tôi cảm thấy hình như có một món nợ chưa trả. Lần đầu tiên về Việt Nam tháng 9/2011 dự Đại Hội Truyền thông - Báo chí, tôi có dịp cùng phái đoàn đến thăm trụ sở Ủy ban về NVNONNTP.HCM trên đường Nguyễn Đình Chiểu. Nơi đây sự tiếp đãi ân cần của Ban lãnh đạo với các đại diện báo chí hải ngoại đã để lại tôi nhiều tình cảm và ấn tượng tốt đẹp. Trước hết, là sự tiếp đón rất chân tình của anh Phó Chủ Nhiệm Trần Hoà

Phuong, phong cách nói chuyện rất thân thiện và bình dân của anh Chủ nhiệm Phan Thâm như là những lời trao đổi tâm sự cho nhau hơn là không khí của những phiên họp nặng chất chính trị và khô khan.

Dù ít có dịp tiếp xúc với nhau nhưng tôi vẫn tự nhủ nếu có dịp sẽ phải có gì đó để làm quà cho Ủy ban về NVNONN TP.Hồ Chí Minh. Tết Nhâm Thìn 2012, chúng tôi được mời ăn tết với Ủy ban về NVNONNTP.HCM với những món ăn đậm đà bản sắc và hương vị Tết Việt cùng các anh chị em

làm việc tại Ủy ban, không khi buổi họp mặt thân mật, thăm đượm tình cảm gia đình. Tháng Tư, 2012 tôi lại về để đi "du lịch" quần đảo Trường Sa và có gặp riêng anh Trần Hoà Phương tại khách sạn vì không có thì giờ gặp nhau. Anh Phương đến tận khách sạn chúng tôi cư ngụ để chỉ gửi một lời chào thăm viếng xã giao, tình cảm của những người khác chiến tuyến và ở cách xa nhau từ 2 phương trời cách biệt đến chỉ một lời thăm hỏi thật đáng quý và cảm động biết bao. Có lẽ những lúc bất ngờ như vậy mới nói lên được trọn vẹn cái tâm tư thành thật dành cho nhau.

Bao năm xa quê, giờ trở lại quê hương không hiểu sao tôi cứ thấy mình... mắc nợ những ân tình. Nhưng mắc nợ hơi nhiều biết trả sao đây? Thời thì nhân dịp xuân mới sắp đến tôi xin mạn phép gửi đến những người làm công tác kiểu bảo những tình cảm của mình xem như món quà đầu năm./.

**NGUYỄN PHƯƠNG HÙNG**

# Thơ viết cho mùa

*Mùa về rồi đây phải không anh,  
Chợt thấy lạnh khi đêm về của phố.  
Mênh mang gió, chênh chao miền nhớ.  
Dòng sông buồn, băng bạc khói trời đê.*

*Có còn không một mảnh câu thơ,  
Củi lao xao cho vui đây mùa cũ.  
Bóng trắng chim chênh vênh cánh liêu rú.  
Mùa về rồi sao em cứ phong phanh.*

*Nắng mong manh, gió cũng mong manh.  
Ta áo mỏng hờ hênh em đường đời.  
Mong mảnh quả nên mới cần phải giữ.  
Lời mòn xưa nơi gió cứ đi về.*

*Mùa về rồi thấp lại những đam mê.  
Mang đi nỗi đau không hình hài vô cơ.  
Nhường bắp bênh, nhường dập dềnh sóng vô.  
Chỉ đứng yên khi ta thấy tháng băng.*

*Mùa về rồi còn khuyết nửa vầng trăng?  
Hát lên đi em một câu gì chừ.  
Khe khe thời, lảng yên cho gió ngủ.  
Gió thức rồi, sợ gió lại mang đi.*

*Giữ lại gì cho mùa cũ chia ly,  
Ngày tháng trôi qua vẫn đủ đây anh nhi.  
Trông xanh cửa, cũ nghiêng chiếu như thơ.  
Một bàn tay có giữ nổi một bàn tay?*

*Hành hao chiều, với với nắng, heo may,  
Viết với câu thơ lam của cho mùa nhớ.  
Ta mong lam, bình yên ơi có thể.  
Hãy ở bên người, dù người đã xa xôi.*

*Nguyễn Thụy Hạnh (Vietseri)*

## Thời gian chuẩn bị: Tuy cực mà vui.

Mặc dù đã có ít nhiều kinh nghiệm, nhưng để có được một chuyến đi thăm, khám bệnh, phát thuốc, tặng quà cho kiều bào và người dân Lào có hoàn cảnh khó khăn đang sinh sống tại tỉnh Attapeu cách Thành phố Hồ Chí Minh hàng ngàn cây số và phải đi qua hai cửa khẩu, chúng tôi vẫn phải tốn khá nhiều công sức.

Suốt 3 tháng trời chia nhau vận động nhiều nhà tài trợ, động viên lực lượng y bác sỹ, liên lạc với Đại sứ quán Việt Nam tại Lào, Lãnh sự quán Việt Nam tại Pakse, Sở Ngoại vụ tỉnh Attapeu, điện đàm với Hội người Việt Nam tại Attapeu, làm việc với nhiều sở ngành liên quan, và nhất là vào giờ cuối phải giải quyết một trục trặc bất ngờ trong khâu xin chủ trương thành phố. Hơn ba chục cuộc họp lớn nhỏ, mười công đoạn phải làm và hàng trăm dấu việc không tên,... Có những khó khăn đôi lúc tưởng chừng không vượt qua được. Buồn, vui, hồi hộp... lẫn lộn. Nhưng cuối



Đoàn công tác trước lúc khám bệnh cho bà con kiều bào tại Attapeu

# Hành trình đến với kiều bào Lào tại Attapeu

cùng rời cũng thở phào nhẹ nhõm khi nhận được Quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố cho phép Chủ nhiệm Ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài Thành phố cử đoàn công tác sang nước Lào anh em.

Cuộc hành trình đến với kiều bào tại Attapeu kéo dài trong 5 ngày 4 đêm. Đoàn có 26 người, gồm Ban tổ chức, nhà tài trợ, phóng viên báo Sài Gòn Giải phóng, báo Công An Thành phố cùng các bác sỹ, dược sỹ, điều dưỡng, tình nguyện viên, hướng dẫn viên và lái xe của Công ty du lịch Hòa Bình.

Cuối tuần có Quyết định, dấu tuần khởi hành. Như vậy, chỉ còn đúng 2 ngày (thứ bảy và chủ nhật)

để hoàn tất mọi việc cho chuyến đi. Ban tổ chức đoàn lúc nào cũng lo lắng tất bật, những người còn lại hăm hở vô tư. Thương nhất là 2 bạn cán bộ trẻ được phân công bốc xếp hơn 700 kg quà tặng gồm sữa, xúc xích, lạp xưởng và 14 thùng thuốc tây, dụng cụ y khoa từ kho cơ quan lên xe, ướt đầm mồ hôi mà vẫn cười. Đùng là tuy cực mà vui.

## Ngày khởi hành: "Muốn nhanh thì phải từ từ"

Để kịp giờ qua cửa khẩu thủ hai Campuchia - Lào, tất cả thành viên trong đoàn phải tập trung tại cơ quan Ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài Thành phố thật sớm để đúng 4 giờ sáng xe sẽ bắt đầu lăn bánh. Yêu cầu quan trọng này đã làm con mua đêm Sài Gòn có thật nhẹ êm cũng không thể ru được ai trong chúng tôi ngon giấc. Có người trong Ban tổ chức đoàn đã ở lại cơ quan cho an tâm, nhưng sao giấc ngủ vẫn cứ chập chờn. Cẩn thận đến vậy nhưng vẫn có sự cố xảy ra. Anh phóng viên trẻ của báo Công an rất nhanh nhẩu có mặt sớm nhất, nhưng lại quên mang theo passport làm cả đoàn phải chậm mất 30 mươi phút. Ngẫm lại một câu nói của người Lào mới thật chí lý trong trường hợp này: "Muốn nhanh thì phải từ từ".

## Vẫn chưa đến được Attapeu

Mặc dù vậy, xe chúng tôi vẫn chạy với tốc độ tuyệt đối an toàn. Sau khi dùng chân uống cà phê Việt, ăn hủ tiếu Mỹ Tho ở một cửa hàng thuộc địa bàn tỉnh Bình Phước, đoàn có mặt tại cửa khẩu Hoa Lu đúng 9 giờ. Thủ tục qua cửa khẩu Việt Nam bình thường, nhưng vì vắng khách nên khá nhanh.

Trong khi chờ qua cửa khẩu Campuchia thì bất ngờ có đại diện của Hội phụ nữ Campuchia đến đón. Chị bước hẳn lên xe chào mọi người. Có lẽ nhờ vậy đoàn qua cửa khẩu nước bạn không cần

phải xuống xe.

11 giờ 30, xe dừng ở một tiệm ăn canh bờ sông Mê Kông thuộc tỉnh Kratie, Campuchia. Trừ bà chủ, tất cả nhân viên ở đây đều không biết tiếng Việt. Chúng tôi dùng cơm trưa khá ngon miệng với các món thức ăn được chế biến từ 5, 6 loại cá khác nhau. Có một loại cá lạ có hình thù đẹp, to dài bằng hai bàn tay nối lại. Cố gắng hỏi tên mãi mới có thể phiên âm từ tiếng Campuchia sang tiếng Anh là cá "Thay's day".

Cơm trưa xong, bước ra ngắm cảnh sông Mê Kông, chúng tôi được nghe kể chuyện về những chú cá heo thường hay nô đùa ở khúc sông này vào những đêm trăng sáng. Gió sông lồng lộng kéo theo cơn buồn ngủ ập đến bất chợt.

Càng đến gần biên giới Campuchia - Lào mặt trời càng xuống thấp và đường càng xấu. Những cú dằn xóc liên tục làm chúng tôi tỉnh dậy. Vài chị trong đoàn bị ới, xe phải dừng lại vài phút rồi lại tiếp tục lăn bánh trên con đường gian khổ. Để

chống lại con đói, mọi người được uống sữa, ăn nhẹ trên xe.

Gần 18 giờ, may quá đã thấy được cửa khẩu Nongnokkheane của Lào.

Bất ngờ một cô gái xinh đẹp bước lên xe. Qua lời chào và tự giới thiệu bằng giọng chuẩn Hà Nội mới biết đây là hướng dẫn viên du lịch của Lào, người sẽ đồng hành với chúng tôi trong suốt thời gian trên đất bạn. Thấy mọi người khó thuộc tên tiếng Lào của mình, cô gái đã từng học 5 năm ở Việt Nam duyên dáng nói: "Việt Nam có hoa hậu Jennifer Phạm, thôi thì các anh chị cứ gọi em là Jennifer nhé!".

Đường từ biên giới Lào – Campuchia về Pakse thật tốt đã giúp chúng tôi thoải mái vượt tiếp 160 cây số để kịp ăn món nếp Lào với thịt gà tại khách sạn trung tâm lúc 20 giờ 30 và sau đó tận hưởng một giấc ngủ thật sâu. Một ngày đường được thưởng thức món ăn của cả ba nước mà vẫn chưa đến được Attapeu.

### Attapeu đang trước mặt

Bất chấp cơn mưa Lào chợt đến chợt đi, chúng tôi lên đường sau buổi ăn sáng. Khi xe bắt đầu chạy mới phát hiện có xe cảnh sát du lịch Lào với 2 anh chàng đẹp trai dẫn đường. Jennifer nói họ sẽ cùng cô đồng hành với chúng tôi cho đến khi ra khỏi biên giới Lào. Thì ra đây là một nét mới trong chính sách thu hút du lịch của

nước bạn.

Đường từ Pakse đến Attapeu hơn 240 cây số. Lên đèo rồi lại lên đèo. Xe qua những chiếc cầu đá bắt ngang những dòng suối lớn, tránh những đàn bò, đàn dê li lợm chặn ngang đường. Đến khi xung quanh chỉ toàn cây xanh trăm tuổi xếp ngẫu nhiên thành hàng dưới thung lũng và trên những đồi núi chập chùng kéo dài tưởng chừng như vô tận. Ai cũng ngẩn ngơ trước cảnh vật hùng vĩ, giàu có mà thiên nhiên đã ban tặng cho đất nước triệu voi.

Đường bắt đầu xuống đèo. Trên xe chúng tôi tập hát theo đĩa bài "Lâm Tô" có một đoạn bằng tiếng Lào do một nữ ca sỹ Việt Nam trình bày để chuẩn bị cho buổi tối giao lưu. Nghe chúng tôi hát tiếng Lào, Jennifer bật cười vì chỉ hiểu được một vài từ. Đáp lại cô hát cho chúng tôi nghe một bài dân ca với giọng chuẩn Lào và hướng dẫn các chị trong đoàn sử dụng đôi tay khi mùa làm vòng. Ngoài trời cơn mưa Lào nhẹ hạt. Nắng lên đến đỉnh đầu. Vừa khi trong đoàn có người kêu đói thì cũng là lúc Attapeu đang trước mặt.

### Đất và người ở Attapeu

Cảnh vật Attapeu đẹp một cách thanh bình. Chúng tôi ăn cơm Lào và ở khách sạn Hoàng Anh Attapeu chỉ cách trụ sở Hội người Việt Nam tỉnh Attapeu chưa đầy nửa cây số.

Đêm ấy đoàn công tác được bà con

kiểu báo Attapeu tiếp đón như những người thân lâu ngày gặp mặt. Chúng tôi cùng ăn thịt nướng, uống beer Lào, hàn huyên tâm sự, ca hát và mùa làm vòng đến gần nửa đêm. Cùng dự giao lưu còn có nhiều cán bộ hưu trí và người dân Lào nói tiếng Việt rất sõi. Một cô gái Lào hát bài "Sợi nhớ sợi thương" của nhạc sỹ Phan Huỳnh Điểu với giọng phát âm hay và ngọt ngào đến nỗi anh phóng viên báo Sài Gòn Giải phóng phải chạy lên sân khấu để cùng được song ca. Là một điệu bà con ở đây hát toàn nhạc cách mạng Việt Nam, hát thật say sưa, nên đến khi nghe đoàn hát bài "Như có Bác trong ngày đại thắng" của nhạc sỹ Phạm Tuyên, lập tức tất cả cùng đứng dậy mùa và hát theo rất nhịp nhàng hòa quyện.

"Việt Nam - Hồ Chí Minh. Muôn năm! Muôn năm!".

Tiếng hát của hàng trăm người Lào - Việt đồng loạt cất lên mạnh mẽ giữa đêm khuya Attapeu làm lay động hồn người. Sự đoàn kết vô tư hết sức tự nhiên khiến chúng tôi không nghĩ mình đang sống ở nước ngoài. Có lẽ không đâu trên trái đất này có thể dành tình cảm đặc biệt cho đoàn công tác Việt Nam như đất và người ở Attapeu.

Đêm Attapeu trôi qua. Ngày chính thức khám bệnh, phát thuốc, tặng quà cho kiều bào và người dân Lào có hoàn cảnh khó khăn bắt đầu. Suốt từ sáng đến chiều có hơn 500 người được các bác sỹ Việt Nam khám bệnh, phát thuốc

và nhận quà tặng từ đại diện đoàn công tác. Dù có tất bật, mệt mỏi nhưng tất cả mọi người cùng tràn đầy hạnh phúc. Một thử thách hạnh phúc chỉ có thể có được giữa những người cho và nhận.

### Hình ảnh còn lại

Biết đâu một ai đó trong chúng tôi sẽ còn có dịp thăm lại Attapeu. Nhưng đó là chủ đề của tương lai, còn hiện tại đoàn công tác vẫn phải tạm biệt nơi này. Dòng đời cứ trôi, những quên nhớ của mỗi người rồi cũng sẽ khác nhau, nhưng chắc chắn không ai trong đoàn chúng tôi quên được hình ảnh cô hướng dẫn viên và 2 anh cảnh sát du lịch Lào đứng vẫy tay nhỏ nhắn, nhỏ nhắn... tại cửa khẩu Nongnokkheane.

Đang ngồi trên xe bắt chợt tôi tìm thấy trong túi áo một mảnh giấy có ghi bốn câu thơ của Bác Hồ bằng nét chữ nghiêng mềm mại của Jennifer.

*"Thương nhau mấy núi cũng trèo  
Mấy sông cũng lội mấy đèo cũng qua  
Việt - Lào hai nước chúng ta  
Tình sâu hơn nước Hồng Hà - Cửu Long".*

Thương quá nên tôi quay đầu có tìm hình ảnh các bạn lần nữa, nhưng xa xa chỉ là cảnh rừng cây ôm chàng đất nước Lào xinh đẹp./.

Tháng 9/2015.

**NGUYỄN THANH TÙNG**

## BAN VIỆT KIỂU THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

# Trong kỷ ức tôi

**T**ôi lại về thăm thành phố quê hương trong những ngày tháng năm giữa hai mùa mưa nắng. Sài Gòn của tôi ngày xưa và hôm nay có chung những hàng cây sao, cây dáo trăm năm che mát và những cơn gió nhẹ từ biển xa về làm dịu đi cái nóng của những buổi trưa hè. Có lẽ cũng giống như bất cứ ai ra đi từ nơi này, tôi thích được ngồi một mình trong một quán nước ven đường, nhìn người qua kẻ lại và nhớ...

Nhớ mái trường du học.....  
Petrus Ký uy nghiêm xưa, nhớ thấy cô và những người bạn cũ, nhớ căn nhà trọ chật hẹp gần chợ Thái Bình, nhớ những tà áo trắng thướt tha bay bay trong nắng chiều giờ tan học như lời của một bản nhạc. Nhớ những chuyến xe đò cuối tuần về quê nghỉ ngơi trong một gia đình đầm ấm và những ngày khắc khoải lo âu trong thời ly loạn. Nhớ buổi giã từ cha mẹ, anh em ở phi trường ngày lên đường

Ôi, những ngày xa xứ du học bọn bé! Bên là giảng đường, đèn sách, bài làm cho đủ các môn học khó khăn; bên là báo chí, phim ảnh, hội thảo về chiến tranh Việt Nam, là biết bao công việc không tên khi đã dấn thân đi theo phong trào sinh viên yêu nước, trước và sau ngày độc lập, hòa bình lập lại....

Dòng suy nghĩ có nhiều khi đưa tôi về với những năm đầu tiên trở lại quê hương. Thời ấy,

những năm trước sau 1980 còn nhiều thiếu thốn và cũng nhiều nhiều khê. Máy bay đáp xuống chạy trên cuối đường băng có khi phải dừng lại cho mấy con bò lủng thủng đi qua. Công việc kiểm tra giấy tờ, hành lý, ngoại tệ đều lâu lắc, nặng nề. Theo qui định, chỉ được đem thạt ít hàng hóa, ngoại tệ phải khai đầy đủ và sau đó mỗi lần chi trả phải lấy hóa đơn để đối chiếu số dư khi ra, tất cả bằng ghi tiếng, ghi hình đều

phải nộp để kiểm tra, sau mấy ngày mới được lãnh ra...

Cũng may, chuyến bay quốc tế nào đáp xuống dù là ban ngày hay là ban đêm, anh chị em chúng tôi đều vui mừng thấy có Ban liên lạc Việt kiều, tiền thân của Ban Việt kiều và Ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài-TPHCM ngày nay cử người ra ân cần đón tiếp, cho xe đưa mỗi người về đến tận nhà.

Sau một đêm hàn huyên với gia đình, sáng hôm sau chúng tôi thường đến số 55 Mạc Đĩnh Chi (về sau thì đến 147 Nguyễn Đình Chiểu) để được nghe phổ biến những thông tin cần biết và nêu nguyện vọng riêng nhờ giúp đỡ. Những năm đầu sau ngày giải phóng, Ban Việt Kiều giúp chúng tôi rất nhiều: đó là, đi thăm người thân đang học tập cải tạo, xin cho người học tập xong về được nhập lại hộ khẩu thành phố,

xin giấy giới thiệu đến các cơ quan hành chính, xin giấy phép đi đến một tỉnh nào khác nơi mình tạm trú, xin chúng nhân độc thân để kết hôn, v.v.v... Bên cạnh những việc riêng, chúng tôi còn vô kể việc chung. Nào là gặp gỡ lãnh đạo thành phố, các anh chị phụ trách công tác trí vận, các hội đoàn, các trường đại học, nào là đi về các vùng sâu nơi chúng tôi dự định xây tặng bệnh xá hay trường cấp 1, xem ca mùa nhạc, v.v....

Bây giờ, giữa một thành phố bình yên, có sân bay quốc tế thanh lịch, nhà nhận, có những đại lộ và những khu phố nguy nga, diễm lệ, nhờ tới thuở ban đầu gian khổ ấy mới thấu hiểu công lao, tấm lòng của các anh, các chị, từ anh Phạm Văn Ba, chủ tư Cù, chị tư Liên, bác sĩ Nguyễn Ngọc Hà, anh hai Lộc, anh Thuận, anh Kháng, được sĩ Phước, chị Cúc, chị Mai, chị Huệ,

cô Lệ Thu, Nga, các anh Tài, Ngọc, Sinh, Tấn Long và nhiều anh chị em khác nữa.

Nhưng trong kỷ ức tôi không phải chỉ đơn sơ có vậy. Sau chiến tranh, phong trào Việt kiều yêu nước nơi tôi sinh sống vận động được nhiều để án giúp nước trải dài từ Bắc chí Nam. Để thực hiện các đề án ấy, Ban Việt kiều TP đã tận tình giúp tất cả những gì phong trào chúng tôi yêu cầu. Điều đó cũng hiển nhiên dùng cho tất cả để án của các phong trào trên thế giới, được ghi nhận trong một kỷ yếu xuất bản sau một hội nghị tổng kết mà tôi cho là rất trung thực và quan trọng, nên được lưu giữ bên lâu.

Thời kỳ đổi mới, trước sau năm 1990, một lớp Việt kiều mới bắt đầu về hoạt động đầu tư, kinh doanh. Ban Việt kiều TPHCM đổi tên lại là Ủy ban về người Việt



Nam ở nước ngoài công việc có tính chất hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh; đóng góp khoa học, kỹ thuật, giáo dục của kiều bào, Ủy ban còn chủ động cung cấp thông tin và tuyên truyền chính sách của Đảng và Nhà nước cho kiều bào. Tôi được Bản tin trong nước qua email ty trong các lĩnh vực phần mềm Tin học, vật liệu po-ly-me, lắp ráp máy móc điện tử, may mặc, hóa mỹ phẩm, thủ công mỹ nghệ, trồng rau cải lấy hạt giống, nuôi tôm, làm phân hữu cơ, mở trường dạy Anh ngữ, trường mẫu giáo, tiểu học quốc tế v...v...

Những năm ấy, Tết cho Việt kiều diễn ra khuôn viên của Ủy ban, tuy không "hoành tráng" nhưng cũng đông vui và đầm ấm, chân tình. Chúng tôi thấy gắn gũi hơn với thành phố và đổi lại quan niệm về kiều bào của thành phố cũng ngày thêm thông thoáng.

Bên cạnh những

công việc có tính chất hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh; đóng góp khoa học, kỹ thuật, giáo dục của kiều bào, Ủy ban còn chủ động cung cấp thông tin và tuyên truyền chính sách của Đảng và Nhà nước cho kiều bào. Tôi được Bản tin trong nước qua email do Ủy ban gửi mỗi tuần ba lần từ năm 1997, khi báo chí on-line còn ít ỏi. Theo tôi, đó là một sáng kiến hay và kịp thời. nỗ lực đó thật đáng trân trọng. Qua bản tin, chúng tôi được biết Ban Việt kiều có dự án thành lập một Đại học dân lập do Việt kiều huy động. Tiếc là dự án đã không thành công dù được nhiều giới quan tâm vì thủ tục thành lập lúc bấy giờ quá khó khăn.

Thế kỷ 21 bắt đầu, chúng tôi được email của Ủy ban thông báo, mời ghi tên dự cuộc Gặp gỡ Công nghệ thông tin và Viễn thông tại Công viên phần mềm Quang Trung

– năm 2001. Đó là lần đầu tiên, hai trăm trí thức trong nước cùng một trăm trí thức kiều bào ngồi kể bên nhau, bàn luận về một nền công nghệ và công nghiệp không thể không phát triển nhanh của thành phố.

Theo tôi được biết sau cuộc gặp gỡ cảm động và hiệu quả ấy, Ủy ban còn giới thiệu người có tài và sẵn lòng về nước phục vụ cho Khu công nghệ cao. Vài năm sau, Ủy ban lại có sáng kiến thành lập Câu lạc bộ khoa học kỹ thuật Việt kiều TPHCM, có trang web riêng. Đó là một việc làm cần thiết nhưng, theo tôi, cho đến hôm nay CLB chưa thực sự ghi được một dấu ấn gì mạnh mẽ. Tôi trộm nghĩ có lẽ CLB cần tạo ra một công việc gì đó do trí thức Việt kiều đóng góp và có ích lợi thiết thực cho sinh viên và trí thức trong nước. Chẳng hạn, CLB có thể là một nơi qui

tụ có chọn lọc thật đầy đủ sách khoa học kỹ thuật cho một số ngành học, có cách thức cho mượn nhanh chóng, dễ dàng. Với kho sách ấy cộng với bài vở trên mạng, sinh viên ở bất kỳ nơi nào trên cả nước đều có thể tự học Toán, Lý lý thuyết v.v... Và cuối năm, sinh viên có thể ghi tên thi theo kiểu "thi sinh tự do" (candidats libres) mà Bộ GDĐT có thể ủy thác cho các ĐHQG tổ chức. Theo tôi được biết, một nhóm trí thức kiều bào đã sẵn sàng tặng cho CLB hàng trăm quyển sách vốn đang được sử dụng ở các Đại học khoa học tự nhiên Âu Mỹ.

Cũng trên đà suy nghĩ làm sao cho Ủy ban giúp ích cho kiều bào được nhiều hơn nữa, cộng thêm vào những tiện ích về thị thực xuất nhập cảnh, tạm trú, thường trú, xác nhận nguồn gốc, hồi hương v.v.... mà Trung tâm dịch

vụ và hợp tác với kiều bào của Ủy ban đang triển khai mạnh mẽ, tôi nghĩ là nên chọn đăng những truyện ngắn nói riêng và những tác phẩm văn học, nghệ thuật, tư liệu lịch sử cận đại v.v... nói chung, làm món ăn tinh thần khó tìm trên mạng cho kiều bào. Quyển sách đồ sộ "Kiều bào và quê hương" của Ủy ban hay "Lịch sử phong trào Việt kiều yêu nước tại Pháp" là những tư liệu quý cần đưa lên mạng.

Để kết thúc những đóng ký niệm và suy nghĩ từ góc độ riêng tư của mình này, thật là thiếu sót nếu tôi quên nói tới công khó của Ủy ban trong công việc đồng tổ chức trại hè hàng năm cho thanh thiếu niên kiều bào; đi thăm và phát sách học, quả biếu cho kiều bào nghèo ở Campuchia. Nhất là từ nhiều năm qua, được sự đồng ý của UBND TP, UB về

NVNONN đã phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức đoàn văn nghệ sang biểu diễn phục vụ kiều bào vào dịp Tết ở Pháp, Bỉ, Đức, Slovakia, Mỹ... được bà con yêu mến và chào đón nhiệt tình.

Ba mươi năm xưa cho đến hôm nay, so với thời tôi còn đi học nơi này và buổi ban đầu sau giải phóng, thành phố đã làm được biết bao kỳ tích. Một trong những kỳ tích ấy có lẽ là công tác kiều bào của thành phố, nhờ vào những con người kiên nhẫn, biết cảm thông, chịu thương chịu khó, chuộng sự cụ thể và đầy tinh sáng tạo.

Đó là những gì tôi tự đúc kết sau một buổi chiêm trâm tư một mình trong một quán nước ven một con đường có lá me bay.....

TP.HCM 17-5-2011

LY LAN (HNVNTB)



# KIỆU BÀO VỚI QUÊ HƯƠNG

## NGHĨ VỀ MÙA

# Xuân

## ĐẤT NƯỚC

**T**rong những năm chưa có dịp về thăm quê hương sau thời đổi mới, mỗi khi Tết sắp đến tôi thường nhớ tới những ngày Tết thuở còn thơ ấu, với khói đầu là mùi khói bay lên



Một góc Sài Gòn - Thành phố Hồ Chí Minh hôm nay

từ những đống lá khô, cỏ hèo trong vườn mà mẹ tôi quét gom lại đốt và gọi đó là đống un, thơm kỳ lạ trong cái se lạnh của những buổi sáng cuối năm trời trong xanh ngắt. Rồi là ngày rằm tháng chạp, tôi phụ ba lật lá mai cho bông nở đúng vào ngày đầu năm. Ngày hôm ba, mẹ tôi cùng chị xối nước và kẹo theo leo đưa ông bà Táo về Trời. Rồi là đem phơi nắng, đánh bóng những chiếc lư đồng bằng khế chua và nước 'tách': phơi củ cải, củ kiệu làm dưa; cạy com dừa, xâm gừng làm mứt v.v...

Nhưng cảm động và vui nhất là được đi theo người lớn về quê giã má ông bà. Ngồi dưới tàng cây cao bóng mát nhìn các chú, các anh phát cỏ, sửa sang, quét dọn những năm mộ xưa có khi gần cả trăm năm, tôi nghe lòng dạt dào tình yêu đối với truyền thống kính trọng tổ

tiên của dân tộc mình. Có lẽ chính truyền thống ấy đã khiến cho người dân Việt Nam tôi đau lòng hơn ai hết khi nghe bom đạn trút lên những miền quê và giày đấm cán quét dọc ngang khắp làng mạc, ruộng đồng đất nước. Chắc cũng vì thế tôi hiểu ngay thế nào là tôi

"rước voi dấy mã tổ" khi học sử và nghe quận thất trong lòng khi lần đầu tiên ở nơi xa vội đọc hai câu thơ Giang Nam "Nay yêu quê hương vì trong từng nắm đất. Có một phần xương thịt của em tôi"!

Tôi cũng nhớ những chậu bông cúc tím, vàng chen trong lá xanh và vạn thọ, hải đường, thược dược v.v... năm nào ba tôi cũng mua về, trồng vô chậu kiếng, đặt kế nhau trên tam cấp thêm nhà trong những ngày xuân. Hoa thi đẹp cho nên người xứ nào cũng yêu thích. Nhưng không hiểu vì sao hiếm có nơi nào mà mọi nhà, từ thôn quê đến thành thị, đều mua hoa chỉ để chưng trước hiên nhà trong ba ngày Tết như trên quê hương tôi? Hay là vì hoa xuân tượng trưng cho khát vọng thanh bình?

Sáng mừng một Tết, tôi theo cha mẹ và anh chị em qua nhà ông tôi để thấp nhang, qui lạy trước bàn thờ tổ tiên rồi đứng sắp hàng khoanh tay mừng tuổi ông bà. Rồi thì ba má tôi và các chú bác, cô dượng tôi dắt con cháu đến nhà nhau chúc Tết, mời nhau ăn bánh mứt, li

xi lù trẻ. Người lớn ai cũng mặc khăn đóng, áo dài. Và trẻ con thì chung diện bộ đồ mới may, quần quít bên nhau cùng cầm chung nhúm hạt dưa ông cho, ăn chung đòn bánh tét bà gói. Và sau này lớn lên, tuy mỗi người tản mát một nơi khắp bốn phương trời, nhưng tình cảm, kỷ niệm của tuổi thơ đã trở thành một chất keo kết dính tình cảm gia đình, dòng họ.

Kỷ niệm về Tết của dân tộc thì nhiều, nhưng trên đất khách tôi chỉ có thể làm bữa cơm cùng ông bà vào buổi chiều cuối năm. Và đến tiệm bán thực phẩm Á đông mua thêm bánh mứt, hương hoa kính cẩn đặt lên bàn thờ trong đêm giao thừa cho đỡ nhớ nhà, nhớ Tết quê hương.

Thời gian trôi qua, rồi tôi cũng được về thăm quê nhà vào dịp Tết. Thành phố đổi thay nhiều quá, nhà cao, phố đẹp không thua kém gì ở châu Âu. Đời sống người dân bình yên, no ấm hơn xưa, dù phố phường chật hẹp, người đông đúc hơn trước. Đêm có dượng tôi dắt con cháu đến nhà nhau chúc Tết, soi sáng trên khắp những

nẻo đường, người Sài Gòn hân hoan rủ nhau đi hồng mát. Những ngày giáp Tết, mỗi tối bách bộ thăm chợ hoa, nay là đường hoa Nguyễn Huệ và vườn hoa xuân Tao Đàn, say mê ngắm nhìn đủ các loại hoa đẹp từ khắp nơi hội tụ về. Dù mai, lan, hồng có nhiều loại tuyệt đẹp, tôi vẫn dừng chân lâu hơn nơi những chậu cúc, thược dược, hải đường, vạn thọ dân dã mà ba tôi luôn luôn mua về chưng Tết ngày tôi còn nhỏ.

Tranh thủ những ngày ngắn ngủi ở Việt Nam, tôi đi thăm lại bà con dòng họ, dọn dẹp và trang hoàng lại mộ mã, nơi ông bà, cha mẹ tôi đã yên nghỉ bao năm. Dù người xưa đã khuất nhưng kỷ niệm vẫn đọng mãi trong tâm hồn tôi. Trong khói hương trầm mặc trên bàn thờ ông bà tổ tiên, tôi như sống lại những ngày Tết thuở ấu thơ mà cả quãng đời tha phương tôi luôn thương nhớ./.

**ĐỖ PHƯỚC BÌNH**

02/01/2012

**M**ột ngày đầu năm 2016, chúng tôi có dịp đến thăm Tiến sĩ Nguyễn Quốc Bình, kiều bào Canada, nguyên phó giám đốc Trung tâm Công nghệ Sinh học TP. HCM, là một trong nhiều tri thức Việt kiều được UBND TP. HCM mời về góp sức xây dựng đất nước. Nhân dịp Xuân về, chúng tôi đã có một cuộc trao đổi ngắn với ông.

Là một kiều bào đã thành đạt tại Canada, ông đã về nước trong hoàn cảnh nào?

"Tôi về nước theo lời mời của UBND TP. HCM cách đây 10 năm để xây dựng một trung tâm Công nghệ Sinh học cho Thành phố. Khi tôi về nước tôi xác định mình về xây dựng cái gì đó có tầm ảnh hưởng quan trọng cho kinh tế xã hội cho Việt Nam. Mặt khác, Thành phố và đất nước đang cần sự đóng góp của tri thức kiều bào, nhất là trong giai đoạn xây dựng đội ngũ, xây dựng cơ sở vật chất, chưa có nhiều

## Tiến sĩ NGUYỄN QUỐC BÌNH: **TÔI VUI NHẤT VÌ ĐÃ TOẠI NGUYỆN LỜI HỨA VỚI MÌNH**



Tiến sĩ Nguyễn Quốc Bình giới thiệu Trung tâm Công nghệ sinh học với các giáo sư Đại học Aston

khoa học gia có kinh nghiệm, việc tiếp tục ở lại làm việc cho Việt Nam là cần thiết. Chỉ riêng năm 2015 tôi đã hướng dẫn cho 8 cán bộ trẻ Trung tâm nghiên cứu và bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ. Đó cũng là một đóng góp về đào tạo nhân lực nghiên cứu khoa học cho Việt Nam".

Được đánh giá là một trong những người đi đầu nghiên cứu chuyển nạp gen trên cây, Tiến sĩ chia sẻ gì về những nghiên cứu của mình và các cộng sự đã mang lại sự thay đổi như thế nào cho ngành y tế, nông nghiệp, thủy sản cũng như môi trường ở Việt Nam?

Đúng như bạn nói, tôi may mắn được đào

Tiến sĩ Nguyễn Quốc Bình sinh ra ở Cà Mau, theo gia đình tập kết ra Đồng Hới (Quảng Bình). Năm 18 tuổi, ông nhận được học bổng du học tại đại học Tổng hợp Kishiniov thuộc Cộng hòa Moldavia (Liên Xô cũ). Sau khi tốt nghiệp ngành sinh hóa năm 1979, ông về nước giảng dạy tại đại học Tổng hợp TP. HCM (nay là Trường Đại học Khoa học Tự nhiên), rồi làm việc ở phòng thí nghiệm công nghệ sinh học của trường. Sau đó, ông được cử sang Pháp, nghiên cứu sinh về sinh học phân tử và tế bào thực vật tại đại học Paris 11 trong Chương trình Hợp tác đào tạo cán bộ giữa Việt Nam và Pháp. Năm 1991, sau khi nhận bằng tiến sĩ, ông tiếp tục học và nghiên cứu tại đại học Laval ở Québec (Canada).

Sau chuyến thăm Trường Sa cuối tháng 4-2015, tiến sĩ Nguyễn Quốc Bình đã có công trình chế tạo chiếc hộp trồng rau giúp thích nghi với điều kiện thiếu nước ở Trường Sa. Do hiện nay các điểm đảo Trường Sa rau được trồng có hiệu quả không cao vì được tưới bằng nước lợ. Nắng trên đảo rất mạnh khiến nước bốc hơi nhanh và biến nước lợ thành nước mặn. Đất trồng rau nhanh chóng bị nhiễm mặn khiến rau éo uột. Ông sẵn sàng cung cấp bản vẽ, hỗ trợ kỹ thuật để làm ra sản phẩm đúng nhu thiết kế cũng như điều chỉnh trong quá trình thử nghiệm để cho ra sản phẩm đúng như mong đợi.

tao tiến sĩ trong lĩnh vực sinh học phân tử cây trồng và đã thực hiện nhiều nghiên cứu về cấy chuyển gen vào đầu của các năm 1990. Tuy nhiên, khi về làm tại Trung tâm Công nghệ Sinh học tôi nhận thấy sự cần thiết triển khai nhiều lĩnh vực khác nhau trong các lĩnh vực thủy sản, y tế được phẩm, môi trường... do vậy đã đặt ra

nhiều chương trình nghiên cứu phát triển bao trùm hết các lĩnh vực của kinh tế xã hội cho Việt Nam. Bản thân một mình tôi thì không thể làm nhiều việc được cho nên đã đào tạo, liên kết các bạn trẻ cũng như các đồng nghiệp để tiến hành một số nghiên cứu nhằm giải quyết một số vấn đề mang tính chiến lược cho Việt Nam. Đó là các đóng góp xây dựng luật an toàn sinh học cho Việt Nam. Đó là các nghiên cứu về vắc-xin cho cá tra nhằm giảm thiểu tối đa sử dụng kháng sinh cũng như tổn thất do các bệnh này gây nên. Trong quá trình xây dựng trung tâm, chúng tôi đã nghiên cứu thành công vắc-xin kháng bệnh gan thận mù và kháng bệnh xuất huyết cho cá tra bằng công nghệ knock-out gen. Đây là công nghệ mới làm vắc-xin kháng bệnh vi khuẩn của thế giới lần đầu tiên được ứng dụng tại Việt Nam. Đây là loại vắc-xin đặc hiệu cho cá tra Việt Nam, nếu ứng dụng thành công có thể mang lại một hiệu quả kinh tế vào khoảng 100 triệu

USD/năm cho các hộ nuôi cá của Việt Nam. Đó là các interferon gà, được sản xuất bằng công nghệ tái tổ hợp gen có thể sử dụng đại trà nhằm ngăn ngừa và chữa trị các bệnh virus cho gia cầm, ngăn ngừa lây lan của các dịch cúm gia cầm. Đó là các giống lan lai mới lai tạo tại Trung tâm Công nghệ Sinh học có nhiều tiềm năng để phát triển cho vùng trồng hoa của Thành phố...

Đối với những người con Việt Nam sống xa quê hương, mỗi dịp Xuân về lòng luôn đau đáu một nỗi nhớ quê hương. Tiến sĩ đã có khoảng thời gian dài ở nước ngoài, kỷ ức mùa Xuân nào đã ghi dấu trong tâm trí ông với nhiều cung bậc cảm xúc?

Đối với tôi, Tết lúc nào cũng mang lại một háo hức ngày xuân sum vầy thăm viếng bạn bè, cha mẹ, anh em. Tuy nhiên, ở nước ngoài thì thường không có được cái không khí chuẩn bị Tết, không có được những cái bánh chưng bánh tét, dưa hành củ kiệu... của anh em họ hàng trao đổi cho nhau. Cái Tết xa quê nhớ nhất cho tôi chắc là cái Tết năm 1988-1989, cái Tết đầu tiên của thời mở cửa. Hàng hóa bắt đầu lưu thông, điện thoại đã được bắt tới nhà tôi và tôi có thể gọi về nhà ngay đêm giao thừa để nghe tiếng pháo nổ, để nghe mọi người khoe có nhà có xe, có áo quần mới... Và từ đó cái đói, cái thiếu thịt, thiếu gạo được đẩy vào dĩ vãng.

Hình ảnh Sài Gòn xưa và nay

theo Tiến sĩ đã có những thay đổi gì đặc biệt để có thể giữ chân một nhân tài như Tiến sĩ vốn năng nọ với quê hương và nhiều cơ hội thăng tiến ở nước ngoài?

"Hình ảnh Sài Gòn xưa và nay đặc biệt nhất với tôi là hình ảnh các dãy nhà cắm cọc bên sông từ Bến Chương Dương tới bến Hàm Tử, nay trở thành con đường đẹp nhất nước. Mỗi khi đi qua con đường này thì có gì đó thực sự nghèn nghẹn trong tim, tự hào với Sài Gòn đang thay đổi ngoạn mục.

Nói là quê hương giữ chân tôi cũng đúng mà cũng sai. Sai vì tự tôi bây giờ không thể rời Việt Nam để trở lại Canada sống được nữa rồi. Bởi cái tình người, bởi cái tự ái dân tộc. Mình đi ra ngoài cũng đã dạy đào tạo thành công không ít tiến sĩ người Pháp, người Canada, người Trung Quốc, Tunisia, Hàn Quốc...Vây mà mình

*Giai đoạn 2016-2020, Trung tâm Công nghệ Sinh học TP. HCM sẽ được đầu tư bổ sung để phát triển thành Trung tâm Công nghệ Sinh học Quốc gia miền Nam. Nơi đây sẽ trở thành một trong 03 trung tâm công nghệ sinh học cấp quốc gia đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong quy hoạch mạng lưới các viện, trung tâm nghiên cứu và phòng thí nghiệm về công nghệ sinh học đến năm 2025.*

**Đời nghèo nên phải chia ly  
Xót xa lòng kẻ rời quê lên đường  
Ta đi ta nhớ núi rừng  
Ta đi ta nhớ dòng sông vô bờ  
Nhớ đồng ruộng, nhớ khoai ngô  
Bát cơm rau muống quả và giàn lan...**

NGUYỄN ĐÌNH THI

**Ngày may dù ở nơi xa  
Nhưng khi về đến cây đa đầu làng  
Thì bao nhiêu vãnh mơ màng  
Hiện ra khi thoáng cổng làng trong tre**

BANG BÀ LÂN

vẫn kém hơn người ta về khoa học. Người Việt Nam mình vẫn phải làm công cho các công ty nước ngoài và vẫn bị coi là công dân hạng thứ khi đi ra thế giới. Có lẽ vì tôi quá tự tin vào người Việt Nam mình nghĩ rằng dân mình có thể làm được như người ta. Tất cả con cái tôi đều làm việc ở nước ngoài và đều có vị trí đáng tôn trọng của xã hội Canada-Mỹ với mức lương được xếp hạng trung-cao của xã hội, do vậy mà dẫn thân về xây cho bằng được một Trung tâm nghiên cứu về y dược, về nông nghiệp, về môi trường tại Việt Nam ngang tầm thế giới kể cả

về quy mô lẫn con người khoa học để phát triển đất nước để nói với đời là mình có thể làm được, để có thể thực sự sánh vai với các cường quốc. Cái này mới thực sự niu chân trời buộc tôi bằng sợi dây vô hình. Việc xây dựng và phát triển một trung tâm như vậy nó không có thời gian kết thúc, chỉ có thời điểm bắt đầu. Tôi sẽ làm việc tới lúc Thành phố không cần tôi nữa vì đã có nhiều người trẻ giỏi hơn tôi. Lúc đó chắc là lúc tôi vui nhất vì đã toại nguyện lời hứa với mình".

-Xin cảm ơn Tiến sĩ, chúc ông có một mùa xuân trọn vẹn!

# Ở nhà ăn cơm lấy vợ

**"Trong thực tế thế giới... không hề phảng, bởi sâu thẳm trong tim mỗi người, chỉ có một quê hương với bản sắc riêng của mình". Suy cho cùng, tôi nghĩ các bạn đừng tham vọng gì nhiều, mà chỉ cần làm vừa sức mình, biết tận hưởng được hết tiềm năng thiên nhiên, trí tuệ con người đang có là các bạn đủ sung túc, hạnh phúc hơn nhiều người lắm rồi!"**

Chinh phục bạn bè quốc tế bằng ẩm thực Việt

Nhà viết kịch nổi tiếng người Anh George Bernard Shaw từng nói: "Không có tình yêu nào tuyệt vời hơn tình yêu dành cho ẩm thực"

Tôi có chị bạn ở Canada, chị nói là mình đã chinh phục được bạn bè nước ngoài qua ẩm thực Việt. Khi đãi khách, trong những bữa tiệc luôn có món chả giò và gỏi cuốn - hai món không chỉ người Việt thích mà người nước ngoài cũng rất mê. Các món ăn châu Á được coi là những món ăn tốt cho sức khỏe vì chứa ít dầu mỡ; thường được nấu chín bằng hơi nước hoặc xào nấu nhanh, giữ được độ tươi, không làm mất vitamin và

khoáng chất, hương vị thanh thoát, tinh tế, hình thức hấp dẫn...

Luke Nguyễn nay đang là một đầu bếp siêu hạng trẻ tuổi ở Úc, khá nổi tiếng trên các kênh truyền hình, thường xuyên quay về Việt Nam làm phim về ẩm thực, không ngần ngại khẳng định: "Ở Úc ai cũng biết món Tàu, món Thái. Qua các bộ phim này tôi muốn mọi người biết đến Việt Nam, rằng món ăn Việt Nam cũng ngon, phong cảnh Việt Nam đẹp và người Việt tốt. Mục tiêu lớn nhất của đời tôi là chứng minh cho toàn thế giới thấy rằng món ăn Việt Nam là ngon nhất!"

Hạnh phúc nhỏ bé đó chợt đến khi anh được thưởng thức những món

ăn Việt Nam. Niềm đam mê cháy bỏng ấy đã khiến anh lăn lộn khắp các vùng miền đất nước để khám phá ẩm thực Việt.

Tôi cũng thích thú với câu chuyện về 'Vua Bếp' Yan Can Cook nổi tiếng thế giới, khi đến Việt Nam anh 'bật mí': "Nhiều người từng hỏi tôi bí quyết để giữ một thể hình không thay đổi suốt bao nhiêu năm và câu trả lời của tôi là: Ăn món ăn Việt Nam mỗi ngày". Yan nói món ăn Việt tươi sống, với nhiều loại rau quả, ngon và bổ, rất gắn gũi với môi trường. Mà khi đã chọn môi trường thì an toàn cho sức khỏe. Ông cho rằng: "Món ăn Việt Nam rất đặc biệt, rất tốt cho sức khỏe, lúc nào cũng tươi. Ban ăn như thế nào thì con người bạn sẽ thể hiện ra như vậy. Bạn nhìn xem, người Việt Nam, đặc biệt là phụ nữ rất mảnh dẻ và trông lúc nào cũng tươi tắn, đầy sức sống".

Mở ra với thiên nhiên, hòa hợp với thiên nhiên

Bước vào thế kỷ 21, ngôi nhà kiểu quốc tế, hiện đại, máy lạnh suốt ngày

không còn hấp dẫn nữa. Con người nay mong muốn quay về với thiên nhiên. Phải chăng ở nước ta đã xuất hiện một không gian Việt, không pha lẫn vào đâu được. Đó là lối ở toát lên sự đơn giản, thâm trầm, trong hình thức nhỏ, gọn, nhã, với một phong thái chừng mực, tinh tế, nhẹ nhàng, mở ra thiên nhiên, nhưng chi tiết chỉ Việt mới có.

Cách đây mấy năm, người bạn kiến trúc sư tên tuổi người Ý Amedeo Cilento (Viện Thiết kế Accademia) đã viết rất hay về ngôi nhà sàn Bác Hồ khi thăm Hà Nội:

"Ngôi nhà mang tinh thần truyền thống chứ không hiện đại, và có thể so sánh với ví dụ điển hình nhất về kiến trúc sinh học. Xu hướng hiện đại hào nhoáng ngày nay với chất liệu kính hoàn toàn không phù hợp với khí hậu Việt Nam.

Ngôi nhà được dựng ngay bên bờ ao, bởi vì nước chính là nguyên tố cốt lõi của đời sống và văn hóa Việt Nam. Đùng là tuyệt vời khi người Việt Nam thường nói về Tổ quốc là 'đất và nước' (đất nước)! Hầu hết các dân tộc khác trên thế giới chỉ nói về 'đất' mà không bao giờ nhắc đến 'nước'. Giá trị gia tăng của văn hóa Việt Nam thực



*Ẩm thực là một trong những ấn tượng đặc biệt khi du khách quốc tế đến thăm Việt Nam*



*Giao hòa với thiên nhiên là nét đẹp trong kiến trúc Việt*

sự là nhân tố nước.

...Cứ mỗi lần đặt chân đến Hà Nội, tôi đều đến thăm ngôi nhà này. Tôi đi bộ xung quanh ao cá, tôi ngửi mùi hoa nhài, hoa cam và tôi cảm thấy trẻ lại. Tôi cảm thấy ngôi nhà này gọi lại kỷ ức tuổi thơ của người Việt Nam, với những người an cư hiến hóa dọc theo

*-PV: Ông là người gốc Hoa, ở Mỹ, lấy vợ Nhật. Vậy theo câu nói người Việt: "Ăn cơm Tàu, ở nhà Tây, lấy vợ Nhật" thì dường như cuộc đời ông đã viên mãn?*

*-Yan Can Cook: Ở không, câu nói của tôi là: "Ở nhà Tây, ăn cơm Việt, lấy vợ Việt" chú! Món Việt ngon, phụ nữ Việt xinh đẹp lại giỏi giang, đảm đang. Cho nên, tôi ghen tị với nhiều đàn ông Việt Nam thật sung sướng, rảnh rang, lẽ la suốt ngày ở quán cà phê! Riêng bản thân tôi thì mạnh dạn nói thêm cho rõ hơn nữa: "Ở nhà Việt, ăn cơm Việt, lấy vợ Việt".*

các triển đổi và sống một cuộc sống yên tĩnh và thanh tịnh. Đó chính là tinh thần thực sự của người Việt".

Sẽ không quá lời nếu nói các khu nghỉ dưỡng như I Resort, Six Senses Ninh Vân, Ana Mandara cùng hàng loạt resort miền Trung... đang sở hữu "mã nguồn" - những thông điệp, triết lý của kiến trúc Việt đương đại. Những kiến trúc này không phô khoe hoành tráng, mà có quy mô khiêm tốn, nép tựa vào thiên nhiên, sử dụng vật liệu tự nhiên của địa phương. Ngôi nhà thường sáng và thoáng, tiện nghi mà giản dị, từng chi tiết được chăm chút tỉ mỉ, kỹ lưỡng là hướng đến cái mộc mạc. Cái bản sắc, sự khác biệt đã được làm sáng rõ trong khi tích hợp các giá trị văn hóa khác của khu vực và thế giới...

Nhớ có lần bên lề một cuộc hội nghị quốc tế về Việt Nam, một học giả nước ngoài rất am hiểu nước ta tâm sự với tôi: "Nói thật với các bạn. Trong thực tế thế giới... không hề phẳng, bởi sâu thẳm trong tim mỗi người, chỉ có một quê hương với bản sắc riêng của mình. Suy cho cùng, tôi nghĩ các bạn đừng tham vọng gì nhiều, mà chỉ cần làm vừa sức mình, biết tận hưởng được hết tiềm năng thiên nhiên, trí tuệ con người đang có là các bạn đủ sung túc, hạnh phúc hơn nhiều người lắm rồi!".

**NGUYỄN HỮU THÁI**  
(Kiểu bào Canada)



*Ni sư Man Đà La chụp cùng Chủ tịch nước Trương Tấn Sang và phu nhân trong Lễ thả cá chép Chương trình Xuân Quê Hương 2015 tại Bến Nhà Rồng*

## VỊ NI SƯ KIỀU BÀO

# Nặng tình với Quê hương

Tìm đến tổ 4, xã Báu Trám, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai. nơi đây một vị nữ tu sĩ Phát giáo chọn xây một ngôi thất tịnh tu, an dưỡng tuổi già sau bao năm du học ở Nhật, Anh, Pháp, tham gia hoạt động trong phong trào yêu nước và trở về Việt Nam đóng góp sức mình cho đất nước, cho giáo hội. Vị nữ tu sĩ ấy là Ni sư Man Đà La (thế danh là Hoàng Thị Bích) quê Hải Dương. Đến nơi, hiện ra trước mắt chúng tôi là hình ảnh một vị tu sĩ phong thái từ bi, đức hạnh, hiền từ và rất khiêm tốn, khiêm tốn

trong từng cử chỉ, hành động đến lần lời nói "...tôi có đóng góp được gì nhiều cho đất nước, cho giáo hội đâu, đem tình thương về cho dân tộc được mấy; so với công lao của các vị trong nước thì những đóng góp của tôi chỉ là hạt cát, hạt bụi chẳng xá gì, do cơ duyên mà tôi đã giúp đỡ, hỗ trợ cho phái đoàn trong nước sang đàm phán Hiệp định Paris từ năm 1968 đến năm 1973...". Nhưng đối với chúng tôi, công lao của sư bà ấy với đất nước không hề nhỏ chút nào!

**Nhớ lại những ngày tháng ở nước ngoài**

Năm nay sư bà đã 81 tuổi, dù vậy, sư bà vẫn nhớ rành rọt những tháng ngày du học, cùng các Việt kiều tham gia phong trào yêu nước chống Mỹ, tham gia hỗ trợ cho phái đoàn đàm phán Hiệp định Paris ở Pháp. Thời gian này là mặc dù xa quê hương nhưng trong lòng luôn dõi theo tình hình đất nước mình hằng ngày, trí óc luôn luôn nhớ về hình ảnh đất nước mình đang bị chia cắt, người dân lầm

than mà lòng quận đau.

Năm 1961, với mong ước mở mang việc học tập sư bà lên đường sang Nhật du học. Tại đây, sư bà đã xem trường đại học là nhà, thấy cô là cha mẹ, bạn bè là anh em mà vừa học vừa đấu tranh. Năm 1963, được tin trong nước chính quyền Ngô Đình Diệm ra lệnh bắt các lãnh đạo Phật giáo, tăng ni, sư bà đã tuyệt thực và gởi đơn kháng nghị đến đại sứ quán Mỹ tại Tokyo đòi thả hết tất cả các tăng ni, đòi trả quyền tự do cho Việt Nam, rút lui khỏi Việt Nam, "...xin dừng để súng của người Mỹ dừng trong tay người Việt Nam bản người Việt Nam hành động này thật là vô nhân đạo. tàn nhẫn. dã man. Ba thế hệ người Việt, con sinh ra không nhìn được mặt cha, cháu không nhìn được mặt ông, vợ chồng không nhìn được mặt nhau, chúng tôi mong ước một đất nước hòa bình, thống nhất, người dân sống hạnh phúc, trong tiếng cười đoàn viên..." sư bà xúc động kể lại.

Năm 1966, sư bà nhận bằng tiến sỹ chuyên ngành Khoa học Lịch sử Triết học Phương Đông. Năm 1968, đang học ở Anh, sư bà được một số Việt kiều mời sang Pháp để tổ chức sinh hoạt văn hóa, tâm linh cho đại đa số người Việt tại đây. Đáp ứng nhu cầu của kiều bào tại Pháp, năm 1968, sư bà bắt tay vào xây dựng một ngôi chùa để sinh hoạt tâm linh và

nơi đây lưu giữ và phát huy truyền thống văn hóa Việt, giúp cộng đồng người Việt luôn nhớ về bản sắc văn hóa quê mình, hòa nhập với văn hóa nước sở tại. Sau 10 năm ròng rã xây dựng gặp không ít khó khăn, cho đến năm 1978 ngôi chùa Việt Nam đầu tiên ở Pháp mang tên chùa Trúc Lâm đã hoàn thành với những pho tượng Phật, pháp khí được chuyển từ Việt Nam sang. Trong lần phái đoàn Việt Nam sang làm việc, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Xuân Thủy tặng cho câu lễn "Thờ Phật Việt Nam trên đất Pháp-Rén vang chính nghĩa giữa trời Tây" và được sư bà khắc nguyên văn chữ quốc ngữ trên cột chùa. Một ngôi tự viện mọc lên là điểm tựa tâm hồn, an lạc thân tâm, xóa bớt hận thù. Ý nghĩa câu "Mái chùa che mắt hồn dân tộc" là vậy!

Nhiều năm đi khắp nơi trên thế giới không ngừng nói lên tiếng nói Phật giáo, tiếng nói hòa bình, đòi Mỹ trả lại tự do cho dân tộc, có lúc sư bà còn bị nghi là cộng sản, bị thẩm vấn và có nguy cơ bị trục xuất về nước. Trong một lần bị thẩm vấn, sư bà nói lên tâm tư của mình "Tôi là người Việt Nam, tôi là Phật tử Việt Nam, tôi yêu đất nước của tôi, tôi muốn giúp đỡ bảo tôi sống an lạc trên đất Pháp nhờ quê hương...". Bên cạnh đó được sự giúp đỡ của kiều bào và một số vị giáo sư Pháp đã bảo lãnh, sư bà mới

có thể ở lại Pháp vừa học, vừa xây dựng chùa, vừa tham gia phong trào Việt kiều yêu nước tại Pháp với cương vị là thành viên Hội Việt kiều yêu nước tại Pháp-tiền thân là Nhóm người An Nam yêu nước tại Pháp do Bác Hồ sáng lập năm 1919, Phó Chủ tịch Hội Phật tử Việt Nam tại Pháp rồi sau này là đảm nhiệm chức Chủ tịch.

Gần một thế kỷ qua cộng đồng người Việt tại Pháp không ngừng đóng góp cho quê nhà với ngọn lửa lý tưởng mà Bác Hồ đã thắp lên và truyền lại cho thế hệ sau. Tiếp nối ngọn lửa ấy, giai đoạn kháng chiến chống Mỹ cứu nước bước vào thời kỳ ác liệt, với tấm lòng yêu nước sâu dày, kiều bào tại Pháp được giao nhiệm vụ hỗ trợ cho phái đoàn đàm phán Hiệp định Paris trong nước sang như lo chỗ ăn, chỗ ở, công tác tổ chức các cuộc họp, phiên dịch, chăm lo sức khỏe,... Sư bà với vai trò là thành viên Hội Việt kiều yêu nước đã cùng Hội hỗ trợ đặc lực cho phái đoàn cho đến đàm phán thành công, chấm dứt



Ni sư Mạn Đà La (chính giữa) chụp cùng cán bộ Ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài TP.HCM trong chương trình Họp mặt kiều bào mừng Xuân Ất Mùi 2015)

chiến tranh, lập lại hòa bình cho dân tộc năm 1973.

Bên cạnh đó, trong thời gian này, sư bà còn tham gia các hội nghị như Hội nghị Á-Phi Thế giới lần đầu tiên do Việt Nam đăng cai năm 1955, Hội nghị Hòa bình Thế giới ở Tích Lan, ở Ấn Độ nói lên tiếng nói Phật giáo về chống chiến tranh, đòi hòa bình, tự do cho dân tộc và cho thế giới.

Với những đóng góp như vậy, năm 2005, sư bà được Chủ tịch nước trao tặng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất.

### Giữ vững bản sắc văn hóa dân tộc, linh động thích nghi

Theo sư bà "Người Việt xa quê hương như một cái cây bị bứng nhổ gốc, xa lìa khu vườn cũ đem trồng ở khu đất lạ. Muốn cho cây có thể sống được nơi đất mới, người ta phải bứng theo một miếng đất của vườn cũ áp ủ theo cây. Mảnh đất cũ sẽ nuôi dưỡng cây trước khi làm quen với thổ nhưỡng vườn mới" chính vì vậy, người Việt ở nước ngoài càng phải trân trọng, giữ vững bản



sắc văn hóa dân tộc, lấy đó làm gốc và từ đó thích nghi dần với môi trường mới, hòa nhập vào xã hội mới.

Như vậy, việc giao lưu văn hóa là điều quan trọng vừa khơi dậy mạch sống văn hóa gốc, phát huy những văn hóa ấy tạo sức truyền cảm, lan tỏa vừa thích nghi hòa nhập văn hóa mới và theo kịp những tiến bộ của thời đại. Theo sư bà, việc hòa nhập ngôn ngữ là điều chủ trọng đầu tiên, phải biết mình đang giao tiếp cái gì, từ đó mới có thể hòa nhập với các mối quan hệ khác nhưng vẫn phải giữ lại tiếng mẹ đẻ.

Kiểu bảo thế hệ thứ nhất đa phần là vẫn còn trong mình vốn văn hóa Việt Nam, tích cực hoạt động trong các phong trào yêu nước, sinh hoạt cộng đồng nhưng canh cánh trong lòng thế hệ con cháu mình sẽ mất đi cái chất Việt Nam, khái niệm "quê hương Việt Nam" rất dễ bị phai mờ. Chính vì thế, giao lưu nghệ thuật, gặp gỡ nói chuyện trong các buổi sinh hoạt cộng đồng tại các cơ quan ngoại giao, các Hội người Việt... là vô cùng quan trọng chính yếu là hướng đến giáo dục truyền thống cho các thế hệ 2,3 này bằng sự hỗ trợ của các đoàn văn công từ trong nước sang. Các thế hệ ông bà, cha mẹ và nguồn lực trong nước phải chú ý vun bồi để những mầm non Việt kiều tương lai luôn ý thức rằng mình là người con Việt

Nam.

### Những tình cảm dành cho quê nhà

Khi còn ở Pháp, nghe tin đất nước hoàn toàn giải phóng, sư bà vui mừng đến nỗi đêm không ngủ được, ở phương Tây mà tâm trạng như đang hòa chung cùng với niềm vui lớn của dân tộc. Sư bà và nhiều kiều bào ta còn mơ ước về hình ảnh nhiều đoàn xe ô tô chạy từ Pháp về Việt Nam, vừa chạy vừa reo hò phất cờ đỏ sao vàng hoan hô cụ Hồ, hoan hô mừng ngày đại thắng 30/4. Sau bao nhiêu năm đấu tranh gian khổ trong và ngoài nước, giờ đây, giờ phút huy hoàng cũng đã đến, không ai không khỏi cảm xúc thăng hoa như vậy. Năm 2007, sư bà trở về quê hương thực hiện các chuyến đi thăm các tỉnh của đất nước, thăm những con đường trên quê cha đất tổ, thăm lại những nơi mà các chiến sỹ ta đã anh dũng nằm xuống cho hòa bình dân tộc, trong lòng nghẹn ngào mà trào dâng nước mắt.

Với tấm lòng yêu quê hương đến thế, sư bà đã thể hiện điều ấy qua các hành động như xây chùa nhằm hướng con người đến cái chân thiện mỹ, làm từ thiện xã hội trực tiếp đến người nghèo... tại địa phương đang sống và một số tỉnh khác. Ví dụ như năm 2013, sư bà đã trao 200 phần quà, mỗi phần trị giá 500 nghìn cho các bệnh nhân ở Bệnh viện Long Khánh; trao tặng 200 học bổng (500

# Giữ Xuân

*Góp lương xuân bông bành ta gửi  
Cho bao người thân thiết phứt Giao thừa  
Nàng lý rêu xuân nồng sóng sánh  
Với bạn hiền xuân đẹp tựa giấc mơ.*

*Mỗi mùa xuân lại bồi hồi thao thức  
Ngóng chờ xuân trong khao khát đất trời  
Trong sâu thẳm tình xuân vẫy gọi  
Nhưng nồng nàn, say đắm, chơi vui...*

*Ai không say trong men nồng xuân mới  
Ai không say trong thời khắc chuyển đời  
Ai không nhấp giọt xuân tràn thi vị  
Với mùa xuân rực rỡ vui tươi?*

*Ta muốn hát những lời ca Hạnh phúc  
Muốn dâng đời những dào dạt ý thơ  
Xuân thương mến trong ngọt ngào tha thiết  
Biển mùa xuân con sóng vô bờ!*

**ĐÔ THỊ HOA LÝ - kiều bào Ucraina**

nghìn/xuất) cho các em học sinh lớp 9 và 12 có hoàn cảnh khó khăn ở tỉnh Quảng Trị; năm 2014, sư bà cùng với Hội phụ nữ và nhà thầu xây dựng 3 căn nhà tình thương, mỗi căn hơn 30 triệu đồng ở phường Xuân An, xã Xuân Tân, xã Bấu Trám... Ngoài ra, sư bà còn làm cầu nối cho một số người bạn ở nước ngoài về làm từ thiện.

Có thể thấy, khi đất nước đang khó khăn nhất, tất cả nhân dân không phân biệt nông dân, công nhân, tri

thức hay học sinh sinh viên, người trong nước hay ở nước ngoài, trong đó có cả hình dáng những vị tu sĩ khoát áo nâu sòng vẫn đứng lên ủng hộ cách mạng, ủng hộ nền độc lập tự do, đấu tranh vì hòa bình, hạnh phúc của nhân dân Việt Nam. Càng phải nên trân trọng hòa bình, dân chủ cho đất nước là giá trị để đất nước đó ngày một đi lên, ngày một phát triển./.

**PHÚC HẬU (UBVK)**



Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết tặng quà cho bà Nguyễn Thị Tý ngày 23-8-2006 (ảnh do tác giả chụp lại)

## NGỌN LỬA NIỀM TIN

**N**gày 02 tháng 9 năm 1945 mở ra một kỷ nguyên mới cho dân tộc Việt Nam – người dân đã làm chủ vận mệnh độc lập, tự do và hạnh phúc. Đó là kết quả của cuộc đấu tranh gian khổ của toàn dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Trong chiến thắng oai hùng đó không thể không kể những đóng góp của đồng bào Việt Nam xa xứ. Câu chuyện sau đây chúng tôi muốn kể về những đóng góp của các Việt kiều tại Lào trong công cuộc đấu tranh giành độc lập của đất nước.

Những người Việt xa xứ ở đây đã hướng về cách mạng từ những năm còn đen tối. Bác Minh (66 tuổi) – Chi hội trưởng chi hội người Việt xóm Tân An – Pakse-Champassak kể: “Hồi nhỏ, tôi nghe kể về một Việt kiều xóm này làm cơ sở cách mạng bị Pháp bắt và chặt đầu bêu ở đầu cầu Pakse”. Thế nhưng ngọn lửa cách mạng và ước mong đất nước độc lập, thống nhất vẫn luôn nung nấu trong tim những người Việt ở Lào làm cho họ bất chấp hiểm nguy.

Huyện Paksong tỉnh Champassak là chiếc nôi cách mạng suốt 02 cuộc kháng chiến. Người Việt có mặt tại đây từ những năm 20 của thế kỷ trước. Phần lớn họ là những dân phu làm đường, đón diên cao su, cả phê cho bọn tư bản thực dân. Sau đó họ định cư lâu dài tại đây thành một làng người Việt độ vài chục hộ dân. Từ những ngày thống khổ dưới ách thống trị họ đã hướng về Tổ quốc Việt Nam. Bà Đinh Thị Hương (sinh năm 1910), ông Nguyễn Văn Đa (1909), bà Lê Thị Quý, ông Đinh Duy Khuê, ông Mai Văn Đoái, ông Phạm Văn Châu, ông Phạm Hữu Vu... là thế hệ người Việt đầu tiên ở Paksong nghe theo tiếng gọi của Bác Hồ đứng lên giành độc lập. Lý do của họ theo cách mạng thật đơn giản là thoát ách nô lệ và giải phóng khỏi cuộc sống kiếp làm phu đầy đọa, cơ cực. Rồi họ được giác ngộ cách mạng và trở thành lực lượng quan trọng trên nước bạn góp phần thắng lợi trong hai cuộc kháng chiến. Mặc cho sự đàn áp khốc liệt của thực dân Pháp, những đồng chí của họ đã ngã xuống. Ông Phạm Văn Châu, ông Nguyễn Hanh bị địch chặt đầu treo ở chợ Paksong và nhiều người khác bị trục xuất, tù đày. Nhưng họ quyết không chùn bước và đấu tranh cho đến ngày kháng chiến thắng lợi.

Savanakhet là chiếc nôi

quan trọng để phát triển phong trào cách mạng từ Thái Lan-Lào-Việt Nam. Cả hai cuộc kháng chiến, nhiều thế hệ người Việt ở Savanakhet đã kể vai cùng hai dân tộc Lào-Việt chiến đấu, chống kẻ thù chung. Nhiều người Việt đã tham gia Việt Minh từ những ngày trước Cách mạng tháng Tám như gia đình ông Trần Chi Toàn (sinh năm 1905), bà Nguyễn Thị Nuôi (1911), bà Hoàng Thị Đài, ông Lê Nãi, ông Trần Đeng, bà Lê Thị Phúc... Họ là “cơ sở” quan trọng để cán bộ hoạt động trong lòng địch, đưa cán bộ từ Việt Nam qua Lào và Thái Lan, quyền góp tiền của ủng hộ cách mạng, tuyên truyền-giác ngộ người yêu nước. Trong đó có việc nuôi giấu, che chở cho cán bộ cao cấp và thân nhân của lãnh tụ nước bạn. Đặc biệt gia đình ông Trần Đeng được vinh dự nuôi và bảo vệ mẹ của Chủ tịch Kaysone Phomvihane.

Thế hệ người Việt thứ hai tại Lào đã noi gương cha anh đứng lên theo tiếng gọi của Tổ quốc. Được giác ngộ từ chính người mẹ của mình (bà Đinh Thị Hương), bác Hoàng Mão (sinh năm 1943) trở thành một chiến sĩ cách mạng hoạt động tích cực tại Pakse. Từ năm 12-13 tuổi, bác Mão đã làm giao liên cho cách mạng và sau đó thực hiện những nhiệm vụ đặc biệt cho đến ngày đại thắng. Bà Đinh Thị Hương được Chính phủ Việt Nam tặng Huân chương Kháng chiến hạng nhất và bác Mão được tặng Huân chương Kháng chiến hạng nhì, Chính phủ Lào tặng huân chương và bằng khen cho cả hai mẹ con bác Mão.

Bà Nguyễn Thị Tý (sinh năm 1939, ở xóm Tân Phước, Pakse), quê ở Hà Tây nhưng sinh ra và lớn lên tại Lào, tham gia cách mạng từ năm 1958. Bà đã quyền góp nhiều tiền bạc, thuốc men cho cách mạng và nuôi giấu nhiều cán bộ cấp cao của cách mạng Lào và Việt Nam như Khâm Phúi, Xi Phương (sau này hai vị đều là Tỉnh trưởng

tỉnh Champasak, riêng Khâm Phúi trở thành Phó Thủ tướng Lào). Bà Tý kể: “Có hôm, tôi giấu ông Khâm Phúi ở trên gác má ở dưới nhà lại làm tiệc đãi tên tướng nguy (tên là Ôt) khi tên này đến nhà đột xuất”. Tôi hỏi: “Lúc đó bà sợ không?”. Bà nói: “Sợ chứ, sợ cán bộ mình bị bắt, bị giết. Nhưng tình thế buộc như vậy”. Năm 1973, bà Tý bị bắt và bị tra tấn dã man nhưng vẫn luôn giữ chí khí và luôn hướng về Tổ quốc Việt Nam, hy vọng ngày thống nhất đất nước.

Bác Lê Thành (sinh năm 1938) lại đến với cách mạng bằng một sự tình cờ, song bác lại là “cơ sở” quan trọng ở Pakse. Trong những năm chống Mỹ, bác Thành là cán bộ dân vận cốt cán với nhiệm vụ tuyên truyền Việt kiều tẩy chay Lãnh sự quán của chính quyền Việt Nam Cộng hòa tại Pakse, vận động bà con đóng góp, ủng hộ cho cách mạng, tập hợp học sinh, sinh viên biểu tình chống quân nguy Lào. Đặc biệt, bác Thành đã nhiều lần cung cấp thông tin dịch cho cách mạng và hai lần trực tiếp dẫn bộ đội đặc công tấn công sân bay Pakse.

Còn nhiều nữa những Việt kiều tại Champasak nói riêng và Lào nói chung đã tự nguyện tham gia và đóng góp cả cuộc đời cho cuộc đấu tranh giành độc lập của dân tộc bằng nhiều cách. Mặc dù trong số họ có người nhiều đời sinh ra lớn lên tại Lào, không còn nhớ quê quán ở đâu, chưa từng bước chân trên đất Việt... song hai chữ Việt Nam luôn âm ập, thầm thương như chính dòng máu Việt đang chảy trong huyết quản của họ. Đó là hơi ấm, là ngọn lửa niềm tin, tin vào lý tưởng mà họ trọn đời dâng hiến, tin vào truyền thống của một dân tộc yêu hòa bình, chuộng nhân nghĩa đã có tự ngàn đời. /

**NGUYỄN TIẾN DŨNG**  
(Trưởng CDSP Gia Lai)



GS-TS/BS Nguyễn Xuân Nhung  
(người áo đỏ hàng ngồi)  
cùng các bác sĩ tại Hội nghị Nhân Khoa Việt - Đức  
tại TP.HCM (21-22.10.2013)

## GS-TS BS Nguyễn Xuân Nhung

# Một Tấm lòng với Quê hương

**L**ần đầu gặp Giáo sư-Tiến sỹ Bác sĩ Nguyễn Xuân Nhung, kiều bào Đức, giảng viên Đại học Tuebingen, Đức; đồng thời là cộng tác viên khoa học, giảng viên hợp tác tại Bệnh viện Mắt TP.Hồ Chí Minh và Khoa Mắt-Trường Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh; tôi không khỏi ngạc nhiên trước phong thái thật giản dị mà gần gũi của bà. Bởi trước nay tôi cứ tưởng, những người có học thuật uyên thâm thường hay nguyên tắc, cứng nhắc và khô gán.

Sinh ra ở Bình Định, dải đất Miền Trung, nơi tập trung nhiều thắng cảnh của Việt Nam và nhân tài của đất nước, dù sống ở Đức nhiều năm nhưng Giáo sư Nhung vẫn giữ được vốn tiếng Việt phong phú và sự hồn hậu của tâm hồn Việt Nam. Trò chuyện với giáo sư, tôi cảm nhận được sự nhiệt huyết và

những mong ước đóng góp những gì đã học được ở nước ngoài về giúp cho quê hương.

**"Mở lại cánh cửa sổ tâm hồn" cho bệnh nhân mắt.**

Niềm vui lớn nhất trong đời của giáo sư là mang lại ánh sáng cho những bệnh nhân không may mắc những căn

bệnh về mắt. Đôi mắt là "cửa sổ tâm hồn" của mọi người, là nơi truyền tải cảm xúc của con người, thế nhưng thật là tối tệ nếu như "cánh cửa" ấy bị khép lại. Thấu hiểu được nỗi khổ đó, GS Nhung đã quyết định chọn ngành Nhân khoa để thực hiện mong ước là đem lại niềm vui cho những bệnh nhân mắc bệnh về mắt. Nhìn thấy bệnh nhân tìm lại ánh sáng, trong lòng Giáo sư cũng thật hạnh phúc và điều đó cũng nguồn động lực to lớn thôi thúc giáo sư không ngừng nghiên cứu, tìm ra cách chữa bệnh mới cho những căn bệnh mắt nhất là các bệnh lý về mắt lạ và phức tạp.

**Câu nói cho ngành Nhân khoa Việt-Đức**

Sau khi hoàn thành chương trình học trong nước, GS Nhung nhận được học bổng du học ở Đức. Năm 1979, giáo sư tốt nghiệp đại học y khoa, chuyên ngành Nhân khoa tại Đức. Vào thời điểm đó, tình hình kinh tế đất nước còn rất khó khăn do mới thống nhất, nhưng với quyết tâm trở về quê hương, về với đất nước đang rất cần những tri thức mang những gì đã học được ở nơi người góp phần vào công cuộc xây dựng lại quê hương sau những năm tháng chiến tranh giữ nước, GS Nhung đã quyết định rời nước Đức để trở về công tác tại Bệnh viện Mắt Trung ương Hà Nội. Trong thời gian đó, giáo sư đã tham gia các tổ chức từ thiện, và các phong trào chống mù lòa nhằm mang lại ánh sáng cho những bệnh nhân nghèo. Giáo sư cho biết: "Làm việc ở đâu cũng không

bảng trở về Việt Nam cống hiến cho quê hương mình. Ở Đức, tôi cũng khám bệnh, điều trị cho bệnh nhân, nhưng tôi tự nghĩ, tại sao mình lại không khám bệnh, điều trị cho bệnh nhân ở quê hương mình."

Những năm tháng làm việc tại Bệnh viện Mắt Trung ương Hà Nội, GS Nhung nhận ra mình vẫn còn thiếu sót, nếu được trang bị thêm kiến thức, trình độ minh cao hơn, sẽ điều trị cho nhiều người hơn. Vì thế, GS Nhung trở về Đức tiếp tục nghiên cứu. Giáo sư đã tham gia nhiều công trình nghiên cứu về bệnh học, các phương pháp chẩn đoán và điều trị trong ngành Nhân khoa tại trường Đại học Erlangen, Đức. Suốt thời gian nghiên cứu tại Đức, GS Nhung đã hoàn thành nhiều công trình khoa học và được phong hàm Giáo sư vào năm 2007.

Hiện giáo sư là giảng viên Đại học Tuebingen, Đức. Tuy là giảng viên ở Đức nhưng GS Nhung vẫn tiếp tục cống hiến cho quê nhà với nhiều hình thức khác nhau, tiến bộ hơn. Giáo sư suy nghĩ: "Ở ngoài nước, tôi có được nhiều cơ hội tiếp cận sự tiến bộ của khoa học, học được những điều mới, những kết quả nghiên cứu, những bệnh học mới,... đem về trong nước truyền đạt lại cho các bác sĩ trong nước để họ áp dụng vào thực tiễn chữa trị cho dân mình.". Giáo sư Nhung đã làm cầu nối giữa ngành Nhân khoa trong nước và ngành Nhân khoa Đức qua nhiều chương trình như Chương trình

Hợp tác Khoa học và Đào tạo tại Khoa Mắt-Bệnh viện Mắt của 3 trường đại học (Erlangen, Tuebingen, Homburg)-Đức và Bệnh viện Mắt TP.HCM với mục tiêu là nâng cao trình độ đào tạo bác sĩ mắt TP.HCM. Chương trình hỗ trợ nhiều bác sĩ mắt sang Đức tu nghiệp, hỗ trợ các khóa học nhân khoa ngắn hạn, hỗ trợ BV Mắt thành lập Phòng khám Điện Vong mạc, Phòng Giải phẫu bệnh lý, Phòng Phục hồi thị giác, cung cấp sách chuyên môn, tài trợ dụng cụ phục hồi chức năng thị giác... Bên cạnh đó, GS Nhung đã tổ chức Hội nghị Nhân khoa Việt-Đức "Cập nhật về những bệnh lý giác mạc và thủy tinh thể" năm 2013 tại BV Mắt thành phố thu hút hơn 80 bác sĩ mắt tham dự để trao đổi nghiệp vụ mỗi ngày. Bên cạnh đó, GS Nhung đã hỗ trợ đưa về Việt Nam các phương pháp điều trị mới và đưa các thành tựu Nhân khoa trong nước giới thiệu cho các bác sĩ Đức. Điều này góp phần nâng cao trình độ chuyên môn của các bác sĩ mắt hai nước.

Giáo sư cho biết: Năm nay, Hội nghị Nhân khoa Đức-Việt lần 2 sẽ diễn ra tại Cộng hòa Liên bang Đức vào tháng 6/2015, ngoài mục đích trao đổi, học tập những phương pháp điều trị mới, nâng cao chuyên môn cho bác sĩ Việt Nam và bác sĩ Đức, Hội nghị còn thắt chặt quan hệ ngoại giao giữa hai nước Việt - Đức vì năm 2015 là năm kỷ niệm 40 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam-Đức.

...nhớ Tết quê nhà

Nhân dịp năm mới, GS Nhung

cũng chia sẻ một vài tâm sự của người con sống xa quê hương nhưng trong lòng luôn khao khát được ăn Tết cùng người thân tại quê nhà. Tuy nhiên, do công việc ở Đức rất bận rộn, chỉ vài ba lần Giáo sư thu xếp được công việc mới được đón Tết ở quê hương. Ăn Tết cổ truyền dân tộc ngay trên mảnh đất quê hương thật sự rất ý nghĩa, không có gì có thể lột tả được niềm vui sướng ấy. Sự ấm cúng trong gia đình hòa nhập cùng không khí nhộn nhịp của những ngày trước cho đến sau Tết khiến cho Giáo sư vô cùng hạnh phúc. Đón Tết ở xứ người, điều hiển nhiên là không vui, không ấm cúng, không rộn ràng như ở Việt Nam, nên Giáo sư cũng như cộng đồng người Việt ta ở Đức cũng tự tạo nên một không khí Xuân quê hương thông qua việc thực hiện một số phong tục ngày Tết như đi chợ Tết mua đồ cúng ông bà tổ tiên, lì xì, trang trí cây đào, kho thịt,...; tổ chức tiệc mừng Xuân với gia đình, bạn bè trong ngày nghỉ cuối tuần hay ngay đêm giao thừa. Những việc làm ấy cũng phần nào làm vui đi nỗi nhớ nhà cũng như tạo thêm không khí thân tình, ấm áp của ngày Tết giữa nơi trời Âu lạnh lẽo. Hơn thế, những dịp lễ truyền thống như vậy cũng góp phần giáo dục các thế hệ con cháu về truyền thống, phong tục tập quán người Việt để sau này lớn lên, các thế hệ này vẫn tiếp tục giữ gìn, duy trì và phát huy truyền thống đó./

PHÚC HẬU



Tác giả (áo xanh) xúc động khi đặt chân đến Trường Sa

## Ngân lệ Trường Sa

**M**ột sự rất tình cờ nhân dịp Tết Nhâm Thìn 2012, đoàn nhà báo chúng tôi được Thủ tướng Nguyễn Thanh Sơn tiếp đón tại phòng khánh tiết Bộ Ngoại Giao tại Hà Nội. Trong buổi hàn huyên tôi vô tình đề nghị 3 điểm, trong đó chuyến đi thăm Trường Sa. Sau đó, tôi vô tình không biết là Thủ tướng Nguyễn Thanh Sơn đã đưa đề xuất với lãnh đạo trước khi tôi đề nghị và đang chờ quyết định.

Và may mắn thay, chuyến đi được thực hiện sau đó không lâu. Cũng có thể vì chiếc tàu HQ571 do chính Hải quân QĐND đã đóng xong và vừa chạy thử an toàn nên nhà nước quyết định thực hiện chuyến đi lịch sử này chăng?

Cả thế giới đều biết Hoàng Sa - Trường Sa đang là điểm nóng trên thế giới và là nguyên nhân xung đột ngoại giao giữa Trung Quốc và các quốc gia đang có tranh chấp chủ quyền biển đảo như Đài Loan, Việt Nam, Phi Luật Tân, Nam Dương v.v... Dù rất muốn đi thăm Trường Sa, nhưng tôi cũng không

tránh khỏi những giây phút miên man. Dù sao đi nữa, tôi vẫn muốn xuống tàu ra biển để được nhìn ngắm Trường Sa-Hoàng Sa của Tổ quốc. Nhưng khi xuống tàu thì tôi thấy buồn cười cho sự lo lắng của mình vì thật ra trong chuyến đi cũng có rất nhiều anh em phóng viên trong nước và anh chị em nghệ sĩ thuộc Quán Khu 7 đã từng đi nhiều chuyến trước đây.

Chưa kể, những chuyến đi trước đây phương tiện ra đảo không được tiện nghi và thoải mái như hiện nay, phải đi bằng phương tiện tàu hàng chuyên vận nên rất thiếu thốn từ chỗ ăn nơi ngủ. Lúc ra khơi thì hàng hóa chất đầy nên tàu chạy tương đối đầm khi trở về tàu nhẹ hẳn do đó trông tránh như nón không quai. Hầu như ai trong những chuyến đi đó, ai cũng phải nếm hương vị say sóng vì phương tiện chuyên chở cộng thêm những chuyến đi trái mùa. Trừ hai tháng tư và năm còn lại đều là những mùa biển động và bão. Nhất là những chuyến tàu mang hương vị Tết hậu phương ra biển đảo thì càng

nên được vinh danh và ghi nhận sự hi sinh vô bờ bến của những người mang tinh thần tự nguyện và lòng yêu thương chiến sĩ và yêu nước mãnh liệt.

Trở lại chuyến đi Trường Sa tháng Tư, 2012 phải nói là một chuyến đi lịch sử của đời tôi. Lần đi cư từ Bắc vào Nam năm 1954, tôi chưa đủ lớn để nhận thức; lần đi tản 30 tháng Tư 1975 bởi vì tôi là người bại trận và sợ bị trả thù. Nhưng chuyến trở về tháng 9/2011 quả thật đã để lại trong tôi nhiều ấn tượng. Từ những thay đổi trong suy tư đến những đấu tranh tôi đã phi phạm trong suốt 36 năm qua vì những sự thật mà tôi đã nhìn thấy tại Việt Nam. Hình ảnh quê hương và những đổi thay 36 năm qua những chuyến đi đã cho tôi bắt buộc phải thay đổi sự suy nghĩ và tầm nhìn thiên cận trước đây.

Tôi viết bài này như là một hồi ký để cảm ơn lãnh đạo nhà nước Việt Nam, đặc biệt là Thủ tướng Nguyễn Thanh Sơn, người luôn có những sáng tạo đầy đột phá và can đảm chấp nhận đương đầu với mọi khó khăn của hoàn cảnh.

Chuyến đi không phải chỉ là đi du lịch mà thể hiện tinh thần dân tham thiết và còn mang một ý nghĩa tâm linh đầy xúc động. Tôi đã chứng kiến sự kiên nhẫn của Thủ tướng Nguyễn Thanh Sơn ngồi đợi mâm sớ trong một buổi lễ tụng niệm gần một giờ dưới cơn nóng mùa hè khô khan của miền nhiệt đới. Toàn bộ buổi cầu siêu kéo dài 2 giờ qua nhiều thủ tục lễ nghi tại chùa Song Tử Tây, ai nấy đều khẽ nhại mớ lời.

Nhưng có lẽ buổi tưởng niệm đầu tiên trên tàu HQ571 đã thật sự làm tôi xúc động vì vị Trung tá Hải quân MC đã

xướng đọc: "buổi lễ tưởng niệm cho tất cả những người con yêu của đất nước đã hi sinh bảo vệ biển đảo Hoàng Sa và Trường Sa." Tôi không mơ, tôi nghe rất rõ và tôi cũng biết rất rõ chi tiết trận hải chiến Hoàng Sa ngày 19-1-1974. Đó là những người chiến hữu của tôi trong quân lực VNCH. Vắng trận đánh Hoàng Sa là trận đánh của phía bên miền Nam vậy mà ngày hôm nay những người lãnh đạo Việt Nam đã thật sự xóa bỏ quá khứ để cùng tưởng niệm tử sĩ 2 miền trên cùng nghĩa trang biển đảo Việt Nam. Tôi xúc động trước chân tình này của ban nghi lễ và những người lãnh đạo trong ban tổ chức chuyến đi Hoàng Sa của Đoàn công tác số 6 trên tàu HQ571. Ba mươi sáu năm qua, chắc chưa bao giờ có buổi lễ tưởng niệm cho các anh ngay tại biển Đông? Tôi tin rằng ở bên kia thế giới lãnh thổ của vua Lạc Long Quân các anh không có "làn ranh Quốc Cộng" vì các anh đã thật sự cùng nhau hi sinh vì đất nước.

Sau buổi lễ nhà ngoại cảm Nguyễn Văn Nhã đã nói chuyện khi chúng tôi cùng đứng trên thành tàu nhìn màn đêm mịt mù. Ông đã chỉ và hỏi tôi: "Ông Hùng có nhìn thấy dân cá nhỏ hay không?" Ông nói tiếp "Đó là những chiến hữu của ông đấy, cá nhỏ không thể bơi dọc theo thành tàu lớn, vậy mà ông đang thấy đó; ông nhớ khi Thủ tướng Nguyễn Thanh Sơn đọc lời khấn nguyện con tàu đã chao đi chao lại nhiều lần làm 2 cô (UBNN và HTV) phải say sòng về phòng nằm. Nhưng sau đó thì tàu trở lại bình lặng. Tại sao, vì các bạn anh đã về nhận lời cầu nguyện của lãnh đạo, vì anh là người

cựu quân nhân VNCH duy nhất có mặt trên tàu, họ đến vì anh. Tôi là nhà ngoại cảm thấy sao nói vậy, tin hay không là tùy anh." Nói xong ông im lặng. Tôi im lặng quan sát dân cá nhỏ nghiêm lời ông Nhã và thì thào: "Kính lạy vong linh Thiếu tá Ngụy Văn Thà và các anh em hải quân VNCH và biệt kích, địa phương quân nếu thật sự đây là vong linh của các chiến hữu, Nguyễn Phương Hùng cúi xin các anh nhận lời xá nguyện và phù hộ cho đất nước mình không bao giờ có chiến tranh, mọi người an cư lạc nghiệp, đất nước hòa hợp hoà giải và mọi người chung tay xây dựng phủ cường thịnh vượng."

Viết về chuyến đi 9 ngày Trường Sa có lẽ phải viết hàng trăm trang giấy. Phạm vi bài này không cho tôi viết nhiều hơn. Tôi chỉ có một lời nhắn nhủ người trong nước, hãy chung nhau dành dụm kè ít người nhiều để gửi những món quà ra hải đảo. Riêng đồng bào ta cư ngụ tại nước ngoài, nhất là những anh em chống Cộng, tôi cầu xin mọi người một lời công đạo bằng một lời công tâm của người ký giả tôn trọng sự thật. Các anh chị em có thể không bằng lòng về những chuyến đi của tôi hoặc đối nghịch tư tưởng về tư tưởng của tôi thì tôi cũng chỉ xin các anh chị em hay tin rằng lời tuyên truyền ông Phạm Văn Đồng ký công hàm ngoại giao bán nước là hoàn toàn sai sự thật. Trường Sa vẫn còn đó, tôi và hơn 200 người đã đặt chân lên các đảo và nhà giàn DK1 tại vùng biển quần đảo Trường Sa trải dài từ vĩ độ tỉnh Khánh Hòa vào đến tận vĩ độ đảo Phú Quốc. Chuyến đi 9 ngày trên một tàu gọi là

Hải quân nhưng đã được chế tạo như là một tàu du lịch đầy đủ tiện nghi, kể cả máy điều hoà không khí và phòng ăn rộng lớn đã mang lại cho chúng tôi đầy đủ thoải mái cho ấn tượng tốt đẹp: "Xa lắm Trường Sa, nhưng gần lắm tinh tụ quê hương và đất nước." Tôi thật sự đã hòa nhập với màu xanh của trời, màu xanh của biển, màu xanh của lá cây đảo và nhất là màu xanh của quân phục quân chủng hải quân và không quân trên đảo. Vắng thua độc giả, tôi đã khóc khi một người Thiếu tá xách hành lý của tôi lên tàu; một Trung tá ra đón tại Song Tử Tây ôm chầm cảm động vì ông nghe nói đến nhà báo Nguyễn Phương Hùng từ hải ngoại về; tôi đã xúc động khi Thủ tướng Nguyễn Thanh Sơn mời tôi nói vài lời cảm tưởng (không chuẩn bị) trước bà con và đoàn thể tại Song Tử Tây. Cuối cùng tôi đã khóc trước cánh chia tay đầy bịn rịn giữa từ Song Tử Tây.

Xin cảm ơn Thủ tướng Nguyễn Thanh Sơn, Thủ tướng Phạm Dũng, Đại tá Đỗ Minh Thái, các lãnh đạo nhà nước Việt Nam và những chiến sĩ hải quân QĐND Việt Nam đã giữ vững biển đảo 37 năm qua và mãi mãi. Cảm ơn Thiếu tá Hải quân Trần Văn Sừ và thủy thủ đoàn HQ571, cảm ơn mọi người trong chuyến đi và cảm ơn các viên chức hành chính lãnh đạo và các bạn trong UBNN và các ban ngành trong Đoàn công tác số 6 đã giúp tôi có một cơ hội nhìn thấy Trường Sa không mất và Trường Sa vẫn ngạo nghễ đứng bảo vệ một chiều dài hình chữ "S" của đất nước./.

**NGUYỄN PHƯƠNG HÙNG**

# TỰ HÀO HAI TIẾNG VIỆT NAM

**N**gày thứ hai, Trại hè Thanh thiếu niên Kiều bào và Tuổi trẻ thành phố tiếp tục chuyến hành trình đến thành phố biển Vũng Tàu xinh đẹp. Điểm dừng chân đầu tiên của các bạn là Lữ đoàn 171 Hải quân nhân dân Việt Nam.

Oanh liệt trong thời chiến, kiên cường dũng cảm trong thời bình, đó là điều mà Ban Tổ chức muốn giới thiệu khi đến thăm Lữ đoàn này. Tại đây, các bạn trại sinh đã có một buổi gặp gỡ đầy ấn tượng với các chiến sĩ của Lữ đoàn.

Đứng giữa biển trời quê hương, dọi ngu chinh tể, nghiêm trang hướng về cờ Tổ quốc, các bạn trại sinh đã cùng với các chiến sĩ hải quân hát vang bài Tiến quân ca, Quốc ca của Việt Nam hùng tráng, đó là một điều thật thiêng liêng, ý nghĩa và là kỷ niệm không quên. Bạn Tô Thị Trang, kiều bào Ukraina chia sẻ: "Em



Quang cảnh buổi lễ chào cờ

sinh ra và lớn lên ở Ukraina, đây là lần thứ 4 em về Việt Nam nhưng là lần đầu tiên em được chào cờ và hát Quốc ca trên chính quê hương của mình. Dù không sống ở Việt Nam nhưng em rất tự hào khi được mang trong mình dòng máu của một dân tộc anh hùng. Bây giờ em đã thuộc lời của bài hát này rồi, nếu có dịp em sẽ giới thiệu bài Quốc ca đến các bạn của em ở Ukraina để các bạn có thể hiểu hơn về đất nước mình."

Bạn Hoàng Thái Dương, kiều bào Thái Lan tâm sự: "Em đã được hát Quốc ca rất nhiều lần rồi, nhưng lần nào hát xong cũng vậy, trong em

cũng là một cảm xúc khó tả xen lẫn với niềm tự hào. Bởi Quốc ca là tiếng nhạc của đất nước ngân vang trong những thời khắc lịch sử, là niềm vui bất tận trong những chiến thắng rợp cờ sao, là cảm hứng dâng trào khi chúng ta hát "Tiến lên, cùng tiến lên...". Em nghĩ bài hát này giống như là một sợi dây gắn kết những trái tim yêu nước với nhau, có nhiều cách để thể hiện lòng yêu nước và hát Quốc ca là một trong những biểu hiện của lòng yêu nước".

Các trại sinh đã tận mắt nhìn thấy những con tàu từng có nhiều chiến công trong công cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển đảo thiêng liêng của Tổ quốc, nghe Thiếu tá Phạm Ngọc Quý - Trưởng Ban Tuyên huấn lữ đoàn 171, kể về lịch sử Hải quân Việt Nam; chủ quyền hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa của Việt Nam; và anh cũng đã nhấn mạnh về tinh cảm, trách nhiệm, niềm tự hào của kiều bào đối với Tổ quốc.

Buổi gặp gỡ với các chiến sĩ Lữ đoàn 171 đã để lại trong lòng các bạn trại sinh những kỷ niệm khó quên. Bạn Hà Quốc Thái Dương, kiều bào Mỹ nói: "Em thật sự khâm phục các anh chiến sĩ ngày đêm làm nhiệm vụ canh giữ biển đảo quê hương. Họ đã không quản khó khăn, gian khổ sẵn sàng hi sinh bản thân mình để hoàn thành sứ mệnh. Khi nhìn thấy những con tàu chiến, nghe kể lại những mất

mắc của các anh chiến sĩ, em tự nhủ với lòng mình phải sống sao cho xứng đáng với sự hi sinh mà các anh đã mang lại cho thế hệ chúng em hôm nay."

Mặc dù sống xa quê hương nhưng các bạn lúc nào cũng hướng về Tổ quốc, đặc biệt là sự kiện Trung Quốc hạ đặt trái phép giàn khoan Hải Dương 981 trong vùng đặc quyền kinh tế của Việt Nam. Bạn Nguyễn Thùy Linh, kiều bào Nga chia sẻ: "Sau buổi nói chuyện, em đã có cái nhìn sâu sắc hơn về chủ quyền biển đảo của Tổ quốc. Biển, đảo quê hương là một phần lãnh thổ thiêng liêng mà ông cha ta đánh đổi bằng cả mồ hôi và xương máu mới có được. Em sẽ kể cho các bạn ở Nga nghe về những chiến công hiển hách, ý chí kiên cường của dân tộc mình trong công cuộc xây dựng giữ vững chủ quyền biển đảo quê hương."

Xin khép lại bài viết bằng câu nói của Bác Hồ: "Ngày trước ta chỉ có đêm và rừng, ngày nay ta có ngày, có trời, có biển, bờ biển ta dài, tươi đẹp, ta phải giữ gìn lấy nó". Về với trại hè lần này, các bạn thanh thiếu niên kiều bào càng thấy rõ bảo vệ toàn vẹn chủ quyền đất nước trong đó có chủ quyền biển đảo là mệnh lệnh thiêng liêng của Tổ quốc đối với mỗi người con đất Việt./

THU NGÂN



# HỒN VIỆT NƠI ĐẤT KHÁCH



Người Việt ở Kiev đón xuân

## Ký ức Tết quê hương

**T**ết này cậu có vé tham Việt Nam không? Câu hỏi đó gọi lên trong lòng mỗi người xa xứ nỗi nhớ về quê hương, về ngày Tết thiêng liêng và ấm cúng. Tết là quê hương thân yêu chừa chan hoài niệm. Tết là hình ảnh ngô xòm rộn ràng, phố phường thân thương nhộn nhịp không khi nó nức mưa sấm. Tất tả những người lao động xa quê, bọn bé thu xếp về bên gia đình.

Tết với tôi giờ là ký ức, là hoài niệm khôn người!

Mãi xa rồi những ngày xưa êm ái bên gia đình. Mẹ tất bật với phiên chợ cuối năm, lo từng cân gạo nếp, tấm lá dong, những bó lạt giang gói bánh. Cha tất tả đạp xe mua sấm cảnh đào.

Mấy chị em bận rộn quét dọn, trang trí nhà cửa đón chào năm mới. Mùi trầm thoang thoảng, nồi nước rau mùi tỏa hương thơm nồng giữ bỏ bụi trần gian. Bên hàng xóm, tiếng chị em rộn ràng khoe áo mới. Đêm 27, bếp lửa bập bùng soi tỏ nồi bánh chưng sôi

sùng sục. Đêm 30, rộn ràng tiếng pháo, bao gương mặt hân hoan bên gia đình...

Nhớ, nhớ lắm những ngày xuân cùng bạn bè đạp xe đi chúc Tết thấy cô trong làn mưa bụi bay bay! Cả lớp tiu tiu thân thương trong ngày đầu năm mới với niềm tri ân những người đã dành tâm huyết cho học trò bao thế hệ. Có năm tôi và người bạn gái đi bộ khắp thị xã chúc Tết các thầy cô, về đến nhà lăn ra ngủ vùi. Có năm chúc Tết thấy cô rồi chúng tôi tụ tập ở nhà bạn đón Tết cùng nhau. Có khi sau Tết, theo mẹ đạp xe về quê trong ánh mắt lấp lánh niềm vui của ông bà ngoại. Ngày Tết ở quê hương, đầu đầu cũng hiện hữu một không khí ấm áp và thiêng liêng vô cùng!

Dù xa cách quê hương nhưng những phong tục tập quán vẫn được bà con gìn giữ và truyền dạy cho thế hệ sau. Không thể thiếu trong ngày

Tết cổ truyền những cặp bánh chưng xanh muốt, mứt Tết, thậm chí cả cảnh đào và những món ăn cổ truyền được vận chuyển qua bao nhiêu công đoạn. Và rồi, trên ban thờ ngày Tết có đủ đầy phong vị quê hương. Đón Tết nơi xa xứ là sự hội ngộ của cộng đồng. Cảnh đào được trang trí rất công phu, các tiết mục văn nghệ được chuẩn bị phong phú, những gương mặt hân hoan sau một năm bộn bề đón chào một mùa xuân tươi sáng và tràn đầy hy vọng.

Dù ở đâu trên thế giới, người Việt vẫn một lòng hướng về quê hương thân yêu với niềm tin vào một mùa xuân tươi sáng, hạnh phúc và thanh bình. Dù tuyết đang rơi tầm tã, gió vùn vùn thổi, gió quạt từng hơi rất mát, chúng tôi vẫn vượt chặng đường giá băng đi hái lộc cầu an, như đi đón mùa xuân rộn rã ở quê nhà...

**ĐỖ THỊ HOA LÝ** (Kiều bào Ucraina)

*Con người chỉ biết được năng lực của mình sau khi đã tìm cách ứng dụng chúng.*

**KHUYẾT DANH**

*Đề tâm nghiên ngâm mãi thì lẽ gì mà không nghĩ ra, kien gan bên chi mãi thì việc gì mà làm chẳng nổi.*

**LÃ KHÔN**



# KIỀU BÀO ĐÓN TẾT Ở CHÂU ÂU

**A**i đã từng đón Tết Nguyên đán ở trời Tây mới hết hiểu hết nỗi lòng của những người con xa xứ. Có một kiểu bào tâm sự "Phải đi xa quê hương mới hiểu hết được nỗi nhớ nhà da diết khi Tết về. Tết là dịp để đoàn viên, sum họp. Tết là không khí của gia đình, dòng họ, xóm giềng. Bởi thế, dù sống xa quê hương bao lâu, cứ mỗi dịp Tết về, nỗi nhớ nhà, nhớ quê hương như tăng lên gấp bội. Càng những ngày cận Tết, càng nóng lòng kinh khủng, chỉ muốn mau chóng trở về nhà ngay lập tức, để đón Tết vui với gia đình, vui thành phố, vui quê hương mình".



Tác giả bài viết (áo xanh) trong một lần đón Tết tại nhà một kiều bào Bỉ

Hiện với số lượng khoảng 4,5 triệu người Việt Nam đang sinh sống, lao động, học tập ở hơn 100 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới, không phải ai cũng có thể biến ước muốn thiêng liêng trên thành hiện thực, khi còn rất đông kiều bào không đủ điều kiện kinh tế, thậm chí có người buộc lòng phải trải qua hàng chục cái Tết nhớ quê hương.

Đối với những kiều bào này càng tạo được không khí Tết càng giống như ở Việt Nam càng tốt để vui bớt nỗi

nhớ quê nhà. Trước tiên bà con thường quây quần xem trực tiếp chương trình Đón Giao Thừa, nghe Chủ tịch nước chúc Tết qua kênh truyền hình VTV4. Sau đó cùng chung tay với các Đại sứ quán, các Hội người Việt Nam tổ chức Tết cộng đồng cho thật đầm ấm, tràn đầy tình cảm gắn bó giữa những người con đất Việt xa quê. Đây là dịp để kiều bào các thế hệ gặp gỡ, thăm hỏi, chúc Tết và vui vẻ với nhau. Bà con cùng thưởng thức những món ăn truyền thống như bánh

chung, bánh tét, thịt kho, dưa giá, tôm khô, củ kiệu, nem rán, giò lụa, giò bò, hành muối (hoặc tự làm, hoặc gửi từ Việt Nam sang). Thực ra, các món ăn Tết ở xứ người không cần cầu kỳ lắm, miễn mang đậm hương vị quê hương là đủ, vì ai cũng phải bận rộn đi làm (ngày Tết của mình nhưng vẫn là ngày đi làm của Châu Âu). Bên cạnh các món ăn, mọi người còn được xem các tiết mục văn nghệ đón Xuân do các ca sỹ, nhóm mùa nghiệp dư của cộng đồng người Việt tại chỗ trình diễn. Nhiều nơi còn tổ chức được cả đội trống lân biểu diễn cho xôm tụ.

Trong những ngày này, niềm vui lớn nhất nếu mời được đoàn văn nghệ chuyên nghiệp trong nước ra phục vụ. Thường sự kiện này đã được Đại sứ quán và Hội người Việt Nam chuẩn bị từ nhiều tháng trước, nhưng cứ gần đến ngày lại thấy náo náo. Nhờ vào đêm giao thừa Tết Nhân Thìn 2012 tại Paris - Pháp, gần 300 kiều bào chen nhau trong khán phòng của Trung tâm Văn hóa Việt Nam chỉ có trên 200 chỗ ngồi, cùng thưởng thức các tiết mục văn nghệ thật sự Việt Nam, cùng nhìn ngắm áo dài và cùng đứng dậy vỗ tay say sưa hát theo bài hát "Rang rỡ Việt Nam", "Mùa xuân trên Thành phố Hồ Chí Minh" với ca sỹ Ngọc Mai, nhóm Mặt Trời Mới và vũ đoàn Mây Trắng. Ở Trung tâm Văn hóa Viên - Áo, mặc cho nhiệt độ ngoài trời xuống đến âm 12 độ C, khán phòng 500 ghế ngồi hết chỗ, vẫn còn khoảng 50 kiều bào đứng bên ngoài lắng lẽ tận hưởng các làn điệu dân ca qua màn hình. Tết Quý

Ty 2013 ở Bruxelles - Bỉ, sau khi chen nhau thưởng thức chương trình biểu diễn chính tại nhà hát, nhiều kiều bào còn tranh thủ mời cả đoàn nghệ sỹ Thành phố Hồ Chí Minh đến giao lưu, ăn Tết với gia đình tại nhà riêng cho thỏa lòng. Kiều bào ở Amsterdam - Hà Lan còn yêu cầu các ca sỹ hát cả lúc đi chuyển trên xe,... Gặp nhau tay bắt mặt mừng, đến lúc chia tay mặc cho ngày Tết nhiều người vẫn không cảm được nước mắt.

Nghe kể ở nhiều công viên của Châu Âu có loại hoa rất giống hoa mai, kiều bào mình thường xin, về cắm cho có không khí Tết quê nhà. Tết ở xứ người mùa đông cây trơ trụi lá, tự nhiên có một loại cây nở hoa, lại giống hoa mai vàng của đất phương Nam, hiếm hoi quý giá nhường nào. Và năm nay, sau những nỗi lo toan bế bộn của đời thường, khi mùa Xuân về được sống giữa lòng đất nước Việt Nam thân yêu, được hòa mình vào không khí Tết cổ truyền ấm áp nghĩa tình của dân tộc, được tha hồ ngắm hàng vạn hoa mai, hoa đào tươi thắm, tôi bỗng nhớ lại từng gương mặt kiều bào thân thương mình đã gặp trong những ngày cùng siết tay đón Tết Việt Nam giữa lòng Châu Âu giá lạnh.

Xa nhau cả chục ngàn cây số. Chỉ biết qua bài viết gửi lời chúc đến các anh chị đang sống xa quê hương có một Tết Giáp Ngọ 2014 an lành, hạnh phúc và thật Tết Việt Nam. /.

**NGUYỄN THANH TÙNG**

# Me ĐÃ DẠY CHO TÔI RẤT NHIỀU ĐIỀU HAY



Tác giả ngồi giữa hai người mẹ Việt - Nhật

**T**ừ xưa, thời nào cũng vậy, ở đâu cũng thế thường có chuyện mẹ chồng nàng dâu vốn dĩ là câu chuyện muôn thuở của cuộc sống, đối với tôi làm dâu Nhật, cũng không phải ngoại lệ... Trước khi kết hôn, tôi vẫn tâm niệm như thế và không nghĩ mình sẽ may mắn hơn các nàng dâu Việt khác khi làm dâu nước ngoài. Nhưng cho đến bây giờ, có hai mặt con, cháu lớn 14 tuổi tôi mới nhận ra thực tế không phải thế vì Mẹ chồng nàng dâu không chỉ đơn giản là những mâu

thuẫn giữa hai người phụ nữ mà còn là ẩn dụ trong cuộc sống, sự bất đồng đứ đởi trong tư tưởng về các quan niệm truyền thống và sự đổi mới. Nếu cả hai muốn có cuộc sống hài hòa, hiểu nhau, cảm thông lẫn nhau thì dù là dâu Việt hay Nhật thì ở đây vẫn cần phải biết đi sâu vào những quan niệm, tư tưởng trong từng ngõ ngách văn hóa của một gia đình truyền thống Nhật Bản để có được tiếng nói chung. Như thế những xung đột về mẹ chồng nàng dâu sẽ hạn chế hơn chăng? Có thể nói trong gia đình người ảnh hưởng lớn nhất đến đời sống của hai vợ chồng trẻ chính là mẹ chồng.

Tôi không muốn so sánh chuyện mẹ chồng Nhật hay Việt vì việc so sánh bao giờ cũng khắp khiêng. Tôi chỉ muốn chia sẻ chuyện mẹ chồng nàng dâu của tôi. Cách đây 14 năm, tôi về làm dâu khi tuổi mẹ 68. Mẹ làm y tá trong bệnh viện, tuổi như mẹ ở Việt Nam có lẽ họ nghĩ mình già lắm, gặp gỡ nhau, họ chào hỏi nhau bằng một tiếng CỤ nghe rất oách. Vậy mà ở đây, hàng ngày mẹ vẫn đến bệnh viện làm việc được, hẳn đâu óc mẹ còn rất minh mẫn.

Mới đầu làm dâu mẹ tôi cũng sợ và hồi hộp mỗi khi mẹ đến thăm con cháu. Không biết mẹ nghĩ gì về cô gái Việt là dâu của mẹ. Mẹ có tò mò theo dõi mỗi khi đến thăm chúng tôi để vạch rau tìm bọ như người ta vẫn thường "đốn thổi" về mẹ chồng Nhật hay không? Mẹ có "Kiểm tra con dâu vệ sinh lau chùi nhà cửa có

sạch bằng cách lấy ngón tay quyết vào các rãnh cửa sổ để tìm vết bụi? Mẹ có khó tính và cay nghiệt như mẹ chồng mà tôi xem phim Osin trước kia hay không..." Chỉ nghĩ như vậy thôi cũng đủ sợ lắm rồi.

Tôi để ý biết mẹ là người rất cẩn thận mỗi khi bỏ rác bà thường phân từng loại rác vào các túi đựng khác nhau; cẩn thận gấp quần áo, khăn mặt lớn bé phân loại đầu ra đáy rổ để riêng từng hộp; lau chùi bát đĩa khô ngay sau khi rửa... Những thói quen đó bà lặng lẽ làm vừa như để dạy cho tôi biết cách làm theo, và tôi đã làm được như ý bà muốn.

Vốn dĩ tôi cũng là người cẩn thận cầu kỳ như cạo râu bình sữa và các dụng cụ khác dành cho việc chăm sóc em bé. Cho con uống nước sau khi uống sữa v.v... Thấy tôi đi học lấy được bằng lái xe hơi, học cách pha trà đạo, cách cắm hoa làm đẹp nhà cửa. Học cách nấu ăn, làm các loại bánh... như bao người Nhật khác. Mẹ phục lắm!

Có lần thấy hai vợ chồng tranh cãi về chuyện chăm sóc con, sau đó mẹ nhắc khéo riêng tôi: "Mẹ lấy bố tới nay chưa cãi nhau lần nào đâu con a..."

Cứ thế sau vài lần gặp mẹ, tôi hoàn toàn yên tâm không thấy mẹ có những biểu hiện khó tính nào. Điều này đã thôi "bay" những lời đồn đoán không mấy thiện cảm và xóa tan khoảng cách của chúng tôi giữa mẹ chồng nàng dâu. Bà rất thoải mái và tâm lý, không bao giờ xen vào những chuyện riêng của chúng tôi và ngược lại. Chúng tôi tôn trọng lẫn nhau, tự do làm những công việc mình yêu thích.

Mẹ có nước da rất đẹp, tuy trắng trẻo là thế nhưng mẹ chưa trang điểm đẹp để thi chưa ra khỏi nhà. Mới đầu thấy vậy, tôi ngạc nhiên và nói đùa trêu mẹ:

-Mẹ trang điểm làm đẹp thêm để

kiếm ông cho cu Ran à?

Mẹ cười hiền:

- Trang điểm là tôn trọng người đối diện và người đi cùng được hạnh diện vì mình chứ không hẳn chỉ làm đẹp để tìm bạn khác giới.

Thảo nào mẹ rất hay mua đồ trang sức, trang điểm để làm quà mỗi khi gặp tôi. Tôi thấy mẹ nói đúng, đi bên cạnh một người cầu thả, luộm thuộm về hình thức là điều vô ý thức, là không tôn trọng người khác. Kể từ đó tôi tự tin làm đẹp khi đi ra ngoài hay cần diện kiến với một ai đó.

Qua hơn 10 năm làm dâu, tôi hiểu mẹ là người phụ nữ đại diện cho người phụ nữ Nhật Bản đảm đang năng động của mọi thời đại, tham gia vào đời sống một cách tích cực. Ham làm việc, dành tất cả tình thương yêu cho con, cháu. Bên cạnh đó, mẹ còn là điển hình cho người phụ nữ - người vợ Nhật dịu dàng biết chịu đựng, rất thủy chung với người bạn đời của mình. Dù ông nội các cháu đã mất hơn 40 năm qua. Chính tình yêu dành cho chồng vẫn luôn mạnh mẽ âm thầm như thế đã giúp mẹ vượt qua những khó khăn trong cuộc sống để tự tin một mình nuôi hai con khôn lớn đến bảy giờ. Tôi tự hào được làm dâu mẹ chồng Nhật và học được ở mẹ nhiều điều hay, tích lũy kinh nghiệm, làm vốn sống sau này trở thành mẹ chồng tốt của hai con dâu tương lai.

Năm mẹ tròn 80 tuổi, hai gia đình chúng tôi đưa mẹ đi du lịch một chuyến để mừng thọ cho mẹ. Biết mẹ thích tắm suối nước nóng Onsen, nên chúng tôi đã tạo điều kiện làm cho mẹ thỏa mãn, vừa lòng. Gia đình chúng tôi đã thật vui vẻ hạnh phúc./.

NGUYỄN TUYẾT MAI  
(kiểu báo Nhật)



Người Việt tại Ucraina gói bánh chưng đón Tết

# Tết làm nên bản sắc của người Việt

Hầu như các dân tộc trên thế giới đều coi ngày lễ đón năm mới là ngày lễ lớn và đặc biệt là người phương đông, người Việt Nam chúng ta. Ngày tết Nguyên Đán của người Việt không chỉ đơn thuần là ngày tiễn năm cũ, đón năm mới, ngày mùa đông kết thúc để chuyển sang mùa xuân, mà còn được coi là một ngày đoàn tụ của gia tộc, họ hàng, âm dương giao chuyển. Và đặc biệt đối với những người con xa xứ thì những cảm xúc đó được nhân lên rất nhiều lần. Nó tạo thành nỗi nhớ Quê hương da diết!

Mỗi dịp Tết Nguyên Đán, chúng tôi những người con xa xứ luôn nhớ về Quê nhà, về những kỷ niệm tuổi thơ khi còn nhỏ được đón Tết cùng bố mẹ và gia đình, nhớ về không khí chuẩn bị đón Tết của gia đình cũng như của mọi người, bạn bè, hàng xóm! Mặc dù bên này (Ucraina) không có không khí chuẩn

bị đón Tết; nhưng trong lòng mỗi người con Việt đều có chút hồn của dân tộc cũng muốn được hòa mình vào không khí ấy. Ngày 23 Tết, gia đình nào cũng làm tết Ông Công Ông Táo. Nói chung đây dù thủ tục như ở Việt Nam. Khi các con còn nhỏ, vào dịp Tết, chúng tôi tự tay gói bánh chưng để cho các cháu xem. Bây giờ, chúng tôi vẫn giữ lệ ấy, luôn tự gói hoặc đặt bánh chưng trước Tết 1-2 ngày. Từ khi có cộng đồng thì các dịch vụ vận chuyển hàng từ Việt Nam sang cũng phát triển, chính vì vậy mà ngày Tết trên bản đồ gia tiên của mỗi gia đình rất đầy đủ: mâm ngũ quả, bánh chưng xanh, mứt Tết...

Chiều 30-Tết cả gia đình quây quần bên mâm cơm để cùng nhau ăn bữa cơm tất niên như ở quê nhà. Sau đó là đến 7 giờ tối (giờ địa phương) ai cũng chăm chú vào màn hình ti vi xem truyền trực tiếp để vui chung cùng đất nước đón khoảng khắc giao thừa đã tới ở quê nhà. Khi đó, chúng tôi thắp hương cùng gia tiên và trời đất cầu mong một năm mới tốt đẹp đến với mọi người và gia đình mình. Sau đó nâng cốc chúc mừng nhau và lì xì cho các con, các cháu. Vào thời điểm ấy anh em bạn bè

gọi điện hoặc đến nhà nhau xông đất, chúc cho nhau những lời chúc tốt lành nhất. Và chúng tôi cứ vui như vậy đến 12 giờ đêm theo giờ địa phương thì làm lại một lần nữa các nghi thức đón giao thừa.

Nếu như trước kia mọi người chỉ chuẩn bị đón Tết trong một hai ngày, thì từ khi có cộng đồng, có VTV4.... bà con được giao lưu với nhau, với quê hương nhiều hơn nên tinh thần cũng phấn chấn lên rất nhiều lần. Nếu ai có điều kiện, con cái không bận học hành thì có thể mua vé về Việt Nam đón Tết cùng gia đình, họ hàng của mình. Còn phần lớn mọi người ở lại mặc dù bận công việc nhưng bao giờ cũng có ý thức chuẩn bị từ hai tuần trước đó. Ví dụ như phải mua đồ từ Việt Nam sang, chuẩn bị cảnh pháo, vì muốn có cảnh pháo phải đặt trước đó 2 tuần hoặc 10 ngày tùy theo thời tiết của năm đó ấm hay lạnh, đem về cắm vào bình nước, rồi điều chỉnh sao cho đến Tết thì hoa nở. Gia đình nào có hoa nở vào chiều 30 tết thì thật là vui mừng.

Đặc biệt tại thành phố chúng tôi ở - Kharkov - còn có làng Việt Nam "Làng Thời Đại". Ở đây sinh sống hơn 200 hộ gia đình Việt. Trong khuôn viên của Làng có quảng trường "Phù Đổng Thiên Vương" và có tượng đài Thánh Gióng. Nơi này hàng năm được tổ chức ngày lễ ông Gióng, Lễ giỗ Tổ Hùng Vương, lễ cầu an cho bà con của Làng cũng như của cộng đồng, tổ chức tết 1-6 và tết Trung Thu cho các cháu, lễ đón năm mới Dương lịch, tết Nguyên Đán cho mọi người. Đúng 12 giờ đêm, tại đây, bà con cùng nhau bắn pháo hoa, đón mừng năm mới. Và cũng may mắn tại thành phố Kharkov này còn có ngôi chùa "Trúc Lâm Kharkov" được tập đoàn Vingroup



Các thầy mừng tuổi và phát lộc cho bà con kiều bào tại chùa Trúc Lâm -Kharkov

cộng đồng xây dựng từ năm 2007. Chính vì vậy mà vào khoảng khắc giao thừa bà con ở khắp nơi về chùa thắp hương cùng Phật. Sau đó chúc Tết nhau, chúc Tết các quý thầy đang hành đạo tại chùa và được các quý thầy phát lộc cho từng người đầu năm mới để lấy may mắn. Mọi người ai cũng rất vui vẻ, hoan hỉ trong những giờ phút đầu tiên của năm mới, biểu hiện một năm mới đến luôn vui vẻ, bình an và hạnh phúc.

Tết có ý nghĩa vô cùng thiêng liêng trong tâm thức những người Việt xa quê. Bởi thế, tôi nghĩ việc lưu giữ những phong tục đón tết Việt cho con cháu mình khi mà gia đình và các thế hệ sau này sẽ sống ở nước ngoài là rất cần thiết. Bởi vì chính Tết hay văn hóa, truyền thống, phong tục đã làm nên bản sắc của người Việt! Sau này nếu con cháu chúng ta có sống xa đất Việt nhiều đời đi nữa nhưng nếu ai còn nhớ đến ngày Tết Nguyên đán, biết dâng cúng trời đất, tổ tiên bánh chưng xanh, biết cắm hoa đào khi xuân sang thì chắc chắn đó là người Việt, đó là con cháu vua Hùng, con cháu Rồng Tiên!!!

NGUYỄN THỊ AN (Kiểu báo Ucraina)



# Về quê đón Tết

**T**ôi biết nhiều gia đình người Việt, họ định cư ở những nước giàu có, tiện nghi hiện đại, đời sống vật chất đầy đủ, nhưng mỗi độ xuân sang, Tết lại, trong họ vẫn đọng một nỗi lòng đau đáu nhớ về quê hương. Nhà tôi cũng không ngoại lệ. Đã nhiều năm nay, thường từ 4 - 5 năm, gia đình tôi lại về Việt Nam ăn tết một lần, để được hưởng những giá trị đích thực của thời khắc đón xuân về. Tết năm nay càng đặc biệt hơn, vì tôi mới nhận được thư của người anh từ bên kia đại dương gửi qua, anh bảo là anh sẽ cùng tôi về Việt Nam ăn Tết sau gần 60 năm xa quê. Dưới đây là bức thư tâm huyết của anh, được gửi từ nước Mỹ xa xôi:

Anh xa quê hương đã lâu lắm rồi, nhưng dù ở đâu, làm việc gì, trong lòng anh vẫn canh cánh một niềm thương nhớ:

Nhớ dáng mẹ già tất tưởi,  
Dáng cha già quắc thước thuở  
năm nao  
Và mỗi chiều ra sông gánh nước

Bụi tơ hồng em thả khỏi nước trao

Đã ba tháng trôi qua, kể từ ngày các em tới thăm anh chị, anh đã phải suy nghĩ rất nhiều. Lúc nào trong anh cũng vang lên tiếng gọi của quê hương: "trở về". Ông cha ta đã có câu: "lá rụng về cội". Hôm nay, anh chị đã ra lớp người "xưa nay hiếm", nếu không về cội thì về đâu? Anh xa quê hương đã lâu lắm rồi, nhưng dù ở đâu, làm việc gì, trong lòng anh vẫn canh cánh một niềm thương nhớ.

Quê hương luôn hiện lên trong anh với những hình bóng đẹp nhất, mền thương nhất. Mùa đông năm trước sang thăm anh, khi đi chơi chợ Noel, em hỏi: "anh có còn nhớ được cảnh Tết ở làng mình không?". Mặc dù anh đã bỏ làng ra đi từ khi mới mười tám tuổi đầu, nhưng cho đến tận bây giờ, anh vẫn giữ nguyên được những cảm xúc ngọt ngào với cái Tết quê hương. Nhớ nhất là ngày ba mươi Tết, trời tuy lạnh, nhưng sáng và trong veo. Nhà mình nghèo, nên mãi tới sáng ba mươi mới dựng được thịt heo trong làng. Anh quấy đôi nồi đình ra bển gánh nước. Con sông Nhuệ vào mùa này nước xanh ngăn ngắt. Lợi xuống nước, không thấy lạnh, mà chỉ thấy mát vào tận gan ruột. Khi anh đổ đầy được chum nước, thì cũng là lúc u đã xếp xong lá dong

lên cái nong đặt trước hiên nhà. Bàn tay nấu bóng đồng đất làng quê của u, nâng niu những hạt gạo nếp trắng ngần và căng tròn đã được ngâm từ đêm hôm trước. Anh còn nhớ lời u dạy khi buộc lạt bánh: "con phải giữ chặt hai đầu lạt, từ từ xoắn lại rồi thả nhẹ xuống, làm sao cho đầu lạt cuộn lại, nhỏ như cút con chim cu. Nút lạt như thế mới là đẹp". Sau khi thay chân nhang và lau chùi bàn thờ, thấy ra sau vườn chọn một cành đào đẹp nhất, trang trí trong nhà, rồi cùng các cụ đi dựng cây nêu ngoài đình làng. Đêm hôm đó cả nhà ngồi bên nồi bánh chưng, vừa sưởi ấm, vừa nghe bà ngoại kể chuyện Kiều. Cả nhà quây quần như vậy cho đến thời khắc giao thừa.

Anh mong lắm, được sống lại trong khung cảnh đơn sơ mà ấm áp của cái Tết năm xưa. "Sông có khúc người có lúc", đời anh nhiều khúc quanh co, trắc ẩn. Nhưng đến khúc này, anh có linh cảm rằng, sẽ êm đềm tươi mát khi được về với dòng Nhuệ Giang quê mình. Anh đã quyết định, trung tuần tháng một, anh chị sẽ sang bên em và chúng ta sẽ bay về trước ngày cùng ông Táo./.

**NGUYỄN CÔNG TIẾN**  
(kiểu bào Đức)

# Tết đến

## KỶ NIỆM CÙNG ỪA VỀ

**M**ỗi người một hoàn cảnh, một điều kiện, một duyên cớ chọn nơi thứ hai làm quê của mình. Gia đình tôi cũng vậy, chúng tôi đã chọn Ba Lan làm tổ quốc thứ hai cũng có hoàn cảnh của riêng mình

Năm 1963, chồng tôi, lúc đó là một chàng trai gần 20 tuổi, tốt nghiệp phổ thông, được cử sang Ba Lan học đại học và sau đó lại tiếp tục được cử đi làm tiến sĩ và tiến sĩ khoa học. Năm 1986 chồng tôi được cử sang làm cộng tác viên khoa học và năm 1988 tôi cùng các con tôi sang Ba Lan. Cuối những năm 80 và đầu những năm 90 của thế kỉ 20 trong nước cũng

như các nước Đông Âu có nhiều biến động về chính trị cũng như về kinh tế, cả hai bên đều cởi mở hơn. Gia đình tôi gắn bó với đất nước Ba Lan từ đó đến giờ.

Bình thường chẳng ai muốn rời bỏ nơi chôn rau cắt rốn của mình và họ luôn luôn nhớ đến quê nhà nơi có cha, mẹ, anh chị em của họ đang sinh sống, nhất là năm hết Tết đến. Chính vì vậy mà từ khi có những chính sách mở cửa của nhà nước thì bà con Việt kiều về ăn Tết ngày càng đông vì Tết là ngày sum họp và nó rất thiêng liêng trong tâm của mỗi người Việt Nam.

Tết đến cũng là lúc những kỉ niệm về một thời lại ulla về: cả nhà tất bật chuẩn bị cho nồi bánh

chung, nào là vo gạo, đãi đậu, cọ lá, gói bánh. Đến tối, cả nhà quây quần bên nồi bánh, bố mẹ kể cho các con nghe về sự tích bánh chưng, bánh dày, còn trẻ con háo hức chờ đón mấy chiếc bánh nhỏ mà người lớn gói riêng cho mình... Sau vài

năm xa quê, tôi trở về dùng vào dịp Tết, hổi đó vẫn chưa có lệnh cấm đốt pháo, dùng giao thừa cả Hà Nội chìm trong khói pháo và tiếng nổ ran từ tất cả mọi nhà. Lúc đó dùng trước mâm cỗ cùng giao thừa, cổ nghẹn lại, nước mắt đầm đìa (đến bây giờ nhớ lại tôi vẫn thấy xúc động) vì nó rất đặc biệt mà ở Châu Âu tôi không tìm được cảm giác đó.

Tôi đến Ba Lan, lúc đó người Việt ở đây chỉ có khoảng 500 người gồm sinh viên, nghiên cứu sinh, thực tập sinh và cộng tác viên khoa học. Trong khối các nước xã hội chủ nghĩa lúc đó, riêng Ba Lan không có hợp tác lao động, mãi đến giữa những năm 90 mọi người từ các nước khác và



*Cộng đồng người Việt tại Ba Lan họp mặt đón năm mới*

trong nước sang đông mới bắt đầu hình thành cộng đồng người Việt tại Ba Lan. Khi đã đông người Việt sinh sống thì nhu cầu về thực phẩm Châu Á cũng nhiều nên đã có những quầy thực phẩm Việt Nam xuất hiện phục vụ cho bữa ăn hàng ngày cũng như vào dịp Tết Nguyên đán, không thiếu thứ gì từ dưa cà mắm muối, tỏi tôm cá, thậm chí cả từ những ngọn rau thơm, rau mùi. Đặc biệt, Tết còn thêm lá dong, lạt (gạo nếp, đậu xanh thì có thường xuyên rồi), có cả những hộp mứt Tết rất đẹp nữa.

Chúng tôi thuộc thế hệ mà ông Đỗ Phủ nói "Nhân sinh thất thập cổ lai hi", tôi nghĩ có lẽ chúng tôi là những viên gạch nối ý thức

hệ phong kiến với hiện đại nên nhiều phong tục cũ vẫn còn được gìn giữ như thờ cúng tổ tiên, tổ chức Tết cổ truyền, để cao bản sắc văn hóa dân tộc. Vợ chồng tôi là những người hoạt động cộng đồng lâu năm, là những thành viên sáng lập Hội người Việt và Hội phụ nữ Việt Nam tại Ba Lan, nhiều năm làm chủ tịch Hội (đến tháng 3/2014) tôi thôi chủ

tịch, làm phó còn chồng tôi cũng thôi chủ tịch được vài năm và cũng làm phó, đồng thời là Ủy viên UB TWMT tổ quốc Việt Nam 3 khóa (khóa 6, 7 và 8). Từ khi có các tổ chức cộng đồng thì năm nào cũng tổ chức Tết cho bà con, có sự tham gia của ĐSQ và vài trăm người tới dự, cũng có cảnh đào, có lúc cảnh đào thật mang từ Việt Nam sang, có khi là cảnh đào tự làm. Về ẩm thực có bánh chưng, mâm ngũ quả, giò chả, nem, mẳng miến... Về phần lễ Đại sứ thay mặt nhà nước lên chúc Tết bà con, chủ tịch Hội người Việt thay mặt cộng đồng lên chúc Tết và điếm qua những thành tích đã đạt được trong năm. Đại diện các tổ chức cộng đồng lên

tặng quà cho các cụ lớn tuổi và phát lì xì cho các cháu thiếu nhi. Phần hội là phần được bà con đón đợi nhất, có múa sư tử, ca múa nhạc là những bài dân ca, những ca khúc ca ngợi tình yêu quê hương đất nước do các văn nghệ sĩ của cộng đồng trình bày đã làm vui đi những vất vả đời thường cũng như nỗi nhớ quê hương của những người con xa xứ. Tết cộng đồng thường tổ chức vào 28, hoặc 29 Tết để 30 các gia đình còn cúng tất niên tại nhà. Gia đình tôi vẫn còn giữ những phong tục chính về Tết cổ truyền của Việt Nam, chiều 30 cúng tất niên, các con, cháu về ăn Tết chung cả nhà, sang ngày mùng 1 các con, cháu lại đến chúc năm mới bố mẹ ông bà và chúng tôi cũng lì xì cho các con, cháu mong năm mới nhiều sức khỏe và thành đạt hơn năm cũ. Mấy năm vừa qua công đồng đã mua đất xây được ngôi chùa khang trang nên sau khi cúng tất niên ở nhà xong nhiều người đã đến chùa đón giao thừa chung. Trước giao thừa có bài tụng kinh. Đùng giao thừa có đốt pháo, sau



## TRÊN ĐÔI MÀ

*Trông kia! Cái nắng thật lành  
Chưa chi đã vội hớn nhanh đồng tiền  
Mở trên đời mà đui hiền  
Của cô giáo nhỏ về miền đảo xa  
Mỗi bên một chiếc là hoa  
Kính thơm mẹ đã sinh ra tặng đời  
Quanh quanh xanh thắm sắc trời  
Nhanh nhanh con sông hát lời tình ca  
Yêu người đầu ngai đứng xa  
Tháng ngày cứ mãi trôi qua bao lần  
Đóa hoa trên má đẹp dần  
Thường nên anh viết tặng vần thơ xuân*

THI THANH TRÂM

đó Thấy trụ trì mừng tuổi cho mọi người và thụ lộc bữa cơm chay, thu hút được vài trăm người, trong đó có rất nhiều bạn trẻ. Đây cũng là nét mới của cộng đồng người Việt tại Ba Lan và mang đậm tinh thần linh của văn hóa Việt.

Những việc làm của cộng đồng người Việt tại Ba Lan đã nói lên sự cần thiết phải lưu giữ

những phong tục thuộc về văn hóa Việt cho các thế hệ sau. Bởi vì bất cứ dân tộc nào, quốc gia nào cũng có những phong tục, văn hóa của riêng mình và cũng cần phải được gìn giữ./.

NGỌC THẠCH  
(kiểu báo Ba Lan)



# NHỮNG CẢM XÚC VỚI QUÊ HƯƠNG

**T**uổi thơ tôi lớn lên bên bếp lửa của mẹ. Suốt bốn mùa dài, tôi tuy nhỏ nhưng cũng mang máng hiểu được bếp lửa có vai trò rất quan trọng trong mỗi ngôi nhà, là nơi hội tụ sức sống của cả gia đình.



## Bếp lửa tuổi thơ

Mẹ vẫn thường bảo chúng tôi, trong mỗi ngôi nhà, cần phải có ngọn lửa để duy trì sự sống và mẹ tôi, người phụ nữ quanh năm bán lưng cho trời ấy đã là người giữ lửa ấm cho mái nhà bình yên của chúng tôi. Bên bếp lửa, mỗi chiều về, lửa reo tí tách đến vui tai, cả nhà đi làm đông về, mẹ lại nhóm lửa làm cho không gian thêm ấm áp.

Và rồi khi ấy, cả nhà lại quây quần bên bếp lửa để trò chuyện, để nấu ăn và sum họp. Vào những

chiều đông, cái lạnh thấu xương làm cho ai ai cũng phải suýt soa trong rét muốt và thế là bếp lửa lại là người bạn sưởi ấm, tan đi cái lạnh.

Bên bếp lửa, mẹ nấu ăn hàng ngày. Những món ăn bình dị mà đậm đà chất quê được mẹ nấu trên chiếc kiếng dõ lửa. Nồi com ngày mùa được mẹ vùi kín vào tro bếp nóng hổi làm cho hạt gạo thêm dẻo thơm. Mẹ bảo: Com nấu bếp củi phải vùi kín như thế mới chín kỹ và không cháy.

Bên bếp lửa, những con mắt ngây thơ đen láy của chúng tôi ngó lơ tay và nghe bà kể sự tích ba ông đầu rau. Khi ấy, chúng tôi chỉ biết nghe mà chưa hiểu điều gì. Chỉ biết nghe bà nói rằng, trong mỗi ngôi nhà, dù giàu hay nghèo cũng phải có cái kiếng, có ngọn lửa để tạo ra sự sống của mỗi gia đình. Vì thế, cho đến nay, chúng tôi mới hiểu vì sao qua bao năm, mẹ tôi

vẫn giữ chiếc kiếng dài bốn chân để đun củi mặc dù đã có bếp ga.

Bên bếp lửa, ngọn lửa trong bếp của mẹ không ngày nào tắt. Nhất là vào những ngày mùa đông. Mẹ và những người dân quê tôi thường có tục giữ lửa. Chỉ cần một cây gỗ to đã mục châm lửa đốt là có thể giữ được ngọn lửa cháy âm ỉ ngày này qua ngày khác. Ban ngày cả nhà đi làm, lửa đọng lại bằng than hồng, khi cả nhà đi làm về chỉ cần đưa que đóm vào là lại có thể thổi bùng lên ngọn lửa và bếp lửa lại cháy sáng.

Bên bếp lửa, than hồng rực, chúng tôi nướng những củ khoai, củ sắn, củ từ đào được trên nướng. Chỉ cần đục củ vào các lớp than hồng một lúc là có được món ăn khoái khẩu rồi. Mặt đũa nào đũa nấy nhọ nhem mà vui biết mấy.

Ngày ba mươi tết, cha tôi gói bánh chưng vào đặt nổi gang to lên kiếng nấu bánh. Chúng tôi vui sướng biết mấy khi được giao nhiệm vụ trực bếp. Máy chị em trái chiều nằm ngay cạnh bếp lửa và ngũ quên lúc nào không biết. Lửa trong bếp củi reo tí tách, tí tách.

Năm cấp hai, tôi học bài thơ Bếp lửa của Bằng Việt. Trao ôi! sao thân thương và gần gũi đến vậy. Tuổi thơ tôi là ở đó, hiện thực và thơ ca sao gần nhau thế. Và tôi cũng hiểu rằng,

tuổi thơ của Bằng Việt cũng lớn lên bên bếp lửa hồng và tình yêu thương của người bà thương nào. Từ đó, tôi càng thêm yêu bà và bếp lửa của gia đình mình biết bao nhiêu.

Những buổi chăn trâu ngoài bãi, chúng tôi cũng rủ nhau nhặt củi khô, gom lại và tạo thành bếp lửa tuy không có kiếng như ở nhà. Hình như chúng tôi không muốn xa hình ảnh thân thương ấy, hình như chúng tôi muốn bếp lửa luôn ở bên mình.

Mỗi buổi chiều dù đi học hay đi chăn trâu, về đến đầu làng, chúng tôi đã nhìn thấy khói bếp nhà mình đang bay lơ lửng trên mái rạ. Thấy thương, thấy yêu và thấy nhớ đến lạ thường. Ở đó, người mẹ quê của chúng tôi lại đang nhen nhóm lên tình yêu thương bằng những điều giản dị nhất mà tuổi thơ chúng tôi được hưởng trọn.

Những ngày đông về, giá lạnh, se sắt mỗi khi chiều về, không hiểu do hiện thực hay từ cõi lòng mình, vị cay nóng của khói bếp ở đầu cứ len lỏi đến lán chiếm cảm xúc của tôi. Vị khói quen thuộc làm lòng tôi se ấm lại và nỗi nhớ quê, những kỉ ức tuổi thơ không thể nào phai mờ cứ dần gọi về ngọt ngào, thiêng liêng và ấm áp...

**NGUYỄN THẾ LƯỢNG, Phú Thọ**



# Xôn xao mùa Cỏ thực

**S**au mỗi tiết lập xuân cây cối lại bật những chồi non, đầu đó khắp nơi đều trải một màu xanh thật đẹp. Những mầm cây như chỉ đợi đến lúc này là bắt đầu cựa mình tách vỏ. Thế là một mùa xuân hối hả đang về. Mùa xuân là mùa cho ta uơm sự sống. Mùa xuân đánh thức những chồi non vươn vai thức dậy sau giấc ngủ vùi của những ngày rét đậm đi về phía Đông không nhìn thấy được mặt trời. Đặc trưng của mùa xuân chính là cái màu xanh non ngút ngàn tấm mắt ấy.

Nhớ năm cũ, mỗi khi kể chuyện về mùa xuân là mẹ lại kể cho ta nghe những câu chuyện của cỏ. Chưa có mùa nào cỏ lại mọc nhiều và xanh như mùa xuân. Cùng chẳng biết từ khi nào ba tiếng "cỏ mùa xuân" in sâu trong kí ức và gọi cho ta nhiều suy tư đến thế. Dưới bàn chân ta, cỏ vẫn

lặng lẽ hát lên những khúc ca muôn thuở của một kiếp sinh tồn.

Ai đã từng đắm chìm vào mùa xuân để lắng nghe những tiếng thì thầm của cỏ. Chỉ cần một chút hơi ấm là cỏ thỏa sức vươn xanh và nơi đâu cỏ cỏ là nơi đó có tâm hồn. Cỏ muôn hình vạn trạng sống len lỏi khắp nơi, làm sao có thể kể được hết tên gọi và công dụng của các loài cỏ. Cỏ mọc vườn nhà để làm rau ăn, cỏ mọc đồng hoang thì dùng làm thuốc, cỏ mọc nơi công viên được dùng trang trí, cỏ dại mọc bên đường để cho ai đó tình nghịch vật hái chơi, cỏ nơi sân bóng được trồng để cho người khác giẫm đạp lên nó... Khoa học đã phải mất bao nhiêu thời gian, công sức để nghiên cứu về cỏ. Dựa vào phong tục tập quán sinh hoạt canh tác của từng vùng mà có người gọi cỏ là rau, người khác gọi cỏ là cỏ. Tùy vào thành phần dinh dưỡng và giá trị sử dụng của từng loài cỏ mà có những loài còn được lưu danh mãi đến muôn đời. Ta

đi trong mùa xuân để thấy cỏ cựa mình. Đưa tay ra hứng từng giọt mưa đêm để lắng nghe xôn xao miễn cưỡng. Cỏ bật chồi non khi những giọt mưa xuân giáng nhạt nhòa mà chẳng đủ làm ướt áo. Đi giữa vùng cỏ non để yêu nhiều hơn những nóng nản từ lời ru quê mẹ. Lắng trong màu cỏ non để hiểu kỹ hơn về nhân quả, được mất, sống còn. Đứng ngạc nhiên khi đi trong những vườn cây thuốc và biết rằng sinh tử luôn cận kề bên nhau. Hiểu được vì sao những loài cây cực độc lại phải sống ở ngay bên cạnh những cây có thể hóa giải độ độc của nó. Không phải ngẫu nhiên mà kinh nghiệm dân gian cho rằng, cách nơi rần ở 7 bước sẽ có một loài cỏ chữa được rần cắn. Ai đã từng đọc tác phẩm của nhà văn Kim Dung mà lại không hỏi rằng từ khi nào mà người Trung Quốc đã tin rằng có một loài cỏ mọc ở đây Tuyết Tinh Cốc có khả năng chữa lành những vết thương tình yêu và làm hóa giải mọi hận thù.

Sức sống của cỏ mạnh mẽ là thế, từng lớp cỏ mọc chen chúc nhau làm cho "chuỗi thức ăn" càng thêm chặt chẽ. Nếu có một ngày được lang thang cùng cỏ, cỏ sẽ kể cho ta nhiều chuyện lắm biết không? Chuyện những hạt cỏ tự vui mình dưới vài mét đất để trốn cái lạnh của mùa đông.

Chuyện của những lá cỏ biến thành gai khi dán thân vào những nơi khắc nghiệt. Chuyện của những loài cỏ sống ở nơi rừng sâu, khi lớn lên sẽ hình thành nên những chiếc rễ to và chắc bám chặt vào đất để hút nước, dinh dưỡng nuôi sống cả những thân thực vật đang ki sinh trên nó. Những chiếc rễ dài ấy còn đã trở thành những sợi dây rừng vừa to vừa chắc để cho ai đó có thể yên tâm bám vào mà không sợ bị trượt chân. Cỏ kể cho ta về mối quan hệ của ki chủ và ki sinh để nhắc ta phải tự mình nỗ lực vươn lên mà không được dựa dẫm ý lại vào người khác. Khi thời tiết đổi thay, từng giọt dịch nhựa trong cây như chảy chậm hơn trong từng mạch li be, bó dẫn. Cỏ lắng nghe và nghe thấu những biến động từ phía ngoài để tự điều tiết phía bên trong. Cỏ còn kể ta nghe nhiều chuyện lắm. Chuyện một tốp trẻ con nô đùa giẫm nát từng vạt cỏ, chuyện ai đó qua đường tiện tay ngắt vài ngọn cỏ để chơi. Kỳ lạ thay, chỉ vài ngày sau ở bên cạnh những vết ngắt ấy, sẽ bật lên các chồi non và cỏ sẽ hát ta nghe bài ca về "ưu thế ngọn" và "tinh toán năng của tế bào". Cỏ còn kể câu chuyện về một chú chó con lon ton chạy vui đùa bên vườn cỏ, nghe tiếng khóc sụt sùi từ một gốc cây,

Chó con chạy đến hỏi: "Cỏ ơi! Vì sao cỏ khóc". Cỏ thốt thức rằng: "tại sao người này gọi ta là Rau còn người kia lại gọi ta là Cỏ". Chó con an ủi: "Khóc làm gì chị Cỏ ơi, chuyện của chị cũng giống chuyện của em. Người phương Tây coi Chó là bạn còn người phương Đông lại coi Chó là Chó đấy thôi...". Câu chuyện ấy đã làm cho ta một lần nữa phải hoài nghi về quan niệm: "thế nào là rau, thế nào là cỏ". Rồi cứ thế, cỏ kể ta nghe những câu chuyện về tình yêu đồng loại và những cuộc đấu tranh không cân sức. Câu chuyện về những lần phải nguy trang mỗi khi nguy hiểm rình rập, để nhắc ta rằng: "đi với bụi thì mặc áo cà sa". Cỏ kể ta nghe nhiều lắm về những câu chuyện tương thân tương ái và những ước mơ bé nhỏ nơi vùng cao lớn rộng về một bữa cơm có thịt. Những cái mang máng, na ná, nôm na thường dễ được chấp nhận hơn những kiến thức cơ bản nhưng lạ lẫm. Những khả năng chống chịu, chu trình chuyển hóa tích lũy dinh dưỡng và những ngày cỏ nhạt mưa giấu vào trong ngực ấm để đợi mùa xuân...

Cỏ ơi! Ta biết từ nay sẽ phải nhẹ nhàng bàn chân hơn mỗi khi đi vào vườn cỏ. Có lẽ ai đã từng trải qua những mát mát được thua và sóng gió cuộc đời mới biết lắng nghe tiếng cỏ.

Những khu vườn hoang sẽ chỉ làm cản khô, nứt nẻ những tâm hồn. Ta chẳng thể nào quên được cách mà những thảm thực vật đã làm nên những cơn mưa lá. Đó là sự sinh sôi và lớn lên trong trật tự, đó là cách xếp hàng đợi đến lượt thanh toán trong siêu thị, đó là cách biết hài hòa nhẫn nhịn trong từng tầng cao thấp.

Cỏ ơi! Thức đợi mùa Xuân để râm ran cùng cỏ và nhạt những hạt nắng chiếu để gió bột hanh hao. Cỏ giấu yêu thương vào từng lớp lá, để biết chờ mong hạnh phúc ngọt ngào. Cỏ ủ mình nơi ngọn nguồn sỏi đá, đợi 2 sôi 3 lạnh để nảy mầm. Cỏ gói ghém hạt mưa chiếu vọi và để qua bao nóng nỏi mới hương về thăm sáu. Ta biết cách cài từng chiếc lá vào nhau để cùng đón nắng, giữ nước, để những thừ mà ta vất vả mới có được chẳng thể nào trôi tuột đi bởi lũ ống, lũ quét. Ta đã biết đan từng sợi nhờ, rắc từng hạt mong, vun những luống thương và đợi ngày trái yêu kết quả. Sự đan xen ấy giống như những vòng ôm hay chính là sự cân bằng nhiệt giữa hai vật kề nhau để chia sẻ những ấm áp tình người. Cỏ ơi! Hãy yêu thương để xanh mãi với đất trời...

**NGUYỄN THÙY HẠNH**

## HOÀI NIỆM

# Tết

*Sáng Ba mươi sớm lễ rước ông bà  
Trong gió mới, Xuân cũng vừa chạm ngõ  
Cội mai vàng ấm thêm bung cánh nở  
Vườn thơ cũng thi sắc, khoe hương*

*Đem giao thừa trong bao nỗi vấn vương  
Tổ lịch cũ Ba mươi, thay mừng Một  
Chào năm mới! Pháo hoa vàng tiếng dọt  
Cung hương Xuân lan tỏa khắp đất trời*

*Cho tôi về với những ngày thơ  
Nghe hương Tết nồng nàn mùa năm cũ  
Có mẹ cha, có anh em đầy đủ  
Mơng Xuân sang, bên ngọt mật - thơm trà*

*Ba ngày Xuân, chân sáo bước muôn nơi  
Theo ba mẹ, anh em về nội ngoại...  
Những Tết yêu, giờ chùng như xa ngái  
Chợt buồn lên, trong ký ức xa vời...*

*Cho tôi về những tháng ngày xa  
Vui đón Tết lịch lãm ba tháng Chạp  
Tiên ông Táo, bâng máy bay cá chép  
Tàu Ngọt hương duyên cũ chớm trên gian*

*Cho tôi về cùng nỗi nhớ chơi vơi  
Ngày năm cũ có khi thành quá vãng  
Nhưng Xuân, Tết vẫn đứng lại, đứng hẳn  
Chỉ lòng ta như đá quá hạn, кей*

*Cho tôi về lối nhỏ giữa đồng hoang  
Trong sương sớm, ngày hăm lăm tác mở  
Quốc đờn, lúa cây, sơn tường, dây có, ...  
Khói hương dâng, nghe lịch sử họ hàng*

*Chỉ lòng ta như trong cuộc phân ly  
Đời tan - hợp, hợp - tan, còn - mất  
Nghe trong gió, Tết đang về rất thật  
Xin thế thái nhân tình  
đừng giành mất thú hồn nhiên!*

*Cho tôi về với những lo toan  
Của năm hết, Tết kẻ sao tất bát  
Của tuổi thơ - phân đôi nghèo, chân đất  
Nào dám mơ chi áo lụa, quần là...*

**HOÀNG CHUONG**

**P**hia sau nhà tôi là con sông Lam hiền hòa chảy qua. Chúng tôi, những đứa trẻ đầu trần chân đất, lớn lên bên sông, nhờ sông. Sông ưu ái cho cá, cho tôm, bù đắp tuổi thơ khốn khó bằng những món ăn dân dã, đậm vị quê hương. Và, cứ mỗi độ mùa lũ về tôi lại nhớ tới những con cây bé bé xinh xinh.

Cây sông có quanh năm, nhưng tháng tám, tháng chín, nước lũ dâng cao, phù sa bồi đắp, cây nhiều hơn cả. Hai bên khúc sông, nước rút cạn, để lộ bao nhiêu là hốc cây. Những chù cây nâu, cây đỏ bò lên bờ, thấp thò loạn xạ. Lũ trẻ con reo lên thích thú. Việc dùng "tay không bắt cáy" là điều không thể. Mà phải chuẩn bị cán câu. Lám cán câu cây cũng đơn



## Mở vị MẮM CÂY quê xưa

giản. Chỉ cần chuẩn bị một chiếc cán bằng thân cây tre hoặc hóp, buộc sợi cước dài là được. Mỗi câu cây là những chù sâu khoai, hoặc ruột ốc vặn. Câu cây không chỉ là kiếm thức ăn mà còn rèn cho tôi tinh kiên trì, khéo léo. Do đặc tính của loài cây rất nhát nên phải thật nhẹ nhàng đặt cần, như từng con từng con một.

Ngoài dùng câu ra còn có thể dùng đũa để chặn cây. Cách này chỉ áp dụng cho những ai có sức khỏe và nhanh nhẹn. Họ

dùng đũa chọc sâu ngang hang cây, khi đó cây không còn cách nào khác phải ra ngoài, người bắt chỉ việc nhanh tay tóm gọn cho vào giỏ. Anh trai tôi đi một buổi là đầy giỏ.

Sau khi chiến lợi phẩm đã kha khá chúng tôi mang về cho mẹ chế biến. Cây được mẹ đem về rửa sạch, bóc mai, bóc yếm ngâm qua nước vo gạo cho hết hơi. Dưới mỗi mai yếm thường có rất nhiều trứng. Tôi phụ giúp mẹ lấy cái gai chanh nhỏ khuấy riêng ra bát. Trưa, mẹ phi hành mỡ sơ trứng kia lên ăn ngon hết xẩy. Nếu nấu canh thì công đoạn làm cây không khác gì làm cua đồng. Phần thịt cây được mẹ bỏ vào cối đá giã cho thật nhuyễn. Lọc lấy nước dùng đến khi nước trong thì thôi. Có thể canh cây không được đậm đà như canh cua nhưng nó lại có vị rất riêng và nó rất lạnh bụng.

Nói tới cây không thể không nhắc tới mắm cây. Thịt cây được bóp thật kỹ với muối, rồi cho vào vại hoặc chum sành ủ kín, chôn dưới đất hoặc trộn rom với đất trát kín để dưới gốc cây trong vườn. Khoảng ba tháng sau mắm bắt

đầu nhuyễn dần mới lấy ra thưởng thức. Những giọt mắm cây đầu tiên trong vại, vàng uôm như mật ong. Nước sông sánh, mùi thơm lan tỏa. Vào dịp cơm mới, chỉ cần chan chút mắm cây lên bát là có thể xơi ngon lành ba, bốn chén cơm. Sau những trận mưa rào sau vườn bao nhiêu loài rau dưa nhau vuơn mon mọn. Mẹ lại hái vào luộc chấm với mắm cây vắt chanh pha thêm chút tỏi ớt. Anh chị em đua nhau ăn, cứ tấm tắc khen vị mắm cây đậm đà.

Anh chị em tôi lớn lên từ những thìa mắm cây trong bữa ăn mỗi ngày. Hương vị mắm cây với tôi còn là sự chắt lọc từ nỗi nhọc nhằn sớm hôm của mẹ. Bây giờ cuộc sống nơi phố thị không còn khốn khó như xưa. Lũ trẻ mò cua bắt cáy xưa đã đều lớn và trưởng thành. Thịnh thoảng chúng tôi vẫn gặp nhau, có dịp lại hàn huyên chuyện cũ. Đứa nào đứa nấy vẫn bùi ngùi nhớ về quê xưa, nơi có những con cây xanh, đỏ. Tuổi thơ lớn lên bên sông Lam hiền hòa cùng với vị mắm cây đượm nóng./.

QUYÊN VĂN

# Lời Biển

## THĂM ĐẢO

## THUYỀN CHÀI

**N**gay thu năm của chuyến công tác Trường Sa, tàu HQ.960 đưa chúng tôi đến thăm Thuyền Chài, một trong những đảo chìm kiên cường, đi đầu trên trận tuyến bảo vệ vững chắc chủ quyền biển đảo của Tổ quốc thân yêu.

Thời tiết nơi đây thay đổi thật mau lẹ, Trời, biển mới trong xanh đến lạ thường, nhòang đã chuyển sang u ám, xám xịt. Gió mạnh dần lên, sóng vỗ làm con tàu lắc lư. Con mưa giông nặng hạt chợt đến, như thách thức chúng tôi, những người lặn đầu đi biển. Giữa mênh mông sóng nước, hạt mưa giông đại dương mang thêm vị mặn của biển, nên trĩu nặng hơn những hạt mưa thường nơi bến bờ đất Me. Từ rất xa nhìn vào, chúng tôi thấy những đốm sáng phản quang sắc đỏ, sắc vàng, san sát. Thoạt tưởng đó là hệ thống phao nổi, hướng dẫn luồng lạch cho tàu, xuống cập đảo.

Nào ngờ lại gần mới rõ, đó chính là các chiến sỹ công binh hải quân, mặc áo phao, đang dầm mình trong nước biển, chờ đợi đón đoàn. Thật cảm động trước tinh cảm chân thành và nghĩa cử cao đẹp của các Anh!

Dầu biết điều kiện trên đảo còn rất khó khăn, không thể tổ chức đưa cả đoàn lên được, chỉ ưu tiên cho nhóm văn nghệ sỹ vào biểu diễn giao lưu, cánh phóng viên báo chí tìm dữ liệu viết tin, bài biển đảo và một số ít đại biểu, đại diện đoàn vó thăm đảo mà thôi. Đặc biệt hơn, mọi người sẽ phải lội biển trong điều kiện địa hình và thời tiết phức tạp, hiểm nguy trực chờ: mưa giông, nước biển ngập ngang đùi, những vũng, hồ nước sâu, những tảng đá ngầm, vĩa san hô sắc nhọn, nhấp nhô.... Chẳng né hà, dần đo, mượn vội chiếc nón của một cán bộ hải quân

trên tàu, quàng lên mình tấm vải mưa mỏng manh, tôi lặng lẽ bám thang dây rời tàu, xuống xuống vào thăm đảo, để thay mặt đồng nghiệp cơ quan Ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài và kiều bào thành phố được trực tiếp thăm hỏi, động viên, chia sẻ khó khăn, vất vả với các chiến sỹ đang ngày đêm chịu đựng gian khổ, trụ lại nơi đầu sóng, ngọn gió, góp phần bảo vệ sự bình yên và toàn vẹn chủ quyền lãnh hải thiêng liêng của đất nước.

Tuy đã ráng hết sức, song các chiến sỹ không thể nào đưa xuống vượt bãi cạn san hô vào gần đảo hơn nữa. Theo sự hướng dẫn và trợ giúp của anh em hải quân, chúng tôi bắt đầu trải nghiệm lội biển chưa từng có trong cuộc đời. Lấn lướt, từng người, từng người một rời xuống, tay nắm chặt tay, đặt những bước chân dò dẫm đầu tiên lên vĩa san



Ông Trần Hòa Phương, Phó Chủ nhiệm Ủy ban về NVNONN TP trong một chuyến thăm, tặng quà cho các chiến sĩ Trường Sa

hồ, đá ngầm thô ráp, sắc nhọn, Những chú sao biển năm cánh, những đàn cá nhỏ đa sắc bơi lượn quanh chân như vũ khúc chào mừng hoan hỉ, trông thật vui mắt. Sóng, gió, mưa giông đã làm cho nước biển Thuyền Chài thêm lạnh, quán áo ngấm đầy nước, song những bước chân vẫn phăng phăng tiến lên.

Ôp, ộp...! Những người đi đầu dầm phải vĩa san hô non. Chùng vớ vụn, tạo thành những cái hố sâu, nhỏ, gây cảm giác hẫng hụt, mất thăng bằng và dụi ngã. Ai da...! Tiếng kêu khe khẽ của cô ca sĩ đi bên cạnh vừa bị nhánh san hô sắc nhọn cắt vào chân, chảy máu. Một khuôn hình đẹp, hươu hện một tác phẩm ưng ý của một phóng viên ảnh bị lỡ vì cú vấp vào tảng đá ngầm dưới biển, đau nhói. Thật may là anh ta còn chụp được cái máy ảnh trước khi nó rơi xuống nước... Thử thách ấy nào có thể so sánh được với cái vất vả thường nhật nơi các Anh đang sống và chiến đấu. Đối với chúng tôi

## CHỖ MÙA XUÂN RA

# Trường Sa



Tác giả trao tập thơ viết tay của mình cho chiến sĩ Trường Sa (nguồn Thành Nam, Báo Khánh Hòa)

**C**hiều ngày 5/1/2015, tại quân cảng Cam Ranh, Lữ đoàn 146 vùng 4 Hải Quân, bốn chiếc tàu HQ-996, HQ-936, HQ-561 và HQ-571 đã nhổ neo đưa cán bộ, chiến sĩ ra Trường Sa làm nhiệm vụ và vận chuyển quà Tết cho nhân dân, cán bộ chiến sĩ trên đảo. Thật xúc động khi tôi được tặng quà và tiễn các anh ra với Trường Sa, đó là mơ ước của tôi bấy lâu nay. Một chuyến hành trình vất vả, vượt hàng ngàn cây số từ Hà Nội vào Cam Ranh đối với tôi là một chuyến đi ý nghĩa, để lại nhiều dấu ấn tốt đẹp. Không thể đặt chân ra Trường Sa, tôi chỉ có thể nhờ những chuyến tàu gửi tập thơ do chính mình viết-đó là tình cảm của mình đến với quần đảo thân yêu. Nơi ấy, có lẽ các anh đang rất mong ngóng hơi ấm của đất liền.

Tôi đã gặp trên quân cảng chiều ấy một người cha cũng lận lộn từ Hà Nội vào đây đưa con trai lần đầu tiên ra đảo Sơn Ca làm nhiệm vụ. Tình cha, tình mẹ thật bao la như biển rộng. Con sóng Trường Sa có lẽ cũng đang cồn cào trong lòng cha mẹ, lo lắng nhưng cũng tự hào biết bao khi con đang giữ trên vai trách nhiệm gìn giữ biển đảo quê hương mình. Mong các anh luôn bình an để ba mẹ yên lòng.

Tôi đã gặp trên quân cảng những người vợ đi tiễn chồng, chị còn trẻ lắm, nàng dâu mới má hồng chưa hết thẹn thì anh đã lên tàu đi đảo, phút chia xa họ chỉ có nụ hôn vội bên mạn tàu nhưng rất nóng ấm, rất hạnh phúc. Anh sẽ mang theo nụ hôn ấy ra nơi đầu ngọn sóng. Dẫu biết rằng rồi chị sẽ một mình gánh vác trách nhiệm của một nàng dâu thảo, một người mẹ hiền và cũng là một người cha, nhưng làm vợ

một người lính đảo là chị đã chấp nhận hi sinh rất nhiều.

Tôi đã gặp trên quân cảng người cha ôm con vào lòng, đôi mắt con vẫn còn nức nở. Anh hôn lên trán con và nói rằng: "con ở nhà ngoan nhé! Rồi ba sẽ về với hai mẹ con".

Và tôi cũng gặp trên quân cảng những nụ cười tuổi hai mươi lần đầu tiên ra với nơi sóng gió, các anh đang hào hứng và tự hào về nơi mình đang đến. Vác trên vai cánh mai vàng lên tàu, anh đem cả mùa xuân quê nhà ra Trường Sa. Nụ cười rạng rỡ ấy như một lời chào đất liền, một lời hứa hoàn thành nhiệm vụ, trách nhiệm với chủ quyền đất nước.

Tiếng còi tàu òa vỡ buổi hoàng hôn, "tàu đi rồi đừng khóc nhé cô bé!", tôi đã không thể giấu những giọt nước mắt lâu hơn được nữa cho đến khi anh-Thuợng Ủy chuyên nghiệp Tống Văn Tùng tàu HQ-996 an ủi dặn dò tôi. Lần đầu tiên gặp anh, cũng là lúc chia xa, khi những chuyến tàu rộn ràng chở mùa xuân ra đảo. Những người bạn, người anh, người chủ mà lần đầu tôi gặp mà cứ ngỡ đã thân thiết lâu lắm rồi. Chúng tôi chỉ có những tình cảm chân thành, chung một tình yêu với biển đảo quê hương. Tôi day dứt mãi khi chính giây phút tiếng còi tàu chào đất liền vang lên, qua mạn tàu có

một chiến sĩ trẻ gặng hỏi: "bạn còn tập thơ nào có thể gửi tặng cho cậu bạn mình không? Cậu ấy chưa có". Tôi không có điều kiện để gửi tặng hết thơ cho các anh, chẳng có gì ngoài cái bắt tay qua mạn tàu. Tôi chỉ hơi ấm, có tình cảm của một người em gái hậu phương dành cho các anh. Tôi biết rằng lát nữa thôi, không biết bao giờ mới có thể gặp lại nhau. Ngày mai tôi trở về với Thủ đô Hà Nội, khoảng cách ngàn cây số ấy sẽ chẳng còn là con số, khi nỗi nhớ mong được đo bằng độ dài ngọn gió, bằng chiều rộng mùa nắng Cam Ranh. Tôi sẽ đem theo những ánh mắt nụ cười, những cái nắm tay rất linh để trái tim tôi luôn ấm áp qua mùa đông giá lạnh miền Bắc.

Hi vọng một ngày nào đó tôi có thể gặp lại các anh ở Trường Sa, khi đó tôi nhất định sẽ đọc thơ cho các anh nghe, ước mơ chỉ đơn giản là vậy thôi. Những người lính biển mà tôi yêu mến và quý trọng vô cùng, luôn luôn cầu chúc các anh mạnh khỏe, bình an và hoàn thành nhiệm vụ gìn giữ biển đảo quê hương. Một mùa xuân mới đang về trên khắp quê hương, chúc các anh mùa xuân ấm áp yêu thương! Đất liền luôn hướng về anh./

ĐOÀN NGỌC

# Huyền thoại

## CÔN ĐẢO

**N**hân dịp kỷ niệm 39 năm ngày Giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước và kỉ niệm 60 năm chiến thắng Điện Biên Phủ, Ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài thành phố Hồ Chí Minh đã tổ chức cho đoàn kiều bào và cán bộ công chức người lao động của cơ quan về thăm Côn Đảo. Chuyến đi chỉ vòn vẹn trong hai ngày (từ ngày 17-19/04/2014) nhưng đã để lại cho đoàn nhiều cảm xúc.

### Côn Đảo – Địa ngục trần gian

Nhắc đến Côn Đảo, mọi người nghĩ ngay đến một “địa ngục trần gian” với hệ thống nhà tù khét tiếng cùng với những thủ đoạn tra tấn dã man, phi nhân tính. Côn Đảo là nơi ghi lại rõ nét nhất tội ác man rợ của bọn thực dân, phong kiến, đế quốc đối với dân tộc Việt Nam trong suốt 113 năm (1862-1975). Trước sự sống và cái chết đang cận kề, nhưng những người chiến sĩ Cách mạng bị giam cầm ở Côn Đảo vẫn một mực son sắt thủy chung với lý tưởng cộng sản, với sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước. Dù phải đối mặt với những đòn tra tấn man rợ của kẻ thù nhưng họ vẫn lạc quan và tin tưởng vào chiến thắng tất yếu của dân tộc. Nhà tù của địch được biến thành trường học về tinh thần yêu nước, về chủ nghĩa cộng sản, góp

phần làm nên những chiến thắng vĩ đại của dân tộc Việt Nam.

Ông Đỗ Tấn Sĩ – kiều bào Bỉ xúc động chia sẻ: “Từ thuở còn thơ tôi đã nghe nói về đảo Côn Nôn, nơi đây ai những người tù bị bắt vì “tội” đi làm cách mạng chống thực dân Pháp, ngoài ra không biết gì hơn. Cho mãi đến năm 1967 trong dịp dự trại mùa Xuân ở Baillet do phong trào sinh viên và Việt kiều yêu nước tại Pháp tổ chức, tôi mới được biết về chị Võ Thị Sáu qua bài hát mở đầu bằng một hình ảnh đẹp “Mùa hoa lê ki ma nở .....” để rồi kết thúc bằng một hình ảnh bi thương “Tôi đứng hát trước nắm mồ chôn người nữ anh hùng”. Trong chuyến thăm Côn Đảo lần này, mà đối với tôi là về thăm cội nguồn Côn Đảo, nơi yên nghỉ của chị Sáu và hai vạn người đã anh dũng hi sinh cho Tổ quốc. Chúng tôi không khỏi

xót xa khi được thấy tận mắt các trại giam với hàng trăm tượng người tù mô phỏng trong mọi tư thế, ai ai cũng bị gông cùm, trông đầy thương cảm; được nghe lời thuyết minh của cô hướng dẫn về chế độ ngục tù hơn cả man rợ, đặc biệt là tại các chuồng cạp Pháp và chuồng cạp Mỹ. Chúng tôi đã đến nghĩa trang Hàng Dương thăm mộ nhà lãnh đạo cách mạng Lê Hồng Phong, hi sinh sau ngày Nam kỳ khởi nghĩa, thăm mộ người tri thức cánh tả Nguyễn An Ninh đi học ở Pháp về rồi hoạt động công khai chống Pháp bằng lý lẽ của một người cộng sản, thăm mộ chị Võ Thị Sáu đơn giản mà trang trọng và gọi lên nhiều bồi hồi cảm xúc với ba tấm mộ bia nghĩa tận nghĩa tình, mà nghe nói vào nửa đêm nào cũng có đông người đến thấp nhang khấn vái.”

Ông Huỳnh Công Mỹ – kiều bào Bỉ tâm sự: “Đây là lần đầu tiên tôi đặt chân đến Côn Đảo. Nhìn từ trên máy bay, khung cảnh ở đây thật hoang sơ và đẹp. Tôi thật sự không thể tin vào mắt mình khi nhìn thấy tượng của những người tù được tái hiện lại. Phải có một tinh thần thép, một trái tim dũng cảm và lòng yêu nước sâu sắc thì những người chiến sĩ cách mạng ấy mới có thể chịu được những đau đớn tột cùng về thể xác đến như vậy. Qua chuyến đi này tôi đã bổ sung được khá nhiều vốn kiến thức lịch sử dành cho mình. Và tôi lấy làm tự hào về truyền

thống đấu tranh kiên cường bất khuất của thế hệ cha anh đi trước. Tôi sẽ về Bruxelles và mang theo những kỷ niệm đẹp mà các anh chị ở Ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài thành phố mang đến cho chúng tôi.”

### Côn Đảo hôm nay

Cũng trong chuyến đi lần này, đoàn chúng tôi đã có dịp đến thăm và giao lưu với cán bộ và chiến sỹ Đại đội pháo binh 10. Phải tận mắt chứng kiến nơi ăn, chốn ở và cuộc sống của những người chiến sĩ nơi đây thì chúng ta mới thêm khâm phục họ. Trong điều kiện thiếu thốn về mọi mặt nhưng những người chiến sỹ ấy vẫn một lòng sống vì nhân dân, nguyện đem sức trẻ và tài năng phụng sự cho Tổ quốc, không quản ngại khó khăn gian khổ, hết lòng sống vì lý tưởng cách mạng. Những tiết mục văn nghệ “cây nhà lá vườn” cùng với những câu chuyện kể thân tình như thật chặt thêm tình cảm quân dân, xóa dần khoảng cách giữa mọi người.

Địa ngục trần gian mãi mãi là một minh chứng lịch sử. Côn Đảo với hình ảnh người chiến sỹ cộng sản Võ Thị Sáu sẽ ở mãi trong trái tim của người dân Việt Nam. Và hôm nay, Côn Đảo không còn là bảo tàng lịch sử mà còn là một điểm du lịch hấp dẫn du khách trong và ngoài nước./.

THU NGÂN

# Bý ừc TRÊN ĐÀO ĐÁ TÂY

**T**am biệt quân dân đảo Trường Sa Lớn với biết bao kỷ niệm khó quên, tàu HQ.960 tiếp tục hải trình đưa đoàn công tác đến với Đá Tây, một trong những đảo chìm có vị trí quan trọng trong quần đảo Trường Sa. Từ boong tàu nhìn lên, Đá Tây như một pháo đài, canh giữ biển trời giữa trùng khơi gian khổ. Trọng tải của tàu và những thùng, via san hô dày đặc bao quanh, khiến cho tàu chúng tôi không thể cập sát mạn đảo. Nhờ vậy chúng tôi lại có thêm trải nghiệm vượt sóng biển, luôn lách theo luống lách san hô tự nhiên trên những chuyến xuống CQ (chủ quyền) để đến với quân dân trên đảo Đá Tây, những người đang ngày đêm bám biển, chắc tay súng bảo vệ chủ quyền biển đảo và sự bình yên của Tổ quốc.

Trời trong xanh, nắng chói chang, mặt biển nhấp nhô sóng, dường như đang thăm giải thích cho chúng tôi, để rồi cùng sẻ chia phần nào cái khó khăn, gian khổ, khắc nghiệt của khí hậu, thời tiết và cuộc sống nơi đây. Những cái bắt tay chắc nịch, những gương mặt cương nghị, râm nắng và một tinh thần quả

cảm là cảm nhận đầu tiên về các Anh trong chúng tôi khi đặt chân lên đảo. Theo nhiệm vụ, mọi thành viên đoàn công tác bắt tay ngay vào công việc. Trong lúc các đồng chí lãnh đạo làm việc với chỉ huy của đảo, thì lời ca tiếng hát của văn nghệ sỹ theo đoàn đã ngân vang, quyện hòa vào tinh cảm chân thành của những

người lính xa nhà trên đảo Đá Tây và âm thanh ri rầm của đại dương xanh. Niềm hạnh phúc như được về gần đất liền hơn đã rạng rỡ trên khuôn mặt của từng chiến sỹ trẻ. Lên đảo Đá Tây, đoàn chúng tôi được chứng kiến tinh thần khắc phục khó khăn, lao động không mệt mỏi của các chiến sỹ công binh hải quân

trên công trình Góp đá xây Trường Sa đầu tiên, chương trình do Báo Tuổi trẻ thành phố phát động. Những ý tưởng ngày nào, giờ đây đã thành hình và chuẩn bị được đưa vào sử dụng. Đẹp, vững chắc, hiện ngang là nhận xét chung trong chúng tôi về công trình biểu tượng của tinh cảm giữa hậu phương và tiền tuyến ngày nay. Có lên đến đảo chìm không có một tác đất tự nhiên, chúng tôi mới cảm nhận đầy đủ về tầm quan trọng và sự thiêng liêng của mỗi doi cát, mỗi thềm san hô ngấm nơi trùng khơi giông tố, tuy bé nhỏ nhưng đó là chủ quyền thiêng liêng, góp phần tạo dựng nên một Tổ quốc, một dân tộc anh hùng. Thật bất ngờ và cảm động, trước giờ chia tay chúng tôi được anh nuôi đảo Đá Tây mời ăn "chè đậu xanh linh đảo". Nói chè hải quân hôm ấy sao lại ngọt và ngon đến thế, dường như nó đậm đà hơn tất cả những ly chè đậu trong đất liền. Phải chăng đó là sự kết tinh

của tinh cảm những người lính đảo với vị mặn của muối biển ở Đá Tây, Trường Sa.

Sau hải quân, đoàn công tác ghé thăm Trung tâm dịch vụ hậu cần nghề cá đảo Đá Tây (thuộc Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn). Nơi đây mỗi năm cung ứng hàng ngàn mét khối nước ngọt, hàng trăm nghìn lít nhiên liệu, hàng chục tấn lương thực, thực phẩm cần thiết cho ngư dân, là nơi neo đậu tàu thuyền của ngư dân mỗi khi biển động, đồng thời còn là nơi hỗ trợ, sơ cấp cứu ban đầu cho ngư dân khi gặp sự cố, giúp ngư dân bám biển, đánh bắt xa bờ, góp phần làm giàu cho đất nước từ biển.

Điều đáng ghi nhớ hơn cả, trên sân của Trung tâm dịch vụ hậu cần nghề cá có một cái am nhỏ, mặt biển ngang hướng ra biển, lúc nào cũng nghi ngút khói hương, trang nghiêm, linh thiêng và huyền diệu. Trong am thờ tám bia đá, có khắc bài Thơ Thần, bản

"Tuyên ngôn độc lập" bất hủ từ hàng ngàn năm trước của Lý Thường Kiệt:

*"Nam Quốc sơn hà,  
Nam Đế cư  
Tiết nhiên định phận  
tại Thiên thư  
Như hà nghịch lỗ lai  
xâm phạm  
Nhữ đẳng hành khan,  
thù bại hư"*

Cho đến ngày nay, Bản Tuyên ngôn ấy vẫn còn nguyên giá trị. Chúng ta thật tự hào với lịch sử hào hùng của dân tộc. Dâng hương trên đảo Đá Tây, đọc "Thơ Thần", chúng tôi như hiểu rõ hơn khi phách, quyết tâm bảo vệ vững chắc chủ quyền, lãnh thổ của cha ông ngày trước, và như được tiếp thêm sức mạnh cho chặng đường đi tới trong tương lai. Chúng ta càng tự hào về lịch sử vẻ vang của dân tộc Việt Nam, thì càng phải đoàn kết, chung sức, chung lòng góp phần bảo vệ và phát triển đất nước hôm nay./.

**TRẦN HÒA PHƯƠNG**

## Vài kỷ niệm và cảm nghĩ về ngày quốc khánh 02/9

**T**rong Hội Người Việt Nam tại Pháp và các hội tiến thân như Liên Hiệp Việt Kiều, trong những thập niên 1980 và trước đó, các bác ngày xưa là linh thọ đóng một vai trò nòng cốt, luôn nâng đỡ, tận tụy trong công tác đóng góp với nước nhà, với Hội. Các bác này đã bị bắt đưa sang Pháp hầu phục vụ mẫu quốc trong thế chiến thứ hai. Có nhiều bác đã kể lại khoảng đời tù ngục, đau khổ: "Chúng tôi lớn lên trong hoàn cảnh của người mất nước nên bị nô lệ, mất đi những quyền cơ bản của con người. Chúng tôi thắm tận xương tủy nỗi đau này nên quý vô cùng nền độc lập tự do mà Cách mạng Tháng Tám đã mang lại, tôn trọng vô cùng ngày Quốc Khánh 02/9'. Hàng năm, Chi hội Rhône-Lyon chúng tôi đều làm lễ mừng Quốc khánh mà nhiều người vẫn còn gọi là 'Lễ Độc lập'".

Ngày hôm nay, người dân Palestine là những người không có quốc tịch, không có hộ chiếu, đi lại làm ăn chữa bệnh thì bị kiểm soát gắt gao, thậm chí còn bao nhiêu gia đình vẫn còn ở trong những trại tỵ nạn "tạm thời" từ hàng chục năm nay. Không ngờ chính phủ Israel, nước của những người Do Thái đã bị đàn áp trong bao nhiêu thế kỷ, hơn nữa đã bị tàn sát dã man, nay lại lạnh lùng đàn áp một dân tộc khác. Luật lệ quốc tế đã không cứu được dân Palestine, trái lại một số nước lớn đã đẩy họ vào thảm họa. Chính người dân phải bảo vệ nước mình, nếu không thì nước mất rồi nhà tan! Đó là lời tự nhủ của dân Việt Nam từ ngàn xưa.

Lấy lại được độc lập là niềm vui vô

biên của toàn dân Việt Nam ngày 02-9-1945. Ngày đó, tôi là một học sinh 8 tuổi ở thị xã Cái Răng; tôi vẫn còn nhớ là tôi đã được đi diễn hành trong đội ngũ Thiếu niên tiến phong cùng với các đoàn thể để mừng Ngày Độc lập. Ấn tượng chắc phải rất mạnh mẽ, không khi chắc phải rất hân hoan để tôi còn nhớ cuộc diễn hành ngày ấy cho tới bây giờ. Sau đấy không bao lâu, ngày 23 mùa thu này, quân Pháp trở lại, rền vang tiếng kêu sơn hà nguy biến. Theo lệnh chính quyền cách mạng lúc ấy, gia đình tôi cũng như các gia đình khác, đi "tấn cư". Chúng tôi đi bằng ghe về

Cái Muôn, cách trung tâm thành phố Cần Thơ khoảng 15 kms. Ở đây, dân trong vùng và các thanh niên, sinh viên tân cư về đây, cùng 'nộp với giáo', cùng bàn luận kế hoạch chống căn. Rồi đến lúc chuẩn bị tổng tuyển cử toàn quốc, bầu Quốc hội đầu tiên của nước ta. Cậu bé học sinh cũng được tham gia, được các anh chị đưa lên diễn đàn, đồng đặc 'diễn thuyết': 'Các thiếu niên chúng ta có thể giúp giữ em, để cha mẹ đi bầu cử...' Đó là kỷ niệm lần đầu tiên tôi được lên diễn đàn.

Sau này, đi du học ở nước ngoài, tôi mới được đọc lịch sử cách mạng tháng 8. Tôi đọc say mê việc diễn biến diệu kỳ, thần tốc chỉ trong mười mấy ngày của cuộc giành lấy chính quyền của nhân dân từ Bác chỉ Nam dưới ngọn cờ đỏ sao vàng. Một cuộc giành chính quyền tuyệt đẹp vì không đổ máu! Đúng là Bác Hồ và các đồng chí, đệ tử đã vạch ra một "kịch bản" thiên tài, qua đó trong nhiều màn, các "diễn viên" quần chúng đã tự biến tự diễn một cách sáng tạo. Cách mạng Tháng 8 đã huy động mọi tấm lòng, mọi tài trí của tất cả các giới công nhân, nông dân, trí thức, quan lại, công chức; cả đến ông vua thoái vị, trong cao trào ấy, đã thốt ra được câu bất hủ: "Thà làm dân một nước độc lập hơn làm vua một nước nô lệ". Ngày 02/9/45 thắt chặt mọi người Việt Nam với đất nước trong tâm

niệm: Minh là người Việt Nam, mình đã gắn đầu tự hào là người Việt Nam Người dân được niềm hồ hởi để rồi không ngại hiểm nguy, gian khổ, tiến bước gìn giữ độc lập, tự do.

Cách mạng Tháng Tám chẳng những đem lại độc lập cho đất nước mà còn thiết lập nền Cộng hoà đầu tiên ở Việt Nam, lần đầu tiên trao lá phiếu cho dân bầu Quốc hội mặc dù tình cảnh đất nước lúc ấy vô cùng khó khăn. Nhưng con đường cộng hoà dân chủ đã được mở ra.

Cách mạng Tháng Tám đã vạch đường cho những thắng lợi sau này của nhân dân Việt Nam, mặc dù mọi thắng lợi đều phải trả giá bằng muôn vạn gian khổ.

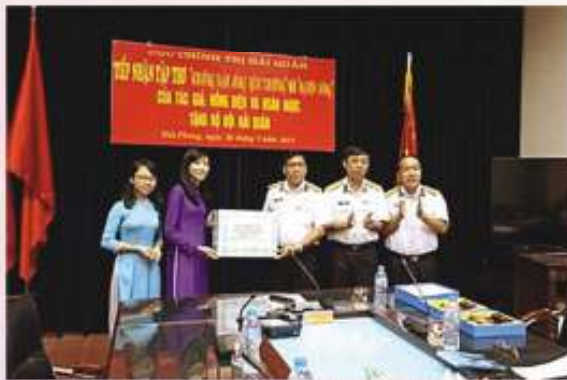
Với tôi, bài học về sách lược quốc gia của Cách Mạng Tháng Tám và Quốc khánh 02/9 là: chọn lựa đường lối cho đúng đắn, chuẩn bị thực hiện, phân tích tình hình, thời cơ cho thấu đáo, luôn dựa vào ý dân và đoàn kết dân tộc, phát huy tinh sáng tạo của nhân dân. Có lẽ còn nhiều khía cạnh khác mà tôi không thấy. Tôi mong rằng dân ta, từ người dân thường đến người lãnh đạo, thường tâm niệm những bài học mình rút ra từ Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 02/9 ./

**LÂM THÀNH MỸ**  
kiểu báo Pháp



# TÌNH YÊU NGƯỜI LÍNH TRONG TRÁI TIM TÔI

Những dậm sóng yêu thương là tập thơ đầu tay của Nguyễn Thị Hồng Diệu (bút danh Hồng Diệu, sinh năm 1984 tại Nghệ An) sẽ được NXB Hội nhà Văn ra mắt vào tháng 4/2015. Sau hơn một năm sáng tác về biển đảo và cập nhật tác phẩm trên Facebook cá nhân để chia sẻ với bạn đọc, nhất là với người lính hải quân, Nguyễn Thị Hồng Diệu đã có 800 bài thơ, trong đó hơn 40 bài được các nhạc sĩ tên tuổi phổ nhạc. Công chúng biết đến thơ của Hồng Diệu nhiều hơn qua các ca khúc như *Thu con* (nhạc sĩ An Thuyên), *Bình yên ngày mới*, *Phía ấy Hoàng Sa nằm trong album Sóng lên hào khí Việt Nam* của nhạc sỹ Quỳnh Hợp; *Ca khúc Võ Nguyên Giáp trên ngọn sóng biển Đông* (nhạc sĩ Hồ Hoàng) in trong ấn phẩm *Võ Nguyên Giáp - Trang sử cuộc đời*, *Ca khúc Bố yêu con* của nhạc sĩ Nguyễn Minh Châu. Nhiều ca khúc khác như: *Giữa Trường Sa anh hát*, *Ta đi*, *Mưa Trường Sa*, *Cờ Tổ quốc trên biển Hoàng Sa*, *Trường Sa ngày em đến*, *DK mùa giông bão* (nhạc Hồ Hoàng); *Thương về nơi đầu sóng*, *Nỗi nhớ Hoàng Sa* (nhạc Thanh Hải), *Lính nhà giàn*, *Dưới bóng cờ Sao bay* (nhạc Thanh Dũng)...



Hồng Diệu trao tặng tập thơ *Những dậm sóng yêu thương* cho chiến sĩ hải quân

**T**ôi có một tình yêu giống rất nhiều người trên Đất nước hình chữ S này, tình yêu dành cho những người lính.

Từ khi còn là cô bé lên 5, bước chân tôi đã theo cha đến với các anh trong những bài giảng của cha, ngày đó tôi chưa hiểu gì về cái gọi là tình yêu Tổ Quốc, tôi chưa biết nó lớn lao như thế nào, thiêng liêng như thế

nào, tôi chỉ thấy sao mà yêu thế cái màu xanh trên áo cha tôi, trên những người học trò của cha, tôi thích được nhìn các chú, các anh dùng nghiêm trang mắt hướng về là cờ đỏ sao vàng mỗi buổi sáng thứ 2, hàng ngũ thẳng

tập, những bàn tay rắn chắc nghiêng chào vang khúc Quốc ca.

Tôi lớn lên, bắt đầu những bài học về Quê hương Đất nước, vẫn trong tim tôi máu xanh của người lính nơi biên cương xa xôi, máu xanh của hoài bão khát khao mãnh liệt, máu xanh của sự yên bình, tin tưởng, máu xanh của người lính cụ Hồ.

Ngày đó tôi vẫn thường cùng chúng bạn chạy theo những đoàn quân áo xanh ấy, chỉ để ngắm, chỉ để hát theo những bài hát hào hùng "hát mãi khúc quân hành ca", chỉ để bước theo nhịp bước mạnh mẽ của các anh mà sao thấy vui đến lạ, cũng thấy mình giống người lính quá, và ngày đó tôi ước mơ sau này lớn lên tôi cũng là chiến sỹ.

Mỗi một cái Tết đi qua, mỗi khoảnh khắc giao thừa, tôi không chọn cách đi lên chùa hái lộc như nhiều bạn bè khác, tôi và những người bạn thân nhất thường ghé thăm những doanh trại gần nhà, cùng các anh đón chào năm mới, không thể đếm biết bao lần tôi chúng kiến những người lính trong đêm 30 nơi vọng gác khóc vì nhớ nhà, những giây phút ấy tôi cũng khóc và thương các anh biết bao.

Từ nhỏ tôi chẳng thích học văn, tôi làm văn không tốt chút nào, hình như có gen của cha, tôi thích học chính trị, nên tính cách của tôi có phần mạnh mẽ, khô cứng. Ấy vậy mà trong cái lớp học chuyên ngành kế toán của trường trung cấp kinh tế kỹ

thuật ấy tôi lại là người nhận được nhiều thư nhất, và tất nhiên cũng sẽ là người viết thư nhiều nhất, có lẽ vì tình yêu chân thành với người lính và chỉ với người lính tôi mới viết được nhiều như vậy. Ngày đó, tôi hạnh phúc lắm khi vừa đến lớp là có cả chồng thư từ cờ văn thư gửi đến, thư của lính, thư người lính đảo, lính biên phòng, lính phòng không, gián điệp, đơn sơ, mộc mạc, gán gửi và có sức hút kỳ lạ. Và dường như tôi hiểu được cảm giác cô đơn, thèm khát những tình cảm từ quê hương của những người lính nơi biên giới, nơi đầu sóng, nơi ngút ngàn mây ấy nên không một lá thư nào tôi không hồi đáp cả, tôi tin rằng ngày ấy các anh cũng đã rất vui khi nhận được những lá thư từ hậu phương xa xôi gửi đến.

Khi bắt đầu bước chân vào cuộc sống, những bận bịu lo toan cũng đã lấy đi khá nhiều thời gian của tôi, tôi ít liên lạc hơn với các anh nhưng luôn dõi theo những bước chân ấy, đã theo nếp của mình những lá thư động viên gửi tới các anh trong những ngày xuân về, Tết đến. Không như bây giờ những lá thư tay ít dần đi thay vào đó là sóng điện thoại, đường truyền internet, công việc cũng bận rộn hơn, cuốn tôi theo nhịp sống mới, Tôi bắt đầu với cách thể hiện khác, những bài thơ về người lính ra đời, không chép vào sổ tay, không gửi báo, tôi đăng lên trang facebook và chia sẻ với tất cả những người bạn lính của mình. Thật hạnh phúc khi ngày càng nhiều những người lính đọc thơ tôi,

VIỆT NAM ĐẤT NƯỚC TA OI  
MẾN MÔNG BIỂN LỬA ĐÀU TRỜI ĐẸP HƠN  
CÁNH CÒ BAY LẢ RẬP RỒN  
MÂY MỜ CHE ĐỈNH TRƯỜNG SƠN SỚM CHIỀU  
QUÊ HƯƠNG BIẾT MÂY THÂN YÊU  
ĐAU NHIỀU ĐỜI ĐÃ CHIU NHIỀU THƯƠNG ĐAU

NGUYỄN ĐÌNH THI

LÀ NGƯỜI CON PHẢI BIẾT YÊU NÒI GIỒNG  
XA QUÊ HƯƠNG NHƯNG VẪN NHỚ NƯỚC NON NHÀ  
DẪU ĐI VẠN NÉO ĐƯỜNG XA  
Ồ ĐÀU CŨNG PHẢI RẠNG DANH GIỒNG DÒNG

CA ĐẠO

tim thấy hình ảnh và tình cảm của mình trong ấy, họ chia sẻ với tôi nhiều hơn, tôi gần họ hơn.

Không hiểu vì lý do gì, nhưng cái duyên để được làm người yêu của linh lại không đến với tôi mặc dù bạn bè của tôi hầu như chỉ là linh. Không thể có cho mình tình yêu riêng với một anh linh nào cả, tôi quyết định dành tình yêu ấy cho tất cả những người linh, tôi gọi các anh là "tình yêu của tôi".

Biết bao người hỏi tôi lấy cảm hứng từ đâu, tại sao lại hiểu họ đến vậy, tại sao có thể viết được nhiều bài thơ về Linh đến thế, thì đó... vì tình

yêu tôi đã dành cho họ từ ngày tôi là đứa bé lên 5 và chấp chững những bài học đầu đời về tình yêu quê hương, đất nước về sự hy sinh của bao lớp cha ông để hôm nay tôi và mọi người có được những giây phút thanh bình này

Một cái Tết nữa đang đến gần, bao trần trở trong tôi, mình sẽ làm gì cho các anh nhỉ, một bài thơ trong đêm giao thừa, một bài hát quê hương qua sóng điện thoại, hay sẽ là những lá thư tay như ngày xưa? Thương lắm những người linh của tôi..

HÓNG ĐIỀU



Cộng đồng Yukon vui tết Trung thu

## NÉT ĐẸP Đã hóa Việt TẠI YUKON

**Y**ukon là tỉnh ở vùng cực Tây Bắc của Canada vì thế Whitehorse cũng được xem như là một thủ phủ của vùng xa xôi nơi cực bắc địa cầu này.

Nếu mua tuyết ở Sapa đã làm các bạn đã ngỡ ngàng hết hoảng, thì ở nơi xa xôi cuối quả đại cầu này, chúng tôi vẫn đến nơi làm việc đúng giờ cho dù nhiệt độ ngoài trời hôm ấy là dưới âm khoảng 40 độ C.

Những con người Việt di trú tại đây có thể do nhiều lý do khác nhau, nhưng điểm chung trong cá tính của họ đó là sự can đảm và kiên quyết. Chúng tôi luôn chứng minh với người địa

phương được rằng chúng tôi là những con người rất chăm chỉ, năng động và vững một niềm tin trong việc làm cũng như trong cuộc sống hàng ngày.

Dù xa quê hương, nhưng vào những ngày lễ tết lớn như Nguyên Đán hay Trung Thu, chúng tôi không chỉ tạo được một không gian ấm cúng, thân tình cho riêng cộng đồng người Việt xa xứ mà còn chia sẻ rộng rãi với mọi người sống ở nơi này. Tết Trung thu năm nay đã là lần thứ sáu, và đã chính thức được nhà nước Yukon hỗ trợ tổ chức.

Tôi tin rằng các bạn sẽ vô cùng cảm động khi bạn ghé thăm phòng khách của người dân Whitehorse, những lồng đèn trung thu mộc mạc bằng tre đan, phát giấy kiếng thật thô sơ, nhưng lại chỉ có Việt Nam làm ra thôi, đã được giữ gìn nguyên vẹn suốt 5, 6 năm liền và treo ở nơi trang trọng. Những chiếc đèn này mang theo nó tình

cảm chân thành nhất của Thành phố Hồ Chí Minh: "Đây là quà tặng của chúng tôi"

Và với những người tổ chức như chúng tôi, hạnh phúc như nhân lên gấp bội khi đã gây được một ấn tượng đặc biệt cho người dân Yukon. Có khi chúng tôi đang đi trên đường, các em bé chạy ào đến, ôm hôn chúng tôi ngay trên đại lộ Main Street trong tiếng reo mừng "Moon ladies! Moon Ladies!"

Từ thành công đó, chúng tôi được nhà nước mời tham dự Tree Festival, Christmas Festival... để tái hiện lại không khí tết Trung thu cho người dân bản xứ hiểu rõ hơn về nền văn hóa đặc sắc của Việt Nam

Sự thành công của chúng tôi trong việc giữ gìn văn hóa truyền thống tại một nơi cách xa quê nhà hàng vạn dặm, và khác biệt với đất mẹ về khí hậu và thổ nhưỡng như ngày và đêm chính là



Bà Đinh Kim Nguyệt (hĩa trái) đang nói về ý nghĩa tết Trung thu

những minh chứng hùng hồn nhất về sức sống bền bỉ của người Việt trên trường thế giới, là niềm tự hào về văn hóa truyền thống của dân tộc ta trước bạn bè quốc tế.

Theo tôi nghĩ, cho đến nay, thế giới chỉ mới có một kiến thức thật mơ hồ về văn hóa Việt Nam qua các hình ảnh rời rạc như tô phở Việt hay cuốn chả giò mà thôi... Trong khi ấy, nếu họ biết rằng văn hóa Việt chúng ta là cả một ngàn năm chon lọc và giữ gìn cũng như phát triển thì họ sẽ vô cùng ngỡ ngàng và thán phục. Chính vì thế mà Unesco đã phải trân trọng với biết bao nhiêu là di sản của chúng ta, mà điều to lớn nhất mà chúng tôi hành diện là việc họ trân trọng công nhận tục thờ cúng tổ tiên của chúng ta. Vì thế tôi nghĩ, chúng ta còn một bốn phận vô cùng nặng nề là giúp cho các thế hệ người Việt sinh ra ở nước ngoài yếu mến và trân trọng nền văn hóa cha ông; đồng thời quảng bá được những nét đẹp trong văn hóa Việt Nam cho bạn bè thế giới

biết và chiêm ngưỡng.

Chính vì vậy mà tại Thư Viện Công tại Trung Tâm Vancouver, chúng tôi đã trưng bày hàng ngàn quyển sách truyện dành cho những ai muốn trau dồi Việt Ngữ hay muốn tìm hiểu về văn hóa truyền thống Việt Nam. Có được thành quả đó, ngoài công sức của chúng tôi, còn có sự hỗ trợ của Ủy ban Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài, và Ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài Thành phố Hồ Chí Minh, Đại sứ quán và Lãnh sự quán Việt Nam tại Canada...

Năm hết Tết đến, chúng tôi xin chia sẻ chút niềm vui mà mình có được, qua việc góp một phần công sức của mình giữ gìn các giá trị văn hóa truyền thống của Việt Nam mình ở nước ngoài. Càng gần gũi với các hoạt động văn hóa, tôi càng thấy rằng văn hóa Việt Nam không chỉ có sức hút đối với tôi và những người Việt Nam sống xa quê, mà cả bạn bè quốc tế cũng thế./.

**ĐINH KIM NGUYỆT**  
kiểu báo Canada

**Đều không có một tình thân yêu lao động  
hiền nhiên là nỗ lực  
thì không có bản lĩnh  
mà cũng chẳng có thiên tài.**

KHUYẾT DANH

**Đọc cho rộng,  
hỏi cho kỹ,  
nghĩ cho cẩn thận,  
phân biệt cho rõ,  
làm cho hết sức.**

KHÔNG TỬ



# TẾT

tác giả sum họp bên gia đình nhân dịp Tết đến xuân sang

## NIỀM VUI VÀ NỖI NHỚ

**R**ời Việt Nam sang Đức năm 1992 lập gia đình với người bản xứ, mỗi lần Tết đến, tôi luôn sống trong trạng bối hồi thương nhớ quê nhà. Nhờ nhiều lắm, nhưng ghi khắc nhất có lẽ là những ngày còn ở vôi mà, phụ mà để cắm hoa cùng Phật, thắp nhang đưa ông Táo về trời, được mà dạy cách làm dưa giá, kho thịt, hột vịt với nước dừa tươi, làm món canh khổ qua dồn thịt với chả cá tươi, tập gói bánh tét nhân chuối, nhân đậu có chùt mỡ, làm mứt me, mứt cẩu, mứt dừa, thom... và hói hộp được mặc áo mời đi chùa lễ Phật, và vui nhất là cái việc "xông đất" để được bao lì xì khá dày của má ưu ái dành riêng. Ba má hay nói là "cái tuổi Mùi của con Liên là không xung khắc với ai trong gia đình, nhất là hộp tuổi Hợi, Ngọ của ba má. Nhưng phải bị mặt không được khoe bao lì xì vì sợ các anh em trong nhà phân bì.

Má tôi là người khéo léo, nấu ăn thật ngon, má hay dạy con gái "Đàn ông xây nhà Đàn bà xây tổ ấm!". Do vậy, tôi luôn nhớ truyền thống của phụ nữ Việt là phải chịu thương, chịu khó, cần mẫn và hy sinh cho chồng

con. Kết hôn với người ngoại quốc "ông nói tiếng gà bà nói tiếng vịt" thì việc vun vén cho hạnh phúc gia đình cần sự tôn trọng và sẻ chia nhiều hơn. Bởi hai cá nhân đến từ hai nền văn hóa khác nhau, chuyện "xung đột"

văn hóa cũng gần như cơm bữa, nếu không có sự thấu hiểu và tình yêu thương thì cũng khó bền lâu. Một thí dụ nhỏ, chẳng hạn như sáu riêng là loại trái cây mà tôi rất thích, nhưng ông xã người Đức lại rất kỵ. Anh ấy nói không thể chịu được mùi kinh khủng của nó. Ngược lại, khi ông xã tôi ăn món thịt heo sống xay nhuyễn, hành tây với bánh mì (người Đức gọi là Mett Wurt) thì tôi chỉ biết rùng mình, nhưng cả hai đều học cách tôn trọng sự khác biệt của nhau... Đó chỉ là việc rất nhỏ, còn có rất nhiều sự khác biệt giữa các gia đình đa văn hóa không thể kể hết được, hầu như 2/3 "trái chiều" từ suy nghĩ đến hành động. Có lắm lúc cũng thấy "mệt" lắm, nhưng cũng may là ông xã tôi hết lòng cảm thông. Anh nói "Khi tôi yêu vợ tôi, thì tôi phải biết yêu cả đại gia đình của cô ấy!". Chính vì câu nói này mà tôi có động lực vượt qua mọi khó khăn để giữ ngọn lửa hạnh phúc gia đình mình cho đến ngày hôm nay. Và tôi cũng chợt nhận ra mình khá may mắn vì có cả sự tin yêu của gia đình chống.

Ở phương Tây, quyền tự do cá nhân luôn được coi trọng. Nhưng đến cuối tuần là cả gia đình tôi lại tụ họp về mái nhà chung sinh hoạt ăn uống. Tôi thường nấu món bún mắm mà cả nhà nhất là chồng tôi thích. Hạnh phúc hơn khi nghe con cháu mình nói tiếng Việt, không gian như ấm áp,

thân thương hơn. Dù sống ở Đức, nhưng mỗi dịp Tết đến là gia đình thực hiện đủ cả các nghi thức như rước ông bà, cúng ông Táo, làm mứt, gói bánh tét và lì xì cho con cháu. Vào những ngày dịp lễ hội như thế này, tôi và gia đình thường đi chùa cùng Phật, phụ làm công quả, và hát gây quỹ giúp chùa trong các chương trình thiện nguyện cùng các anh chị em ở các nước khác như Mỹ, Pháp, Hoà Lan... để gửi về ủng hộ những vùng còn khó khăn, hay bị thiên tai lũ lụt ở Việt Nam, giúp các gia đình khó khăn của chiến sĩ đang ngày đêm giữ biển đảo Trường Sa, Hoàng sa của quê hương.

Với tôi, rất cần thiết phải lưu giữ những phong tục đón Tết Việt cho con cháu mình, giúp chúng để biết nguồn cội của ông bà cha mẹ. Tôi cũng dạy con nói tiếng Việt, giữ gìn tình thương, lòng hiếu đạo, biết chia sẻ gần bó thương yêu nhau... Đó cũng là những truyền thống nhân văn của Việt Nam mà người phương Tây rất yêu mến và tôn trọng. Người Việt, dù cho ai ở đâu, thành đạt đến mức độ nào, thì máu Việt vẫn là máu Việt, không thể phủ nhận được. Và vì thế, Tết quê hương cũng là một niềm vui lớn trong tim mọi người đã và đang sống xa quê./.

**KIM LIÊN** - kiều bào Đức

# Những buổi ngày xưa vọng nói về

Tôi đã từng nhận làm lái xe trên Biên Châu tại những di tích lịch sử, nơi diễn ra chiến dịch Điện Biên Phủ "đang lấy năm châu, chấn động địa cầu", để tự hào về chủ ông mình với truyền thống và văn hóa đánh giặc ngoại xâm, cũng như tài mưu trí kiệt xuất của đại tướng Võ Nguyên Giáp. Tôi cũng từng đi tại con đường Tây Tiến trong Đại Quang Dũng, để thấy con đường Tây Tiến thật ngời đời cũng "độc tên khúc khuỷu dốc thăm thẳm", và cảm nhận không khí hoang liêu của một thời gian khổ mà thế hệ chủ ông đã trải qua. Tôi cũng đã đi thăm con đường tải gạo từ Thanh Hóa lên Điện Biên Phủ. Tất nhiên không thể đầy đủ và có nơi bị đứt đoạn, bởi đường hôm nay đã khác xưa, có lũng bản mọc lên, nhưng cũng để để cảm nhận không khí của thời gian và dân tộc cũng đồng lòng hướng ra tiền tuyến, tạo nên sức mạnh quật khởi. Họ đã từng rải mìn, lựu, với tinh thần ra chiến trường, tự nguyện tải lương thực, đạn dược từ hậu phương ra tiền tuyến bằng sức người. Họ biết đường đi gian khổ vô cùng và hiểm nguy chực chờ, nhưng vẫn không từ nan, đến thân và quyết tâm vì một ngày chiến thắng.

Con đường hôm nay, dẫu được mở rộng, đổ nhựa phẳng, nhưng vô cùng xa xôi. Hành trình của chiếc xe cứ ngược dốc mà đi, trùng trùng qua thác qua đèo, dù khiến người ta mệt mỏi, nản lòng. Vậy mà người dân đã gánh gạo bằng vai, xuyên rừng, rẽ người mà đi, vịn tay mà đến. Đứng giữa một cung đường ở Quan Hóa (Thanh Hóa) hôm nay, tôi mừng tượng ra những khuôn mặt của

đoàn người, hăm hở, nụ cười lấm lấm mồ hôi đã cố nở ra để xua đi cái mệt nhọc đường rừng. Họ trẻ quá và thân thương quá, cũng vững tin và gắng sức. Chị gánh và anh thồ. Hình ảnh của họ đơn sơ, giản dị nhưng được ví như "binh đoàn ngựa sắt". Đó là những anh Nguyễn Văn Ngọc (đoàn xe thồ của Thanh Hóa) thồ được 320 kg gạo/chuyến. Sau đó anh Ma Văn Thắng (đoàn xe thồ

Phủ Thọ) phá kỷ lục, thối tới 325kg, gấp 13 người gánh. Họ làm thành những đôi từ 30 đến 40 người. Họ đi đêm, đi ngày và làm nên những bài ca đẹp, tạo nên sức mạnh đủ để chiến thắng bè lũ cướp nước.

Tôi tự hỏi: "Điều gì đã làm nên tinh thần ấy? Điều gì đã tạo nên sức mạnh ấy". Dẫu tôi biết rằng, từ ngàn đời qua, câu hỏi ấy đã được lý giải, và nhiều nhà sử học đã nói thêm: Là tinh thần yêu nước nóng nần. Là tinh đoàn kết quán dân một lòng. Và tất cả vì cuộc chiến tranh chính nghĩa của dân tộc.

Cuộc chiến nào cũng thấm đẫm đau thương mất mát. Cái bị và cái hùng tồn tại song hành. Nhưng người dân ta thật lạ, luôn biết cách lấy cái bị để nhân lên cái hùng, dùng trí tuệ và lòng dũng cảm để từ người yếu chiến thắng kẻ mạnh. Khi quân xâm lược đến thì "rừng che bộ đội rừng vây quân thù", "giác đến nhà đàn bà cũng đánh"... Từ những chiếc gậy, cây tre bé nhỏ, tưởng yếu ớt, cũng trở thành vũ khí đánh giặc.

Tự hào và biết ơn. Tôi yêu quê hương mình, Tổ quốc mình với những người nông dân bình dị làm

nên lịch sử. Tôi yêu và trân trọng những cung đường được xây dựng bằng xương máu của đồng bào, nay trở thành con đường xây dựng, phát triển kinh tế, đời sống ấm no. Hôm nay có mặt ở Mường Lát, tôi bỗng như thấy có hàng vạn người đang âm thầm ra trận, mang theo hào khí quật cường hướng về Điện Biên Phủ như đi truy hội.

Tây Bắc mùa xuân. Tây Bắc hoa nở và lòng người rộng mở. Hoa ban vẫn nhắc chuyện xưa. Từng đoàn người đổ về tưởng nhớ về một thời hoa lửa Điện Biên. Những câu chuyện và những bài học được nhắc nhớ. Cảnh đồng Mường Thanh ngày nào giờ là cánh đồng lúa đặc sản xanh ngút ngát. Tôi lại thấy cả những cựu binh xưa, không chỉ là người Việt, mà cả người Pháp trở lại, như để nhìn lại mình đã sống một thời thế nào. Xin đọc lại hai câu thơ trong bài Đất nước của Nguyễn Đình Thi để như lòng thêm nhớ về thời hào hùng: "Đêm đêm ri rầm trong tiếng đất. Những buổi ngày xưa vọng nói về!..."

NGUYỄN VĂN HỌC



Cộng đồng người Việt tại Kwangju đón Tết

# Tết Xưa

## VÀ NỖI NHỚ TRONG TÂM TƯỞNG

**C**ứ đến những ngày gần Tết thì cái không khí hào hứng hồ hởi lại bỗng chốc ập về. Cũng như bao cái Tết xưa quê hương khác, lần này chúng tôi cũng thế. Anh em bạn bè người Việt ở khắp mọi nơi tập trung về địa điểm đã định sẵn. Khi đến, mỗi người một việc không ai nói với ai tất cả đều xắn tay vào làm các công tác chuẩn bị cho cái Tết cổ truyền của dân tộc. Một nhóm thì chuẩn bị gói bánh chưng, bánh tét. Nhóm thì mổ heo, giết gà. Nhóm thì chuẩn bị cành đào, mâm ngũ quả, kẹo bánh, trang trí bàn thờ... Để thêm không khí vui tươi phấn khởi chúng tôi còn tổ chức cuộc thi nấu ăn cho các đảng mà râu, còn chị em phụ nữ thì thi gói bánh chưng. Khi tụ họp với nhau, sự hồ hởi ánh lên khuôn mặt mỗi người, tiếng cười lúc nào cũng giòn tan không ngắt. Hương vị của gừng, hành, lá dong... hoà quyện vào nhau tỏa khắp không gian.

Tuy vậy, khi nhắc đến gia đình, những đôi mắt như lặng lẽ và xa xăm hơn, bởi ai cũng hiểu ngày Tết là ngày của đoàn viên, sum họp. Dù Tết ở đây đầy đủ và sung túc thế nào, dù ngày đầu năm mới không ai nhắc về nỗi buồn xa xứ: nhưng đón Tết mà thiếu hơi ấm của gia đình, sự trầm mặc của hương khói gợi nhắc tổ tiên thì niềm vui không thể nào vương tròn được. Nhất là khi, người ta hồi tưởng về những mùa xuân ở quê nhà, quây quần trong hơi ấm tình thân, cảnh sắc thiên nhiên đẹp rạng ngời với những loài hoa khoe sắc dưới nắng xuân nơi quê nhà. Nhưng ở nơi này, Tết đến, trời rét đến thấu xương, ngoài trời khung cảnh toàn một màu tuyết trắng. Cây cối trơ trụi, lá cũng không còn nữa, chừ nói chi là bông với hoa. Vì thế, tôi lại càng nhớ Tết quê nhà hơn nhiều lần nữa!

Vi sao tôi lại nhớ Tết ư? Đối với tôi vì đó là thời gian của sự trở về, trở về ngay cả trong tâm tưởng mỗi con người chúng ta. Tôi nhớ Tết vì Tết ở quê nhà thật là nhộn nhịp, cái gì cũng mới, nhà cửa sạch sẽ vô cùng. Nhớ đến buổi chiều vào dịp giáp Tết, cả đại gia đình lại tập trung đi tảo mộ Tổ tiên, dọn dẹp, cắt tỉa cây

cỏ sạch sẽ trên mộ phần của ông bà. Tôi còn nhớ những cành hoa mai, hoa cúc, hoa đào... đua nhau khoe sắc vào dịp xuân sang. Nhớ những đêm hi hục ngồi trông lửa bèn nôi bánh chưng xanh mà lúc chiều bố và mọi người cùng gói. Nhớ những đêm sang canh được ngồi quây quần bên mâm cơm đầu năm cùng với gia đình. Nhớ những cái bắt tay, lời chúc của mọi người dành tặng nhau. Nhớ cả đêm nhạc chào xuân của lũ bạn quanh xóm.... Những kỷ niệm đó luôn luôn ở trong ký ức của tôi, hình ảnh quê hương luôn làm tôi xao xuyến mỗi độ xuân sang.

Ở xứ sở kim chi lạnh giá này, Tết có lẽ cũng gọi là cho có để ấm lòng. Chúng tôi cũng cười nói, cũng vui chơi với nhau ồn ào và náo nhiệt lắm, nhưng trong sâu thẳm nhất của tâm hồn, chúng tôi luôn có những giây phút quay về với quê hương trong nỗi nhớ của chính mình./.

**NGUYỄN VĂN CHÂU**

lao động Việt Nam tại Hàn Quốc

# DÙ CÓ ĐI ĐÂU CŨNG SẼ MANG THEO BẢN SẮC VĂN HÓA VIỆT



Người Việt ở Bỉ trong trang phục truyền thống đón mừng năm mới

**T**ôi đi du học từ năm 18 tuổi với suy nghĩ là muốn mở rộng tầm mắt, muốn được thử thách với cuộc sống mới, môi trường mới. Tuy vậy, cuộc sống xa nhà luôn có nhiều cơ hội, thử thách và không ít cảm đố chực chờ, nếu không biết cách xử lý thì cũng dễ đi nhầm đường hoặc bị stress do không thích ứng được với môi trường sống mới. Động lực duy nhất giúp tôi vượt qua, có thể nói vui thế này: "tôi chính là sản phẩm marketing cho gia đình mình, đất nước mình, vì thế tôi phải là một sản phẩm tốt và phải luôn nâng cấp, cập nhật, sửa chữa "lỗi kỹ thuật" của mình. Chính vì vậy, tôi luôn giữ đầu óc tỉnh táo để nhìn nhận những sự tích cực và tiêu cực trong khác biệt văn hóa, làm sao để học được cái hay, cái đẹp của bạn bè giúp mình phân tích và giải quyết vấn đề một cách hiệu quả hơn.

Kể từ ngày đi du học đến nay, tôi đã có tám cái Tết xa nhà. Mỗi năm mỗi khác, tôi dành thời gian tận hưởng không khí Tết theo cách riêng mình. Đối với tôi, chỉ nghe đến tiếng "Tết" là đã thấy nao lòng. Năm nào cũng vậy, dù ở đâu tôi cũng dành thời gian sắm Tết, dọn dẹp nhà cửa, tự tạo cho mình không khí Tết. Đối với tôi, Tết- thời điểm để bắt đầu một năm mới đã nằm sâu trong tiềm thức và không gì có thể thay đổi được điều này. Hiện nay, các nền văn hóa trở nên gắn gũi với nhau hơn, người nước ngoài cũng biết về Tết của người Việt Nam. Đây cũng là cơ hội để mỗi người Việt quảng bá về văn hóa của mình, ví dụ như vài câu chuyện

phiếm nhỏ về cái Tết trong ký ức của mỗi người cũng đủ làm ta thấy gắn gũi với quê hương hơn.

Khi còn ở Việt Nam, mỗi dịp Tết đến, gia đình tôi đều rất bận rộn chuẩn bị. Gia đình nội ngoại hai bên đều đông đúc nên không khí đón Tết rất vui tươi và náo nhiệt. Bà nội tôi rất thích hoa đào, nên năm nào các cháu cũng bàn nhau phân công đi mua tặng bà một cây thật đẹp, rồi lên kế hoạch tụ tập. Năm nào, bà cũng chuẩn bị những mận lì xi độc đáo và nhiều bất ngờ vào ngày Mùng Một. Có năm trong bao lì xì, chúng tôi nhận được kẹo sô cô la hình đồng xu, có năm chúng tôi được bà cho bốc thăm, xem năm nay cháu nào nhiều lộc nhất. Hoa đào, lì xì có thể tìm lại được nhưng những kỷ ức về bà, về những cuộc vui của cả gia đình thì không có gì ngoài nỗi nhớ trong tâm tưởng.

## Đi xa nhà tôi chỉ nhớ không khi đám ấm gia đình

Người Việt mình có câu 'buôn có bạn, bán có phường', ở đâu cũng vậy, có cộng đồng sẽ có sự giúp đỡ lẫn nhau, dù là về tinh thần hay là về vật chất. Ví dụ Hội Sinh viên Việt Nam tại Bỉ có rất nhiều hoạt động hay giúp các sinh viên mới sang còn

nhiều bỡ ngỡ. Sự chia sẻ hay kinh nghiệm của các anh chị đi trước thì rất đáng quý với các em sinh viên năm nhất giữa cuộc sống xa nhà hàng vạn dặm đường như thế này. Tôi cũng có một vài lần tham gia đón Tết với cộng đồng, với những hoạt động như gập giấy, giao lưu, ca múa nhạc, thi gói bánh chưng, ván ván... Nhưng tôi vẫn thích nhất vẫn là cùng một nhóm bạn thân thân tổ chức bữa cơm Tất niên. Vì đi xa nhà tôi chỉ nhớ không khí đầm ấm gia đình, vì thế, Tết đến xuân về tôi không thể không dành thời gian cho gia đình, bạn bè. Ở nước ngoài ai cũng bận rộn, Tết gặp được nhau lại càng thêm ý nghĩa. Mùng Một Tết, tôi thường mời gia đình chông và bạn bè (là người nước ngoài) đến nhà ăn cơm, nấu những món ăn trong Tết cổ truyền của người Việt. Dẫu phiên bản nước ngoài có chút thay đổi nhưng thế nào cũng có nem, xôi và bát miến gà nóng hổi..

Tôi luôn tâm niệm mình là người Việt Nam nên dù đi đâu cũng sẽ theo bản sắc văn hóa người Việt./

**PHUONG ANH**

Phó Chủ tịch  
Hội Sinh viên Việt Nam tại Bỉ



**NHỮNG NĂM THÁNG KHÔNG QUÊN**

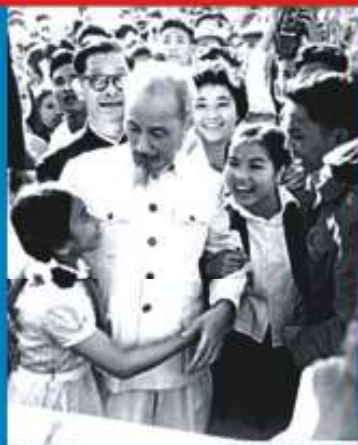




# BẮC HỒ

## Với KIẾU BÀO

**S**inh thời, Bác Hồ luôn dành cho kiều bào sự quan tâm đặc biệt, không chỉ thể hiện ở những định hướng lớn của Người về việc tổ chức, xây dựng phong trào yêu nước của kiều bào những ngày đầu cách mạng, mà còn ở những công việc cụ thể, thương xuyên và liên tục trong suốt quá trình phát triển của cách mạng Việt Nam.



Chủ tịch Hồ Chí Minh đón kiều bào ở Thái-lan về nước chuyến đầu tiên tại cảng Hải Phòng ngày 10-1-1960.

Ngay từ những năm đầu trong quá trình bốn ba tìm đường cứu nước và hoạt động ở nước ngoài, Nguyễn Tất Thành - Nguyễn Ái Quốc đã thường xuyên liên lạc với người Việt Nam yêu nước ở nước ngoài để tìm hiểu và nắm tình hình chung. Trong những năm 1918 - 1923, tại Pháp, Người đã hoạt động tích cực trong phong trào yêu nước của Hội những người Việt Nam yêu nước tại Pháp.

Để giáo dục tinh thần yêu nước cho đồng bào mình trên đất Pháp và để tuyên truyền, cổ động về trong nước, Người đã vận động Hội những người Việt

Nam yêu nước ra báo Việt Nam hớn và viết một bài văn vắn, in thành truyền đơn, cổ động việc ra báo và kêu gọi mọi người tham gia mua báo.

Thông qua những hoạt động sôi nổi và tích cực của mình, Nguyễn Ái Quốc đã giác ngộ, cuốn hút kiều bào tham gia phong trào của Hội những người Việt Nam yêu nước tại Pháp, từng bước đưa Hội những người Việt Nam yêu nước trở thành một đoàn thể của Hội Liên hiệp thuộc địa.

Qua phong trào của kiều bào, những sách, báo mang tư tưởng giáo dục tinh thần yêu nước và cách mạng, trong đó có Việt

Nam yêu cầu ca do Nguyễn Ái Quốc biên soạn và in ấn, báo Le Paria do Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập và làm chủ bút... được truyền về Việt Nam, từng bước góp phần định hướng con đường cứu nước cho nhân dân ta.

Khi hoạt động tại Quảng Châu (Trung Quốc) những năm 1925-1927 và ở Thái Lan những năm 1928-1929, Nguyễn Ái Quốc đã liên lạc với những kiều bào yêu nước đang sống và hoạt động tại đây, từng bước "thúc tỉnh họ, đoàn kết họ, huấn luyện họ" thành đội ngũ cán bộ phong trào cách mạng

Việt Nam.

Ngay sau khi nước nhà vừa giành được độc lập, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã gửi nhiều thư, điện cho kiều bào báo tin nước nhà độc lập, cảm ơn kiều bào đã giữ thư, điện chúc mừng, quyền góp xây dựng đất nước và kêu gọi kiều bào hãy phát huy truyền thống con Hồng cháu Lạc yêu nước, thương nòi, đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau ổn định cuộc sống...

Đầu năm 1946, trong thư chúc Tết kiều bào, Người đánh giá cao tấm lòng của kiều bào tuy ở nơi đất khách quê người, nhưng lòng vẫn yêu mến cố hương Tổ quốc và kháng định: "Tổ quốc và Chính phủ cũng luôn luôn nhớ thương các đồng bào, như bố mẹ thương nhớ những người con đi vắng. Đó là nhân tâm thiên lý, đó là tình nghĩa một nhà như thế"(1).

Đặc biệt, trong chuyến thăm nước Pháp năm 1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dành nhiều thời gian tham hỏi, đồng viên kiều bào. Cùng với những cuộc gặp gỡ, trao đổi, thỏa thuận với đại diện Chính phủ Pháp về việc binh sĩ Việt Nam ở Pháp muốn trở

về Tổ quốc, đã có gần 30 cuộc gặp, trao đổi công việc giữa Chủ tịch Hồ Chí Minh với đại biểu các giới kiều bào.

Trong các cuộc gặp ấy, Người cảm ơn và đánh giá cao việc kiều bào đã ủng hộ Chính phủ, quyền tiến và thuốc men gửi về giúp Tổ quốc, tao sư quý mến và cảm tình của nhân dân Pháp đối với nước Việt Nam ta; đồng thời bày tỏ quyết tâm của Chính phủ trong việc bảo vệ nền độc lập, thống nhất cho đất nước.

Kết thúc chuyến thăm nước Pháp, chia tay kiều bào về nước, trước khi tàu chuyển bành, Người giơ tay vẫy chào, như muốn nói với kiều bào: "Tôi đi nhưng ý nghĩ của tôi bao giờ cũng vẫn gắn giữ đồng bào"(2). Cùng về với Người trong chuyến đi này có một số kiều bào toại nguyện ước mong được trở về Tổ quốc để trực tiếp góp phần xây dựng và bảo vệ đất nước, như: Giáo sư Viện sĩ Trần Đại Nghĩa, Giáo sư Bác sĩ Trần Hữu Tước...

Trong những năm vừa kháng chiến vừa kiến quốc, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn "nhờ đến kiều bào ở hải ngoại đã ra sức hy sinh

phấn đấu, dù cực khổ bao nhiêu cũng một lòng trung thành với Tổ quốc"(3). Người thường xuyên gửi thư, điện thăm hỏi và động viên kiều bào ở nước ngoài phải đoàn kết chặt chẽ, thương yêu giúp đỡ nhau, thi đua học hỏi và giúp nhau tiến bộ, luôn một lòng ủng hộ Tổ quốc, đồng thời mở rộng tình thân thiện giữa nhân dân ta và nhân dân thế giới...

Để giúp đỡ kiều bào, Người nhắc nhở các cán bộ làm công tác ngoại giao ở nước ngoài: Từ lời nói đến việc làm, bất kỳ việc to hay nhỏ đều phải "đem tinh thần ái của Tổ quốc cho kiều bào, để giúp đỡ họ, để tuyên truyền cho thanh niên và cho cả dân tộc Việt Nam"(4).

Một trong những mong muốn của kiều bào là được trở về quê hương, tham gia xây dựng đất nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã cùng Đảng và Chính phủ tạo mọi điều kiện thuận lợi để đón tiếp kiều bào về nước. Ngày 10-1-1960, Người đã xuống tận cảng Hải Phòng, trực tiếp đón kiều bào từ Thái-lan về nước chuyến đầu tiên.

Để giúp đỡ kiều bào về nước xây đời sống mới,

Người chủ trọng những vấn đề cụ thể cho tương lai của kiều bào, như việc bố trí nơi ăn, chốn ở, việc sử dụng hợp lý khả năng chuyên môn... và trường học cho con em của kiều bào. Người thường xuyên nhắc nhở các ngành, các cấp chính quyền: "Kiều bào về đến địa phương nào, thì cán bộ và nhân dân ta ở đó cần phải hết lòng giúp đỡ kiều bào đúng như Đảng và Chính phủ đã chỉ thị"(5).

Những năm sau đó, Người đã dành nhiều thời gian đến thăm các gia đình kiều bào mới về nước, động viên họ cố gắng vượt qua những khó khăn, trở ngại, nhanh chóng ổn định cuộc sống mới. Người theo dõi sát sao từng bước đi, từng sự cố gắng và mỗi thành tích của kiều bào, kịp thời khen thưởng những gương "người tốt, việc tốt"...

Sự gắn gũi, thân mật trong những lần gặp gỡ, sự ân cần, chu đáo trong những lời chỉ bảo, dặn dò của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã làm xúc động lòng người, làm cho kiều bào càng nhận rõ và ý thức sâu sắc hơn về trách nhiệm của mình đối với quê hương,

đất nước, cố vũ kiều bào thi đua phấn đấu, cùng nhau góp sức vào sự nghiệp chung của cả dân tộc.

Trong sự nghiệp đổi mới đất nước hiện nay, kế thừa và phát triển tư tưởng đại đoàn kết dân tộc và thực hiện lời dạy của Bác Hồ: "Nhiều điều phải lấy giá gương, Con Hồng cháu Lạc phải thương nhau cùng", Đảng và Nhà nước ta luôn coi kiều bào là bộ phận không tách rời và là một nguồn lực của cộng đồng dân tộc Việt Nam, là nhân tố quan trọng góp phần tăng cường quan hệ hợp tác, hữu nghị giữa nước ta với các nước; đồng thời, mong muốn, khuyến khích người Việt Nam ở nước ngoài nêu cao tinh thần tự trọng và tự hào dân tộc, giữ gìn bản sắc văn hóa và truyền thống dân tộc, đoàn kết thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau, giữ một quan hệ gắn bó với gia đình và quê hương, góp phần xây dựng đất nước...

Nghị quyết Đại hội IX của Đảng, nhất là Nghị quyết 36-NQ/T.U, ngày 26-3-2004 của Bộ Chính trị, Chương trình hành động của Chính phủ Về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài và

những hoạt động cụ thể của các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước, các bộ, ngành và các tổ chức xã hội... đã và đang cố vũ kiều bào phát huy truyền thống yêu nước, thương nòi, đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau, cùng góp phần vào việc xây dựng và mở rộng khối đại đoàn kết dân tộc, phấn đấu thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước vì mục tiêu: Dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Tháng Giêng này kỷ niệm 47 năm Ngày Bắc Hồ gửi lá thư cuối cùng cho kiều bào (27/1/1969 - 27/1/2016), ôn lại những lời căn dặn của Người để thấy rõ hơn sự quan tâm sâu sắc của Người đối với kiều bào và mong được góp phần vào việc cố vũ toàn dân ta, đặc biệt là kiều bào, tin tưởng vào con đường phát triển đất nước mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta đã chọn, đoàn kết phấn đấu vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh./.

Theo Nhân dân

# BẮC HỒ

## Trong Trái Tim Tôi

**L**ần đầu tiên tôi được nghe về Cu Hồ là qua những câu chuyện kể của ba nội. Lần thật lâu nội mới có dịp từ dưới quê Bến Tre lên Sài Gòn thăm con cháu. Sau này tôi mới biết đất vườn nhà nội ở ngay trong vùng giải phóng; các cô, chú, bác tôi đều tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ. Hồi ấy là những năm 60 của thế kỷ trước, đất nước chưa được giải phóng, chiến tranh còn khốc liệt, ngoài đường phố Sài Gòn đầy lính Mỹ. Nhưng lần có nội lên thăm, căn nhà chung tôi vui lên hẳn. Tôi mong cho trời mau tối để cùng mấy đứa em xum xít quanh nội, vừa được ngắm kẹo dừa Bến Tre, vừa được nghe nội kể chuyện đời xưa và chuyện Cu Hồ.

Tôi tò mò không hiểu sao cứ mỗi lần kể đến chuyện Cu Hồ là giọng của nội lại hạ thấp xuống như sợ nhà kẻ bên nghe thấy.

Hồi ấy trong trái tim của tôi Cu Hồ giống như một vị Tiên Ông cứu nhân độ thế đầy phép mầu:

*"Thằng Tây có trâm mây bay  
Cũng không bằng cái móng tay Cu Hồ".  
"Tháp Mười đẹp như bông sen  
Nước Nam đẹp như cỏ tên Cu Hồ  
Bông sen thì để lễ chùa  
Cu Hồ thì để tôn thờ trong tâm".*

Năm 1969, khi tôi vừa hết tiểu học không bao lâu thì nghe tin Cu Hồ mất. Nhìn nội lấy khăn lau nước mắt, tôi buồn theo nội nhưng trong lòng thắc mắc không hiểu sao nội lại thương Cu Hồ nhiều như vậy.

Những năm tháng tiếp theo chiến tranh càng ác liệt. Ở giữa lòng Sài Gòn mà vẫn nghe tiếng đạn pháo, tiếng bom B52 nổ thật gần. Có lẽ vì vậy mà ở dưới quê nội càng kho lên thêm.

Rời thời gian trôi qua...

Rời Mùa Xuân năm 1975 và Ngày 30/4 lịch sử trọng đại đã đến với cả dân tộc Việt Nam. Đường phố Sài Gòn không còn bóng lính Mỹ, rất đông người dân thành phố xuống đường chào đón quân giải phóng. Nhà tôi và tất cả các nhà trong xóm đều treo cờ giải phóng và đặt ảnh Chủ tịch Hồ Chí Minh ở nơi trang trọng nhất. Đây là lần đầu tiên tôi được chiêm ngưỡng gương mặt thật phúc hậu của Người.

Ở lứa tuổi mười tám đôi mươi, đang hào hứng bước vào đời, lại được sống trong không khí tung bừng của những ngày đầu Sài Gòn được giải phóng, tôi và các bạn thanh niên cùng trang lứa đã thật sự ngưỡng mộ khi được nghe các anh chị trong Thành Đoàn kể lại chuyện hát cho đồng bào tôi nghe,

chuyện những đêm không ngủ, chuyện xuống đường biểu tình, đấu tranh với dùi cui, lựu đạn cay của cảnh sát. Đây cũng là lần đầu tôi được nghe hai từ "cách mạng", nghe về "lý tưởng thanh niên" và say sưa tập những bài hát phong trào rực lửa. Chúng tôi tham gia vào Hội Liên hiệp thanh niên, lao vào công tác giữ gìn trật tự, vệ sinh đường phố, tham gia các chiến dịch và ăn cơm tập thể... hàng đến nổi có đưa cả tháng cũng chưa ghé về thăm nhà.

Sinh hoạt chung có một chị nữ sinh Gia Long, là con của một chủ lãnh đạo trong Ủy ban Quản quản thành phố, thấy tôi thích thơ văn nên đã cho mượn một lúc hai quyển sách gói đầu nằm của chị.

Đây là lần đầu tiên một thanh niên gốc Bến Tre, lớn lên ở Sài Gòn như tôi được tiếp xúc với những tác phẩm văn học cách mạng được xuất bản từ Hà Nội. Nhưng không ngờ chính lần tiếp xúc đầu tiên ấy đã phác họa trong tim tôi một lúc hai hình ảnh vô cùng đặc biệt.

Trước tiên là hình ảnh chàng thanh niên Pavel trong tác phẩm "Thép Đã



Ông Nguyễn Thành Phong, Chủ tịch UBND Thành phố trao giấy khen cho các thí sinh đạt giải hội thi "Bác Hồ trong trái tim tôi" năm 2015

Tôi Thế Đây" của một nhà văn Liên Xô. Đây là hình ảnh có thể học và làm theo được ngay nên phải nói phương châm sống của Pavel đã trở thành phương châm sống của nhiều thanh niên Sài Gòn thế hệ sau giải phóng.

Và... một hình ảnh khác thiêng liêng hơn, vĩ đại hơn và phải học cả đời vẫn chưa học hết, đó chính là hình ảnh Hồ Chí Minh, tác giả tập thơ "Nhật Kỳ Trong Tủ".

Hồ Chí Minh không nhận mình là nhà thơ. Nhưng vì làm cách mạng mà có lúc phải làm thơ. Ngay trong bài thơ đầu tiên của tác phẩm Nhật Kỳ Trong Tủ, Người đã nói rõ điều này:

*Ngâm thơ ta vốn không ham,  
Nhưng vì trong ngục biết làm chi đây?  
Ngày dài ngâm ngợi cho khuây,  
Vừa ngâm vừa đợi đến ngày tự do.*

Bác nói là như vậy, nhưng khó lòng mà tin được Bác Hồ là một người không yêu thơ và không sống chiến đấu, yêu nước bằng thơ.

Vào tháng 8/1942, trên đường đi công tác ở Trung Quốc, Bác Hồ bị chính quyền Tưởng Giới Thạch bắt giam và giải đi qua hơn 30 nhà tù thuộc

tỉnh Quảng Tây.

*Hôm nay xiềng sắt thay dây trời,  
Mỗi bước leng keng tiếng ngọc rung;  
Tuy bị tình nghi là gián điệp,  
Mà như khánh tướng về ứng dụng.*

Cái ứng dụng ấy chỉ có ở người hết sức nhạy cảm. Hai chữ ứng dụng được Bác dùng ở cuối bài thơ nghe đến nao lòng!

Khi đến nơi, bị chúng đối xử rất khắc nghiệt, Bác lại làm thơ.

Cứ như vậy, thơ Bác trào ra, bên cạnh những bài thơ ẩn chứa triết học sâu xa, những bài thơ khẩu khí với tinh thần lạc quan cách mạng vô song thì vẫn có những bài thơ hết sức tự nhiên, chủ nghĩa duy dị, di dôm, thậm chí đời thường đến bất ngờ:

*Đau khổ chi bằng một tự do,  
Đến buồn đi ã cũng không cho;  
Giữa tù khi mở, không đau bụng,  
Đau bụng thì không mở cửa tù.*

Suốt 13 tháng tù đầy, trong cái địa ngục trần gian cái sống gắn bên cái chết mà Bác Hồ vẫn ung dung tự tại viết đến 134 bài thơ bằng chữ Hán hết sức chỉnh chu, xuất sắc. Nếu ai đã từng trong đời có sáng tác ít nhất một bài thơ trọn vẹn sẽ dễ nhận ra rằng: Nếu một người không yêu thơ, không biết làm thơ, không là nhà thơ yêu nước nồng nàn thì không thể làm được như Bác.

Hồ Chí Minh chính là nhà thơ yêu nước vĩ đại trong trái tim tôi.

Thực hiện Chỉ thị của Trung ương, nhiều năm qua, Đảng bộ Khối Dân Chính Đảng đã cùng nhân dân thành phố tích cực học tập và làm theo tư

tưởng, tấm gương đạo đức và phong cách của Người. Nhưng càng học, càng nghiên cứu, tôi càng nhận ra rằng những gì tôi hiểu về Bác Hồ chỉ là một góc nhỏ, rất nhỏ trong cả tấm chân dung vô cùng vĩ đại của con người vĩ đại Hồ Chí Minh. Tôi mới hiểu vì sao ngày xưa giữa lòng Sài Gòn đầy bóng giặc, có những bà mẹ Miền Nam như bà nội tôi đã khóc thầm nhiều lần khi báo tin Cu Hồ mất.

Nhớ lại cách nay 25 năm, nhân dịp sinh nhật lần thứ 100 của Chủ tịch Hồ Chí Minh, tôi may mắn được chọn vào Đoàn đại biểu thanh niên tiên tiến của Thành phố ra Hà Nội viếng Lăng Bác. Lần đầu được đến Thủ đô, được thăm nhà sàn của Bác, được ngồi dưới gốc cây vú sữa Miền Nam nghe chủ Vũ Kỳ kể chuyện về Bác. Và nhất là được chiêm ngưỡng Bác Hồ đang nằm ngủ hiền, đẹp như một Tiên Ông, tôi xúc động viết một bài hát lấy tên "Hát mừng sinh nhật Hồ Chí Minh", bài hát có đoạn:

*Cả đất nước hân hoan hát mừng  
sinh nhật Hồ Chí Minh.*

*Cả thế giới hân hoan chúc mừng  
sinh nhật Hồ Chí Minh.*

*Từ đau thương Người đi tìm một  
chân lý, làm ánh được rạng soi cứu  
nguy cho dân tộc mình.*

*Hồ Chí Minh tới hát tên của Người.*

Tôi còn nhớ khi làm lễ dâng hoa lên Bác, tất cả 27 thành viên trong đoàn chúng tôi đã siết chặt tay xin thế ba lần sẽ trọn đời đi theo con đường của Bác chọn. Đến nay xét lại trong số hôm ấy chỉ có một người vì hoàn cảnh gia đình

đã rời khỏi Việt Nam sống trên đất khách, còn lại tất cả đều giữ trọn lời thề, có người còn được Đảng giao trọng trách. Riêng tôi, hơn một năm sau (ngày 11 tháng 7 năm 1991) được vinh dự đọc lời tuyên thệ đứng vào hàng ngũ của Đảng Cộng sản Việt Nam do Người sáng lập.

Từ đó đến nay đã hơn hai thập niên trôi qua. Trong cuộc đời riêng của mỗi một con người không biết có bao nhiêu là sóng gió, thăng trầm,... sau những nỗi lo toan bẽ bộn của đời thường, đôi khi tôi ngồi một mình để cảm nhận được tận trong sâu thẳm của trái tim mình đã lắng đọng kết tinh từ lúc nào không biết một hình ảnh có thật từ "Cụ Hồ tiên ông thời kỳ ước tuổi thơ", từ "Hồ Chí Minh nhà thơ yêu nước vĩ đại" và từ "Chủ tịch Hồ Chí Minh vị anh hùng dân tộc của ngày Việt Nam toàn thắng". Hình ảnh Bác Hồ kết tinh trong tim đó đã, đang và sẽ đi theo tôi suốt cả cuộc đời, động viên, an ủi mỗi khi tôi gặp khó khăn, thúc đẩy tôi phấn đấu học tập vươn lên, giúp tôi vượt qua muôn ngàn thử thách, cảm dỗ... để giữ trọn lời thề sát son trước Đảng.

Gần đây khi nghe Trung ương Đảng công bố có một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên có tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, trong tim tôi lại xuất hiện một hình ảnh Chủ tịch Hồ Chí Minh là thấy giáo nghiêm khắc với lời dạy bảo các học trò phải nhớ đạo đức cách mạng là gốc, là nền tảng của người cách mạng, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân. Đạo

đức cách mạng phải rèn luyện suốt đời, không được phút giây lơ là.

Tư tưởng, tấm gương đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh là tài sản chung của Đảng Cộng sản Việt Nam, của dân tộc Việt Nam và của cả nhân loại. Nhưng cũng sẽ là tài sản riêng vô cùng quý báu dành cho những ai có chứa đựng trong tim hình ảnh của Người.

Bác Hồ vừa vĩ đại, nhưng cũng vừa hết sức gần gũi. Làm theo tư tưởng Đại đoàn kết dân tộc của Người, Nghị quyết 36 của Bộ Chính trị khẳng định "*Người Việt Nam ở nước ngoài là bộ phận không tách rời và là một nguồn lực của cộng đồng dân tộc Việt Nam*", là Cơ quan chuyên trách công tác kiều bào, chúng tôi đã kiên trì, chịu thương, chịu khó tiếp xúc, vận động từng người để góp phần vào xây dựng thành phố và đất nước thân yêu.

Ngoài kia nhiều công trình mới đang mở ra và lớn lên từng ngày để tiến tới kỷ niệm 125 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2015), kỷ niệm 40 năm ngày giải phóng hoàn toàn Miền Nam thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2015).

Bất chợt nhìn lên bầu trời thành phố mang tên Bác hôm nay thật trong xanh, tôi lại nhớ đến câu ca dao ngày xưa nói kể:

*"Thập Mười đẹp như bông sen  
Nước Nam đẹp như có tên Cụ Hồ  
Bông sen thì để lễ chùa  
Cụ Hồ thì để tôn thờ trong tâm"./.*

NGUYỄN THANH TÙNG

# BÁC HỒ

## Ra đi tìm đường

Cách đây 105 năm, ngày 5-6-1911, tại cảng Sài Gòn, người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành với ý chí mãnh liệt, lòng yêu thương dân tộc sâu sắc đã quyết tâm ra đi thực hiện hoài bão giải phóng nước nhà khỏi ách nô lệ của thực dân, đế quốc. Cuộc hành trình qua 3 đại dương, 4 châu lục và gần 30 quốc gia đã đưa Nguyễn Ái Quốc đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, học thuyết cách mạng tiên phong của thời đại.

Sự thất bại của các phong trào yêu nước Việt Nam nổ ra từ cuối thế kỷ XIX - đầu thế kỷ XX đã làm cho cách mạng Việt Nam khủng hoảng về con đường giải phóng dân tộc.

Bằng sự hiểu biết của bản thân, người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành đã sớm nhận thấy con đường do những người đi trước mở ra sẽ không giải

# CỨU NƯỚC



Báo Le Paria (Người cùng khổ) do Nguyễn Ái Quốc sáng lập trong những năm Người hoạt động ở Pháp.

phóng được dân tộc. Việc không lặp lại thất bại của những người đi trước là một điều khó khăn, nhưng tìm ra một con đường mới phù hợp với quy luật phát triển của lịch sử, đưa dân tộc được độc lập, tự do là một điều còn khó khăn hơn nhiều lần.

Và ngày 5-6-1911, trên con tàu Amiral Latouche Tréville, từ cảng Sài Gòn, Nguyễn Tất Thành đã rời Tổ quốc, bắt đầu cuộc hành trình 30 năm tìm con đường giải phóng dân tộc, giải phóng



Tàu Amiral Latouche Tréville, con tàu đã đưa người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước từ Cảng Sài Gòn.

tiến đấu tranh của giai cấp công nhân và nhân dân lao động ở các nước tư bản và thuộc địa.

Chinh chủ nghĩa yêu nước cùng với những năm tháng tìm tòi không mệt mỏi về lý luận và hoạt động trong phong trào công nhân quốc tế, người thanh niên Việt Nam

Nguyễn Tất Thành bất chấp mọi hiểm nguy, đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, trở thành nhà hoạt động quốc tế xuất sắc Nguyễn Ái Quốc. Sớm nhận thức được xu thế phát triển tất yếu của lịch sử và tinh chất của thời đại mới mà Cách mạng tháng Mười mở ra, Người đã khám phá ra chân lý "Chỉ có chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức và những người lao động trên thế giới khỏi ách nô lệ".

Năm 1917, Nguyễn Ái Quốc trở về Pháp, sống ở Paris, tham gia những hoạt động của Đảng xã hội Pháp, tham gia trong hoạt động của những người yêu nước Việt Nam tại Pháp. Và đặc biệt, khi tiếp cận được với Luận cương của Lênin về vấn đề dân tộc và thuộc địa thì cái đích Người cần tìm đã đạt được. Luận cương của Lênin đã chỉ ra những điều mà Người đang tìm, tức là chỉ có chủ nghĩa xã hội, chỉ có cách mạng vô sản mới là con đường giải phóng chúng ta.

Sau 30 năm, ngày 28-1-1941,

đất nước. Vào thời điểm đó, không ai biết rằng vận mệnh của dân tộc Việt Nam đã gắn liền với quyết định ra đi của một con người mà lịch sử đã chứng tỏ là sáng suốt phi thường ấy.

Với một sự mẫn cảm đặc biệt, Nguyễn Tất Thành không đi sang nước Nhật, không tìm về Châu Á mà Người sang nước Pháp, đến tận nơi nước đang cai trị mình, đến tận châu Âu, nơi đang có sự phát triển vượt bậc về kinh tế, về văn hóa, về chính trị để xem người ta làm như thế nào rồi trở về cứu giúp đồng bào. Bác ra đi, hành trang chỉ là lòng yêu nước, thương dân sâu sắc, quyết tâm tìm con đường cứu dân.

Sau thời gian ở Pháp, Nguyễn Tất Thành tiếp tục cuộc hành trình đi qua nhiều châu lục khác. Trên suốt chặng đường bốn ba, cuộc sống đầy gian khổ không làm người chùn bước, trái lại, càng tôi luyện, hun đúc lòng yêu nước nồng nàn với mục tiêu giải phóng dân tộc kiên định. Người tranh thủ mọi thời cơ để học hỏi, nghiên cứu các học thuyết cách mạng, hòa mình vào thực

Nguyễn Ái Quốc trở về nước để trực tiếp lãnh đạo cuộc đấu tranh cách mạng. Người chỉ ra rằng, trong điều kiện cụ thể của Việt Nam, con đường duy nhất phải theo là con đường cách mạng dân tộc dân chủ do Đảng tiên phong của giai cấp công nhân lãnh đạo đánh đổ đế quốc, thực dân, giành độc lập dân tộc, sau đó tiến lên thực hiện cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội là sự vận dụng sáng tạo học thuyết Mác - Lênin, thể hiện tinh quy luật của sự phát triển lịch sử của xã hội Việt Nam, trở thành quan điểm xuyên suốt trong toàn bộ tư tưởng và sự nghiệp cách mạng của Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh. Đó chính là Đường cách mệnh cho dân tộc ta mà Người đã chọn. Thực tế lịch sử đã chứng minh sự lựa chọn đó là sự lựa chọn lịch sử, sự lựa chọn duy nhất đúng, không thể có sự lựa chọn thứ hai.

Dưới ánh sáng của tư tưởng Hồ Chí Minh, lớp lớp thế hệ người Việt Nam đã vững bước trên con đường mà Người đã chọn. Đó là con đường của độc lập

dân tộc và chủ nghĩa xã hội, con đường mang tầm nhìn vượt thời gian, đưa đất nước và dân tộc ta vượt qua biết bao khó khăn, thử thách, đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, giành độc lập dân tộc, thống nhất đất nước, thực hiện công cuộc đổi mới, tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa, thoát khỏi nước kém phát triển, từng bước tiến lên "sánh vai với các cường quốc năm châu", thực hiện dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Dưới sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng, kết hợp với sức mạnh đại đoàn kết dân tộc và sức mạnh của thời đại, với sự quản lý điều hành có hiệu quả của Nhà nước và sự phấn đấu nỗ lực của toàn xã hội, chúng ta sẽ vững bước trên con đường mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chọn. Tuy đã đi xa, nhưng những lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, tư tưởng của Người luôn là đi sẵn vô cùng quý báu và có ý nghĩa lớn đối với hoạt động thực tiễn của chúng ta ngày hôm nay./.

Trung tâm Thông tin tư liệu/TTXVN

"Tổ quốc và Chính phủ cũng luôn luôn nhớ thương các đồng bào, như bố mẹ thương nhớ những người con đi vắng.  
Đó là nhân tâm thiên lý,  
đó là tình nghĩa một nhà như thế"

HỒ CHÍ MINH



# BÁC HỒ

Tại Đại hội lần thứ III những người viết báo Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: Cán bộ báo chí cũng là chiến sỹ cách mạng, cây bút, trang giấy là vũ khí sắc bén... (8/9/1962). Ảnh: Tư liệu

## VỚI BÁO CHÍ CÁCH MẠNG VIỆT NAM

**C**hủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ là một chiến sỹ cách mạng lỗi lạc, người thấy vĩ đại của cách mạng Việt Nam, lãnh tụ kinh yếu của giai cấp công nhân và dân tộc Việt Nam mà còn là một cây bút xuất sắc, một nhà báo lớn, Người khai sinh nền báo chí cách mạng Việt Nam.

Trong hành trình đi tìm đường cứu nước, Bác Hồ đã học cách viết báo, làm báo. Với Bác, báo chí phục vụ mục đích trong sáng và cao cả của Đảng, của sự nghiệp cách mạng, là

công cụ để tuyên truyền khơi dậy tinh thần yêu nước của nhân dân ta, biểu dương những cái tốt, người tốt, việc tốt, ngăn chặn và đẩy lùi cái xấu, cái tiêu cực.

Báo chí Hồ Chí Minh là báo chí cách mạng, báo chí phục vụ và phụng sự sự nghiệp cách mạng của Đảng, của nhân dân và của dân tộc. Bác là nhà báo với ý nghĩa chân chính nhất của nghề báo. Không chú ý đến tên tuổi và sự nghiệp mà chỉ quan tâm đến cái đích thiêng liêng đó.

Bài báo đầu tiên của Người giống như một mũi tên bắn chính diện vào kẻ thù ngay trên đất nước của bọn

chúng, bài "Yêu sách của nhân dân Việt Nam" được gửi đến hội nghị Versailles (Véc xây) năm 1919 và Người vạch trần bản chất bóc lột, vô nhân đạo của thực dân qua bài "Tâm địa thực dân".

Chính vì mục đích đó, năm 1922, tại Pháp, Bác đã tham gia sáng lập tờ báo "Le Paria" (Người cùng khổ) và được coi là "linh hồn" của tờ báo, Người vừa làm chủ bút, chủ biên, giữ quỹ, phát hành và bán báo. Với báo "Người cùng khổ", bằng ngòi bút sắc sảo, Nguyễn Ái Quốc đã vạch trần tội ác của bọn xâm lược tại các thuộc địa để cho nhân dân Pháp và nhân dân thế giới thấy rõ và ủng hộ cho cuộc chiến tranh chính nghĩa đòi quyền sống, quyền con người, quyền dân tộc của các dân tộc thuộc địa. Năm 1924, Người sáng lập báo "Quốc tế nông dân". Đặc biệt, đến năm 1925, tờ báo "Thanh niên" - cơ quan ngôn luận của Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí Hội ra số đầu tiên ngày 21/6/1925 là điểm mốc đáng nhớ, đánh dấu sự ra đời của nền báo chí cách mạng Việt Nam hay nói cách khác là sự mở đầu cho cả một dòng báo chí ở Việt Nam. Nguyễn Ái Quốc đã dùng tờ báo làm công cụ tuyên truyền con đường cách mạng giải phóng dân tộc, để tập hợp và giác ngộ quần chúng, chuẩn bị về tư tưởng và tổ chức cho sự ra đời của Đảng

Cộng sản Việt Nam.

Nhằm phát huy truyền thống tốt đẹp của báo chí cách mạng và nêu cao trách nhiệm của báo chí, của nhà báo trước xã hội, Ban Bí thư Trung ương Đảng quyết định lấy ngày 21/6 hàng năm là Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam.

Nhận thức rõ tầm quan trọng của báo chí đối với sự nghiệp cách mạng, vì vậy Bác rất cẩn trọng trong từng câu chữ, ý tứ, nội dung các bài báo mình viết. Bác luôn quan niệm phải viết sao cho dân chúng hiểu và quan tâm đọc. Bác có một thói quen là thường đem những bài báo sau khi viết xong cho những người xung quanh nghe và góp ý, kể cả khi Người đã làm Chủ tịch nước. Vì thế, văn phong của Bác thường ngắn gọn, trong sáng, dễ hiểu, dễ nhớ mà vẫn thể hiện những nội dung quan trọng cần truyền bá tới người dân.

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, Bác Hồ đã viết khoảng 2.000 bài báo, tác phẩm với nhiều thể loại, và được ký bằng 174 tên gọi, bí danh và bút danh khác nhau. Đó là những tác phẩm lý luận quan trọng, là cẩm nang chỉ đường cho Đảng và nhân dân ta trong các giai đoạn cách mạng.

Tháng 4/1959, tại Đại hội lần thứ II của Hội Nhà báo Việt Nam, Người chỉ rõ "Báo chí ta không phải để cho

một số ít người xem, mà để phục vụ nhân dân, để tuyên truyền đường lối chính sách của Đảng và Chính phủ". Để báo chí luôn là diễn đàn của nhân dân, phục vụ nhân dân, Người khẳng định "Một tờ báo không được đại đa số (dân chúng) ham muốn thì không xứng đáng là một tờ báo" và "Không riêng vì viết sách, viết báo, mà công tác gì muốn làm tốt điều phải coi trọng ý kiến của nhân dân".

Tháng 9/1962, tại Đại hội lần thứ III của Hội Nhà báo Việt Nam, Bác nói "Cán bộ báo chí cũng là chiến sỹ cách mạng. Cây bút, trang giấy là vũ khí sắc bén của họ". Trong cách thể hiện, người cho rằng "Làm báo phải hết sức cẩn thận về hình thức, nội dung, cách viết". Mục đích "Viết để làm gì? Viết để cho ai xem? Viết như thế nào?" chính là những yếu tố giúp báo chí hoàn thành sứ mệnh là cầu nối giữa Đảng, Nhà nước và quần chúng; là cầu nối để các cộng đồng hiểu nhau hơn. Để làm tròn nhiệm vụ vẻ vang đó, Người đòi hỏi báo chí cách mạng không ngừng học tập, nâng cao trình độ hiểu biết chính trị và bản lĩnh nghề nghiệp. Do vậy, người làm báo cần phải tu dưỡng đạo đức cách mạng, không ngại khó khăn, hy sinh, vì nhân dân phục vụ; cố gắng trau dồi tư tưởng, nghiệp vụ và văn hóa; chủ trương học tập chính trị để nắm vững chủ trương của Đảng, chính sách,

pháp luật của Nhà nước, đi sâu vào thực tế, đi sâu vào quần chúng lao động. Người nhấn mạnh vai trò "chiến sỹ" của người làm báo, đòi hỏi nhà báo phải kiên định lập trường, giữ vững quan điểm báo chí cách mạng, không ngừng nâng cao trình độ mọi mặt. Hơn ai hết, nhà báo phải là người chí công vô tư, có hiểu biết rộng và nhất là có cái tâm trong sáng. Người dạy, báo chí là một nghề, cho nên người làm báo cách mạng cần được bồi dưỡng lập trường cách mạng vững vàng, thường xuyên rèn luyện đạo đức, được đào tạo nghề nghiệp, biết ngoại ngữ... Những người làm báo phải biết trau dồi kiến thức, học tập lý luận, lăn lộn trong thực tiễn và gắn bó với nhân dân.

Theo dòng chảy của cách mạng, dưới sự lãnh đạo của Đảng, học tập, vận dụng và phát triển tư tưởng, quan điểm của Bác Hồ, báo chí cách mạng Việt Nam không ngừng lớn mạnh, hiện nay cả nước có 954 cơ quan báo chí; trong đó 706 cơ quan báo in, 67 đài phát thanh truyền hình và có trên 17.000 nhà báo thuộc cơ quan báo chí được cấp thẻ nhà báo. Trong suốt chặng đường phát triển, báo chí Việt Nam và đội ngũ các nhà báo đã không ngừng cố gắng, cống hiến và làm tốt vai trò là người tuyên truyền cổ động, giáo dục, giác ngộ dân chúng để đưa dân chúng đến mục đích chung của sự nghiệp cách mạng nước nhà.

Hiện nay, đất nước ta ngày càng phát triển bền vững và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng trên các lĩnh vực, đòi hỏi cơ quan báo chí và những người làm báo tiếp tục phát huy truyền thống báo chí cách mạng 91 năm qua, hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích, luôn quán triệt quan điểm có tính nguyên tắc, đó là báo chí đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng, vừa là tiếng nói của Đảng, Nhà nước, các tổ chức, chính trị, xã hội, nghề nghiệp, vừa là diễn đàn của nhân dân; tích cực tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, cổ vũ toàn Đảng, toàn dân thực hiện thắng lợi sự nghiệp đổi mới; đồng thời tiếp tục tuyên truyền và thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng, các nghị quyết chuyên đề của Trung ương và "tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" theo tinh thần Chỉ thị 03/TW của Bộ Chính trị./.

**Theo Báo Lâm Đồng**

## Nếu Tổ quốc mai rày không còn biển

*Nếu Tổ Quốc mai rày không còn biển  
Vân thơ tôi chiều vắng những cơn tàu  
Cánh buồm nâu không còn xòe nắng  
Theo sóng Đại dương vẫy gọi khát khao!*

*Nếu Tổ Quốc mai rày không còn biển  
Tôi đâu hề cánh hải âu chao  
Không còn hương mặn mòi làm ấp  
Đào san hô nở khuaít nẻo nào?*

*Nếu Tổ Quốc mai rày không còn biển  
Những người lính Hải quân mới mắt ngưng sa sỏi  
Tim nhúc nhích nở đau buồn một mắt  
Lòng day dứt gọi Trường Sa ơi!*

*Nếu Tổ Quốc mai rày không còn biển  
"Mỗi con sóng đều muốn hóa Bạch Đằng"  
Mỗi ngọn sóng đều khát khao tiếng gọi  
Hiện dâng mình cho Tổ Quốc vinh quang!*

*Buốt lòng khi nghĩ về chủ" nếu  
Thường lòng Tổ Quốc của chúng tôi  
Mùa Tết Nam không có nữa một biển  
Cuộc đấu tranh sự sống không rời...*

*Cho cuộc sống mãi bên Chân lý  
Cho quyền biển đảo của chúng ta  
"Mỗi người dân cũng là chiến sỹ"  
Đấu tranh cho Người - mãi mãi Trường Sa!*

Kiev-Ukraine, 26.06.2011

**ĐỖ THỊ HOA LÝ**

*Hãy đăng ký tham gia*

## **TRẠI HÈ 2016: TÔI YÊU VIỆT NAM**

**T**rại hè Thanh thiếu niên Kiểu báo và Tuổi trẻ Thành phố năm 2016 tình đến nay đã trải qua 11 lần tổ chức. Trong suốt chặng đường vừa qua, nhiều bạn trẻ rất yêu thích Trại hè vì đã đưa các bạn đến với nhiều địa danh khác nhau, được tìm hiểu về lịch sử, văn hóa, con người Việt Nam và gắn kết rất nhiều các bạn trại sinh là thanh thiếu niên kiểu báo và du học sinh trên khắp thế giới. Đây được xem như một sân chơi lành mạnh dành cho các bạn trong chuyến trở về thăm quê hương vào những ngày hè.

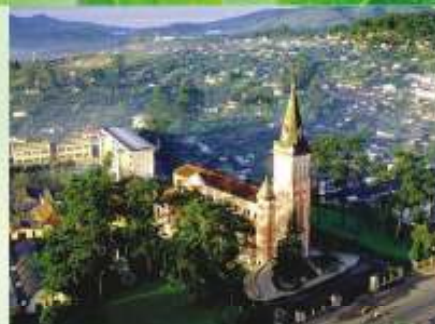


*Đường hầm điêu khắc nơi tái hiện một Đà Lạt từ hoang sơ đến thành phố du lịch*

Đến với Trại hè Thanh thiếu niên Kiểu báo và Tuổi trẻ Thành phố năm 2016 lần này, các bạn Trại sinh sẽ được tận hưởng bầu không khí thật trong lành và mát mẻ trong những ngày hè oi bức tại Thành phố Đà Lạt - nơi được ví như một Tiểu

Paris, với vẻ đẹp mộng mơ và nên thơ nhờ cái lạnh cao nguyên ban đêm, sương mù buổi sớm và những dải rừng thông bao quanh thành phố. Ngoài ra, khi đến với Thành phố du lịch nổi tiếng của Việt Nam, các bạn cũng sẽ được tham quan và tận mắt nhìn thấy những công trình kiến trúc độc đáo và đồ sộ, tìm hiểu về nền văn hóa công nghệ Tây Nguyên thật đặc sắc của cộng đồng dân tộc thiểu số cùng với những làng nghề truyền thống vốn đã xuất hiện từ rất lâu đời.

Đặc biệt trong hành



*Đà Lạt mộng mơ trong sương mù*



*Đà Lạt - Thành phố ngàn hoa*

trình trở về lần này, chúng tôi muốn giới thiệu đến các bạn Trại sinh những thành tựu của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài dành cho quê hương, họ đã có những đóng góp rất tích cực trong sự phát triển của đất nước nói chung và Thành phố nói riêng qua đó hun đúc tình yêu quê hương đất nước trong lòng mỗi bạn trẻ.

Với ý nghĩa này, Ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với Thành

đoàn tổ chức Trại hè Thanh thiếu niên kiểu báo và Tuổi trẻ thành phố năm 2016 với chủ đề "Tôi yêu Việt Nam". Trại hè diễn ra trong 4 ngày 3 đêm (từ ngày 19 đến ngày 22 tháng 7 năm 2016) tại Thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Lâm Đồng dành cho các bạn thanh thiếu niên kiểu báo và du học sinh trong độ tuổi từ 12 đến 28 tuổi, với sự hỗ trợ kinh phí phần lớn từ Ban Tổ chức, mỗi trại sinh khi đăng ký tham gia chỉ đóng 1.200.000 đồng sinh hoạt phí. /.

**Mọi thông tin xin liên hệ Ban Tổ chức Hội trại, thời gian đăng ký từ ngày ra thông báo đến 10/7/2016**

**1/ Ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài TP.HCM**

Số 147 Nguyễn Đình Chiểu, phường 6, quận 3, TP.HCM  
ĐT: 84-8 39302127 - Fax: 84-8 39306737

Email: traihe@yahoo.com hoặc chị Thu Ngân: 01214484841

**2/ Thành đoàn TP.HCM**

Số 1 Phạm Ngọc Thạch, Quận 1  
ĐT: 84 - 8 38239733 (hoặc chị Trang: 0932187195)  
Email: banquocte@yahoo.com

**3. Đăng ký tại website: <http://www.ubvk.hochiminhcity.gov.vn/>**



Nếu không có độc giả ủng hộ và sự tham gia cộng tác của cộng tác viên, nhất là kiều bào ở các nước, có thể nói rằng Bản tin Kiều bào với Quê hương sẽ như một bức tranh không hồn, một bài thơ thiếu cảm xúc và những câu văn nhạt nhẽo. Chật khò lòng diễn tả hết những tình cảm và lòng biết ơn mà Ban biên tập dành cho độc giả và cộng tác viên của mình nếu như không chứng minh bằng từng chi tiết cụ thể.

Luôn đồng hành với Ban biên tập trong từng số bản tin, cùng chia sẻ và giúp Ban biên tập thực hiện nhiệm vụ của mình tốt hơn là những cộng tác viên có khi ở xa cách Việt Nam gần nửa vòng trái đất. Bản rộn với vòng quay của cuộc sống, nhưng khi Ban biên tập liên hệ, lúc nào đội ngũ thân thương này vẫn sẵn lòng hỗ trợ. Tôi luôn nhớ mãi giọng nói ân tình, ấm áp của Kiến trúc sư Nguyễn Hữu Thái, kiều bào Canada, mỗi khi gọi điện đến chú luôn hỏi tôi cần gì để chú giúp, và lần nào cũng thế, chú luôn gửi bài sớm hơn hạn nộp. Chú Đỗ Cán Sĩ, kiều bào Bỉ thì lúc nào cũng sẵn lòng chia sẻ các tác phẩm của mình. Chị Đỗ Thị Hoa Lý, nhà thơ, kiều bào Ucraina, chị là cộng tác viên kiều bào có nhiều bài cộng tác ở bản tin nhất. Bên cạnh công việc, chị vẫn hay chia sẻ những tin vui về bản thân về gia đình với Ban biên tập. Chị Nguyễn Tuyết Mai, kiều bào Nhật, chị có bài viết trên Báo Phụ nữ Thành phố online từ rất lâu, nhưng chỉ mới tham gia cộng tác với Bản tin Kiều bào với Quê hương trong những năm gần đây. Điều đáng nói là theo thời gian tình cảm của chị dành cho bản tin ngày càng nhiều hơn. Qua trang viết của chị, độc giả hiểu thêm rất nhiều điều về cuộc sống của những cô dâu Việt làm dâu trên xứ sở hoa anh đào. Chú Nguyễn Công Tiến, kiều bào Đức dù không viết nhiều nhưng bài nào cũng giàu cảm xúc. Và điều khiến Ban biên tập phải nhớ mãi về chú đó là chú chỉ nhận món quà tinh thần là bản tin điện tử, còn bao nhiêu nhuận bút chú đều trao lại để làm công tác xã hội. Anh Trần

Hải Linh, Chủ tịch Hội Sinh viên Việt Nam tại Hàn dù bận rộn trăm công ngàn chuyện vẫn dành thời gian gửi thông tin về cho Bản tin Kiều bào với Quê hương. Chị Nguyễn Thúy Hạnh, từng là du học sinh ở Trung Quốc, dù là nhà khoa học nhưng chị có một hồn thơ rất dào dạt và những bài văn rất sâu sắc. Anh Nguyễn Tiến Dũng là cộng tác viên mà chúng tôi tình cờ gặp được khi đi công tác tại Lào, không chỉ thích viết, thích tìm tòi nghiên cứu về văn hóa, anh còn rất thích đi du lịch sang Lào – Thái để mang báo tiếng Việt sang tặng kiều bào mình ở đó...

Còn nhiều nhiều nữa những cái tên thân thương của cộng tác viên trong và ngoài nước như ông Nguyễn Phương Hùng (Mỹ), chị Nguyễn Thị An (Ucraina), chị Kim Liên (Đức), cô Ngọc Thạch (Ba Lan), anh Phạm Văn Châu (Hàn Quốc), chị Phương Anh (Bỉ), ông Nguyễn Đào Chí (Pháp), ông Lâm Thành Mỹ (Pháp), nhà thơ Nguyễn Huy Hoàng (Nga), anh Trịnh Đăng Ngọc (Rumani), chị Tuyết Trần (Pháp), anh Phạm Hoàng Chương (Long An), anh Nguyễn Thế Lượng (Phú Thọ), Cao Văn Quyền (Hà Nội), anh Nguyễn Văn Học (Hà Nội)...

Đó là những con người luôn biết cho đi và san sẻ cho người khác, mà Ban Biên tập luôn thấy rằng mình mắc nợ những tấm lòng như thế. Nhân bản tin số đặc biệt kỷ niệm 35 năm ngày Thành lập Ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài Thành phố, chúng tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành đến những cộng tác viên đã miệt mài đóng góp công sức và đồng hành với chúng tôi trong suốt thời gian qua. Và hy vọng rằng trong thời gian sắp tới tình cảm giữa Ban biên tập với cộng tác viên và độc giả bản tin đã thân lại càng thân thiết gắn bó hơn theo thời gian. /.